

VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC XÃ HỘI VIỆT NAM
HỌC VIỆN KHOA HỌC XÃ HỘI

CAO TRUNG KIÊN

**VAI TRÒ CỦA VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN CẤP
HUYỆN TRONG GIẢI QUYẾT CÁC VỤ ÁN HÀNH
CHÍNH TỪ THỰC TIỄN TỈNH THANH HÓA**

LUẬN VĂN THẠC SĨ
LUẬT HIẾN PHÁP VÀ LUẬT HÀNH CHÍNH

HÀ NỘI - 2018

VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC XÃ HỘI VIỆT NAM
HỌC VIỆN KHOA HỌC XÃ HỘI

CAO TRUNG KIÊN

**VAI TRÒ CỦA VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN CẤP
HUYỆN TRONG GIẢI QUYẾT CÁC VỤ ÁN HÀNH
CHÍNH TỪ THỰC TIỄN TỈNH THANH HÓA**

Ngành: Luật Hiến pháp và Luật Hành chính

Mã số: 8.38.01.02

NGƯỜI HƯỚNG DẪN KHOA HỌC:

GS.TS. NGUYỄN MINH ĐOAN

HÀ NỘI - 2018

LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan Luận văn là công trình nghiên cứu của tôi, dưới sự hướng dẫn của GS.TS Nguyễn Minh Đoan. Trong quá trình thực hiện Luận văn, tôi có tham khảo một số bài viết, công trình nghiên cứu và các tài liệu liên quan của các tác giả, cơ quan Nhà nước. Các số liệu, trích dẫn được sử dụng trong Luận văn đều trung thực, chính xác và đảm bảo độ tin cậy, có nguồn gốc rõ ràng.

Việc sử dụng các nguồn tham khảo được trích dẫn, chỉ ra trong Danh mục tài liệu tham khảo.

Tôi xin cam đoan những lời trên đây là hoàn toàn đúng sự thật và tôi xin chịu trách nhiệm về lời cam đoan của mình.

TÁC GIẢ

Cao Trung Kiên

MỤC LỤC

MỞ ĐẦU	1
Chương 1: NHỮNG VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VÀ PHÁP LÝ VỀ VAI TRÒ CỦA VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN CẤP HUYỆN TRONG GIẢI QUYẾT CÁC VỤ ÁN HÀNH CHÍNH	7
1.1. Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện và việc giải quyết vụ án hành chính.....	7
1.2. Khái niệm và các phương diện thể hiện vai trò của Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện trong giải quyết các vụ án hành chính	17
Chương 2: THỰC TIỄN VAI TRÒ CỦA VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN CẤP HUYỆN TRONG GIẢI QUYẾT CÁC VỤ ÁN HÀNH CHÍNH Ở TỈNH THANH HÓA	31
2.1. Khái quát về Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện tỉnh Thanh Hóa và các yếu tố bảo đảm vai trò của Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện trong giải quyết vụ án hành chính ở tỉnh Thanh Hóa.....	31
2.2. Thực trạng vai trò của Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện tỉnh Thanh Hóa trong giai đoạn khởi kiện, thụ lý các vụ án hành chính	40
2.3. Thực trạng vai trò của Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện tỉnh Thanh Hóa trong giai đoạn xét xử các vụ án hành chính.....	46
2.4. Thực trạng vai trò của Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện tỉnh Thanh Hóa trong giai đoạn thi hành án các vụ án hành chính.....	53
2.5. Đánh giá chung và những kết luận được rút ra về vai trò của Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện tỉnh Thanh Hóa trong giải quyết các vụ án hành chính	55
Chương 3: QUAN ĐIỂM VÀ GIẢI PHÁP NÂNG CAO VAI TRÒ CỦA VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN CẤP HUYỆN TRONG GIẢI QUYẾT CÁC VỤ ÁN HÀNH CHÍNH TỪ THỰC TIỄN TỈNH THANH HÓA	60
3.1. Quan điểm nâng cao vai trò của Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện trong giải quyết các vụ án hành chính từ thực tiễn tỉnh Thanh Hóa	60
3.2. Các giải pháp nâng cao vai trò của Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện trong giải quyết các vụ án hành chính từ thực tiễn tỉnh Thanh Hóa	67
KẾT LUẬN	76
DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO	78

DANH MỤC CÁC CHỮ VIẾT TẮT

UBND : Ủy ban nhân dân
VKSND : Viện Kiểm sát nhân dân

MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài

Ngày 26/7/1960 Chủ tịch Hồ Chí Minh ký lệnh công bố luật tổ chức nhân dân Viện kiểm sát nhân dân đánh dấu một bước ngoặt lớn chuyển Viện công tố thành Viện kiểm sát nhân dân và ngành Kiểm sát nhân dân trở thành một hệ thống trong cơ quan tư pháp trong bộ máy nhà nước Việt Nam dân chủ cộng hòa. Từ đó đến nay, với chức năng thực hiện quyền công tố đồng thời kiểm sát hoạt động tư pháp của các cơ quan tư pháp khác, Viện kiểm sát nhân dân đã khẳng định được vai trò và tầm quan trọng của mình, hoàn thành tốt các mục tiêu, nhiệm vụ của Đảng và Nhà nước giao phó.

Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện tỉnh Thanh Hóa cũng đã được vinh dự góp phần trong từng bước phát triển và mỗi thành tựu của ngành, những thành tựu đó đều gắn liền với những sự kiện tiêu biểu của hoạt động kiểm sát, trong đấu tranh phòng chống tội phạm và vi phạm pháp luật góp phần giữ vững sự nghiêm minh của kỷ cương phép nước, góp phần vào thắng lợi của công cuộc xây dựng đất nước vững mạnh.

Trong những năm qua, Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện tỉnh Thanh Hóa đã không ngừng học hỏi và trau dồi cả về kiến thức chuyên môn nghiệp vụ và rèn luyện đạo đức nghề nghiệp. Nhờ vậy Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện tỉnh Thanh Hóa đã thực hiện hiệu quả chức năng thực hành quyền công tố và kiểm sát các hoạt động tư pháp, tăng cường trách nhiệm công tố trong hoạt động điều tra, gắn công tố với hoạt động điều tra.

Bên cạnh giải quyết các vụ án hình sự, dân sự, kinh tế thì vấn đề giải quyết các vụ án hành chính cũng đặc biệt quan trọng, đòi hỏi Viện kiểm sát nhân dân thể hiện vai trò của mình để phù hợp với xu thế phát triển của xã hội, bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng của nhân dân và kiểm sát các cơ quan tư pháp thực hiện đúng pháp luật.

Hiện nay, các vụ án hành chính không chỉ có ở các thành phố, thị xã, các trung tâm kinh tế phát triển của cả nước mà cũng đã xuất hiện khá nhiều ở trên địa các huyện thị của cả nước. Trong đó có các huyện của tỉnh Thanh Hóa.

Trong những năm vừa qua, công tác thực hiện giải quyết các vụ án hành chính được các đơn vị Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện tỉnh Thanh Hóa giải quyết cũng thu được những kết quả nhất định, về cơ bản đã thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của mình, phục vụ tốt nhiệm vụ chính trị của địa phương, góp phần không nhỏ vào sự phát triển chung của tỉnh nói riêng và cả nước nói chung.

Án hành chính là một thể loại án còn khá mới mẻ và ít phổ biến hiện nay. Kể từ năm 2010, sau khi bộ Luật Tố tụng hành chính đã được sửa đổi và hoàn thiện, vai trò và quyền hạn của Viện kiểm sát nhân dân trong giải quyết các vụ án hành chính đã được mở rộng. Nhờ vậy, Viện kiểm sát nhân dân các cấp đã thực hiện dễ dàng hơn trong việc kiểm sát và hoàn thành các vai trò, nhiệm vụ của mình trong quá trình giải quyết các vụ án hành chính.

Tuy nhiên, vì đây là một lĩnh vực án còn mới, và do tình hình kinh tế phát triển, phạm vi án mở rộng, nên trong công tác áp dụng thực tiễn, bên cạnh những kết quả đã đạt được, Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện ở tỉnh Thanh Hóa vẫn còn những khó khăn và hạn chế nhất định, những thách thức mới trong việc thực hiện vai trò của mình.

Xuất phát từ những lý do trên, kết hợp giữa những lý luận cơ sở đã tìm hiểu và tình hình thực tiễn hoạt động tại các đơn vị Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện ở tỉnh Thanh Hóa trong giải quyết các vụ án hành chính, với mục đích có thể hiểu rõ hơn và đánh giá vai trò của Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện trong tỉnh Thanh Hóa và đưa ra những biện pháp nâng cao chất lượng của Viện kiểm sát nhân dân trong giải quyết các vụ án hành chính, tôi đã lựa chọn thực hiện đề tài luận văn: **“Vai trò của Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện trong giải quyết các vụ án hành chính từ thực tiễn tỉnh Thanh Hóa”**.

2. Tình hình nghiên cứu liên quan đến đề tài

Mặc dù tố tụng hành chính hiện nay vẫn còn là một mảng khá mới, tuy nhiên kể từ sau khi bộ Luật Tố tụng hành chính năm 2010 hoàn thiện, cũng đã nhận được rất nhiều sự quan tâm và nghiên cứu của nhiều tác giả, các nhà khoa học dưới các góc nhìn khác nhau về vấn đề tố tụng hành chính nói chung và cụ thể hơn là về vai trò của Viện kiểm sát nhân dân trong giải quyết các vụ án hành chính nói riêng.

Có thể kể đến một số nhóm tài liệu có liên quan đến đề tài luận văn như:

Nhóm thứ nhất, các công trình nghiên cứu lý luận về vụ án hành chính và vai trò của Viện kiểm sát nhân dân trong giải quyết các vụ án hành chính, gồm có:

- Số chuyên đề về công tác kiểm sát việc giải quyết các vụ án hành chính và kiểm sát thi hành án hành chính – Bộ Tư pháp, Tạp chí Kiểm sát, số 24 năm 2016.

- “Giáo trình Luật tố tụng hành chính Việt Nam”, Nxb Tư pháp, Hà Nội, Trường Đại học Luật Hà Nội năm 2017.

- “Những điểm mới về vai trò của Viện kiểm sát nhân dân trong tố tụng hành chính theo quy định của Luật Tố tụng hành chính”, Kỷ yếu Hội nghị tập huấn Luật Tố tụng hành chính, tháng 8 năm 2011.

- “Địa vị pháp lý của Viện kiểm sát nhân dân trong tố tụng hành chính”, tác giả Nguyễn Hợp Phố, tạp chí Kiểm sát số 4 năm 2011.

Nhóm thứ hai, các công trình nghiên cứu thực tiễn về vụ án hành chính và vai trò của Viện kiểm sát nhân dân trong giải quyết các vụ án hành chính bao gồm:

- Luận văn thạc sĩ Luật học của tác giả Nguyễn Thị Băng Tâm về “Địa vị pháp lý của Viện kiểm sát trong tố tụng hành chính ở Việt Nam hiện nay”, bảo vệ năm 2013.

- Luận văn thạc sĩ Luật học của tác giả Lê Phương Thanh về “Địa vị pháp lý của Kiểm sát viên trong tố tụng hành chính ở nước ta hiện nay”, bảo vệ năm 2013.

- Luận văn thạc sĩ Luật học của tác giả Nguyễn Hồng Bách về “Một số vấn đề lý luận và thực tiễn trong hoạt động xét xử các vụ án hành chính ở nước ta hiện nay”, bảo vệ năm 2003.

- Luận văn cử nhân Luật của tác giả Cao Thị Thùy Như về “Tổ chức và hoạt động của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bến Tre”, bảo vệ năm 2009.

Xuất phát từ sự kế thừa và vận dụng tiếp các khía cạnh liên quan đến các vấn đề về tố tụng hành chính và Viện kiểm sát nhân dân ở nước ta hiện nay, tôi đã mạnh dạn tiếp tục tìm hiểu và nghiên cứu về vấn đề trên để làm thực hiện đề tài luận văn: **“Vai trò của Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện trong giải quyết các vụ án hành chính từ thực tiễn tỉnh Thanh Hóa”**.

3. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu

Mục đích nghiên cứu của luận văn là phân tích và làm rõ một số vấn đề về cơ sở lý luận chung về vai trò của Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện trong giải quyết các vụ án hành chính. Trên cơ sở đó đánh giá thực trạng thực tiễn áp dụng và thực hiện các vai trò của Viện kiểm sát nhân dân trong giải quyết các vụ án hành chính của Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện thuộc tỉnh Thanh Hóa, làm rõ những kết quả và thành tựu đã đạt được, đồng thời cũng chỉ ra những hạn chế và thiếu sót vẫn còn tồn tại trong quá trình thực hiện vai trò của Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện trong tỉnh Thanh Hóa trong giải quyết các vụ án hành chính. Từ đó đưa ra những quan điểm đánh giá và xây dựng những giải pháp nhằm nâng cao vai trò của Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện trong giải quyết các vụ án hành chính từ thực tiễn tỉnh Thanh Hóa.

Để có thể đạt được những mục đích của luận văn đã đặt ra, luận văn có nhiệm vụ:

- Nghiên cứu cơ sở lý luận để làm rõ khái niệm và địa vị pháp lý, vai trò, chức năng và nhiệm vụ của Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện.
- Nghiên cứu cơ sở lý luận để làm rõ về những vấn đề chung của vụ án hành chính và làm rõ vai trò của Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện trong giải quyết các vụ án hành chính.
- Trình bày một số vấn đề cơ bản về Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện tỉnh Thanh Hóa.
- Tìm hiểu thực tiễn áp dụng và thực hiện vai trò của Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện tỉnh Thanh Hóa trong giải quyết các vụ án hành chính. Từ đó nhận xét đánh giá các kết quả đạt được và hạn chế còn tồn tại trong thực tiễn hoạt động của Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện trong giải quyết các vụ án hành chính tỉnh Thanh Hóa.
- Nêu lên những quan điểm và đưa ra những đề xuất về giải pháp nhằm nâng cao vai trò của Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện tỉnh Thanh Hóa trong giải quyết các vụ án hành chính.

4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

Đối tượng nghiên cứu của bài luận văn này là một số vấn đề về cơ sở lý luận chung về vai trò của Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện trong giải quyết các vụ án

hành chính, thực tiễn áp dụng và thực hiện các vai trò của của Viện kiểm sát nhân dân trong giải quyết các vụ án hành chính của Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện tỉnh Thanh Hóa trong giai đoạn từ năm 2010 đến nay.

Trong phạm vi bài nghiên cứu luận văn này, đề tài chỉ tập trung vào nghiên cứu và đánh giá thực tiễn thẩm quyền, vai trò của Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện trong phạm vi giải quyết các vụ án hành chính. Chỉ ra được những kết quả và hạn chế để xây dựng giải pháp nâng cao vai trò của Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện trong vấn đề giải quyết các vụ án hành chính trong tỉnh Thanh Hóa.

5. Cơ sở lý luận và phương pháp nghiên cứu

- Cơ sở lý luận: Luận văn được nghiên cứu dựa trên cơ sở lý luận của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và các quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng về pháp luật của nhà nước trong lĩnh vực tổ tụng hành chính.

- Phương pháp nghiên cứu: Luận văn sử dụng phương pháp phân tích tổng hợp dựa trên các cơ sở quy định của pháp luật hiện hành về vai trò của Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện trong giải quyết các vụ án hành chính, phương pháp thống kê, so sánh, đối chiếu lý luận và thực tiễn trong những khía cạnh lý luận khác nhau để làm rõ vai trò của Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện tỉnh Thanh Hóa trong giải quyết các vụ án hành chính.

6. Ý nghĩa lý luận và thực tiễn

- Luận văn là công trình nghiên cứu về lý luận và thực tiễn vai trò của Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện tỉnh Thanh Hóa trong quá trình giải quyết các vụ án hành chính. Luận văn góp phần làm nền tảng để phát triển vai trò và nhiệm vụ, nâng cao chất lượng hoạt động của Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện trong giải quyết án hành chính.

- Kết quả luận văn có thể làm tài liệu tham khảo cho sinh viên, học viên quan tâm và nghiên cứu về án hành chính và Viện kiểm sát nhân dân.

7. Kết cấu của luận văn

Ngoài phần mở đầu, kết luận và danh mục tài liệu tham khảo, luận văn gồm có 3 chương.

- Chương 1. Những vấn đề lý luận và pháp lý về vai trò của Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện trong giải quyết các vụ án hành chính.
- Chương 2. Thực tiễn vai trò của Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện trong giải quyết các vụ án hành chính ở tỉnh Thanh Hóa.
- Chương 3. Quan điểm và giải pháp nâng cao vai trò của Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện trong giải quyết các vụ án hành chính từ thực tiễn tỉnh Thanh Hóa.

Chương 1
NHỮNG VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VÀ PHÁP LÝ VỀ VAI TRÒ CỦA
VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN CẤP HUYỆN TRONG GIẢI QUYẾT
CÁC VỤ ÁN HÀNH CHÍNH

1.1. Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện và việc giải quyết vụ án hành chính

1.1.1. Khái quát về vị trí, vai trò, nhiệm vụ, quyền hạn của Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện trong bộ máy nhà nước ở Việt Nam

Cùng với quá trình phát triển của cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc, đến những năm 1957 – 1958, ngành tư pháp có bước phát triển mới đòi hỏi phải có những cải cách đảm bảo cho một nền tư pháp dân chủ, duy trì hoạt động có hiệu lực, hiệu quả đáp ứng yêu cầu của cách mạng. Tại khóa họp lần thứ 8, ngày 29 tháng 4 năm 1958, Quốc hội nước Việt Nam dân chủ cộng hòa đã quyết định thành lập Tòa án tối cao và hệ thống Tòa án, thành lập Viện công tố Trung ương và hệ thống cơ quan công tố tách khỏi Bộ tư pháp. Đến năm 1976, hệ thống Viện kiểm sát đã cơ bản được thiết lập ở tất cả các địa phương, ngành Kiểm sát tiếp tục củng cố, hoàn thiện các đơn vị trên phạm vi cả nước.

Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân là một trong bốn hệ thống cơ quan cấu thành nên bộ máy Nhà nước nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, có chức năng thực hành quyền công tố và kiểm sát các hoạt động tư pháp theo quy định của Hiến pháp và pháp luật, góp phần bảo đảm cho pháp luật được chấp hành nghiêm chỉnh và thống nhất. Trong phạm vi chức năng của mình, Viện kiểm sát nhân dân có nhiệm vụ bảo vệ pháp luật, bảo vệ quyền con người, quyền công dân, bảo vệ chế độ xã hội chủ nghĩa, bảo vệ lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân, góp phần bảo đảm pháp luật được chấp hành nghiêm chỉnh và thống nhất.

Từ cấu trúc bộ máy Nhà nước Việt Nam hiện nay cho thấy Viện kiểm sát nhân dân có mối quan hệ chặt chẽ và chịu sự giám sát của các cơ quan quyền lực Nhà nước ngang hàng và chịu trách nhiệm về các hoạt động thực hiện nhiệm vụ của mình trước Quốc hội và các cơ quan Nhà nước khác. Viện kiểm sát nhân dân trong

bộ máy nhà nước được tổ chức và hoạt động theo chế độ tập trung thống nhất, không lệ thuộc vào bất cứ cơ quan nào và tồn tại như một hệ thống độc lập. Hiện nay, hệ thống Viện kiểm sát nhân dân ở Việt Nam, bao gồm: Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân cấp cao, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (sau đây gọi là Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh), Viện kiểm sát nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh và tương đương (sau đây gọi là Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện), Viện kiểm sát quân sự các cấp.

Trong đó, mối quan hệ lãnh đạo của Viện kiểm sát nhân dân cụ thể: “Viện Kiểm sát nhân dân do Viện trưởng lãnh đạo. Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân cấp dưới chịu sự lãnh đạo của Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân cấp trên, Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân địa phương chịu sự lãnh đạo thống nhất của Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân tối cao. Viện trưởng, các Phó Viện trưởng và Kiểm sát viên Viện Kiểm sát nhân dân địa phương do Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao bổ nhiệm và bãi nhiệm” [25, Điều 140].

Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện là một cơ quan tư pháp ở cấp đơn vị hành chính cấp huyện. Tuy nhiên do có vị trí, chức năng và nhiệm vụ riêng nên hệ thống các Viện kiểm sát nhân dân các cấp được tổ chức và hoạt động theo những nguyên tắc đặc thù. Đó là nguyên tắc tập trung, thống nhất lãnh đạo trong ngành và nguyên tắc độc lập, không lệ thuộc vào bất cứ một cơ quan nhà nước nào ở địa phương.

Theo quy định của pháp luật hiện hành chức năng thực hành quyền công tố của Viện Kiểm sát nhân dân cấp huyện gồm:

Yêu cầu khởi tố, hủy bỏ quyết định khởi tố hoặc không khởi tố vụ án trái pháp luật, phê chuẩn, không phê chuẩn quyết định khởi tố bị can của Cơ quan điều tra, cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra, trực tiếp khởi tố vụ án, khởi tố bị can trong những trường hợp do Bộ luật tố tụng hình sự quy định; Quyết định, phê chuẩn việc áp dụng, thay đổi, hủy bỏ các biện pháp hạn chế quyền con người, quyền công dân trong việc giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố và trong việc khởi tố, điều tra, truy tố theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; Hủy bỏ các quyết định tố tụng trái pháp luật khác trong việc giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố và trong việc khởi tố, điều tra của Cơ quan điều tra, cơ quan

được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra; Khi cần thiết đề ra yêu cầu điều tra và yêu cầu Cơ quan điều tra, cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra thực hiện; Yêu cầu cơ quan, tổ chức, cá nhân hữu quan cung cấp tài liệu để làm rõ tội phạm, người phạm tội; Trực tiếp giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố, tiến hành một số hoạt động điều tra để làm rõ căn cứ quyết định việc buộc tội đối với người phạm tội; Điều tra các tội phạm xâm phạm hoạt động tư pháp, các tội phạm về tham nhũng, chức vụ xảy ra trong hoạt động tư pháp theo quy định của luật; Quyết định việc áp dụng thủ tục rút gọn trong giai đoạn điều tra, truy tố; Quyết định việc truy tố, buộc tội bị cáo tại phiên tòa; Kháng nghị bản án, quyết định của Tòa án trong trường hợp Viện kiểm sát nhân dân phát hiện oan, sai, bỏ lọt tội phạm, người phạm tội; Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn khác trong việc buộc tội đối với người phạm tội theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Bên cạnh đó, Viện kiểm sát nhân dân cũng cần góp phần xây dựng và hoàn thiện Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, mà trọng tâm là cải cách hành chính. Đảng ta đã chỉ rõ: “Đẩy mạnh việc giải quyết các khiếu kiện của dân, soát xét, bổ sung và thể chế hóa các chính sách, trước hết đối với lĩnh vực mà dân khiếu kiện nhiều như những tranh chấp về nhà, đất,...”. Cần “xây dựng nhà nước xã hội chủ nghĩa của dân, do dân và vì dân, lấy liên minh giữa giai cấp công nhân, giai cấp nông dân và tầng lớp trí thức làm nền tảng và do Đảng Cộng sản lãnh đạo. Thực hiện quyền dân chủ của nhân dân, giữ nguyên kỷ cương xã hội, chuyên chính với mọi hành động xâm phạm lợi ích của Tổ quốc và lợi ích cá nhân” [57].

Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện là đơn vị tiếp xúc trực tiếp với nhân dân của huyện đó, có thể nắm bắt rõ nhất tình hình thực tế của nhân dân sinh sống tại địa phương được quản lý. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện chính là nền tảng để có thể gắn kết Viện kiểm sát với nhân dân, giúp kiểm soát tốt việc thực thi pháp luật của cá nhân, cơ quan và tổ chức đang sinh sống và hoạt động tại địa phương.

Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện gồm có các bộ phận công tác sau đây:

Bộ phận thực hành quyền công tố, kiểm sát điều tra, kiểm sát xét xử và kiểm sát việc tạm giữ, tạm giam.

Bộ phận giải quyết các vụ án dân sự, hôn nhân gia đình, hành chính, kinh tế, lao động và những việc khác theo quy định của pháp luật, kiểm sát thi hành án.

Bộ phận văn phòng tổng hợp, thống kê tội phạm và khiếu nại, tố cáo.

Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện không có ủy ban kiểm sát như đối với cấp tỉnh và trung ương mà chỉ có các bộ phận công tác và bộ máy giúp việc do Viện trưởng và Phó Viện trưởng phân công.

Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện nằm trong hệ thống Viện kiểm sát, vì vậy vẫn phải tuân thủ thực hiện các chức năng và nhiệm vụ cơ bản của ngành. Cụ thể gồm một số nhiệm vụ chính sau đây:

Kiểm sát việc khởi tố, bao gồm: Yêu cầu khởi tố, hủy bỏ quyết định khởi tố hoặc không khởi tố vụ án trái pháp luật, phê chuẩn, không phê chuẩn quyết định khởi tố bị can của Cơ quan điều tra, cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra, trực tiếp khởi tố vụ án, khởi tố bị can trong những trường hợp do Bộ luật tố tụng hình sự quy định; Kiểm sát việc điều tra, thu thập chứng cứ, lập hồ sơ vụ án hình sự, dân sự, hành chính để khởi tố của các cơ quan điều tra; Kiểm sát việc tuân theo trong quá trình tố tụng và của các bên có liên quan khi tố tụng. Nếu có sai phạm, thì kịp thời yêu cầu cơ quan điều tra khắc phục và sửa lỗi, cũng như yêu cầu kỷ luật xử lý nghiêm minh những điều tra viên hoặc cơ quan điều tra gây nên vi phạm; Có trách nhiệm nêu lên ý kiến và những đề xuất kiến nghị với các cơ quan lãnh đạo cấp trên để hoàn thiện những quy định về tổ chức hoạt động và phòng ngừa tội phạm và vi phạm pháp luật.

Viện kiểm sát nhân dân cần đảm bảo: Không để bỏ lọt những hành vi phạm các quy định pháp luật, để lọt tội phạm và xử lý sai người, mọi hành vi vi phạm, phạm tội đều cần phải được khởi tố và xử lý nghiêm minh theo quy định của pháp luật; Mọi việc truy cứu trách nhiệm dân sự hoặc hình sự đều phải căn cứ theo đúng quy định của pháp luật; Cần phải có sự khách quan, toàn diện, chính trực trong quá trình xử lý, giải quyết vụ án và phải có sự công bằng, khách quan khi giám sát các cơ quan điều tra thực hiện nhiệm vụ.

Ngoài những nhiệm vụ chính được quy định đã được nêu ở trên, Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện cũng có những nhiệm vụ nhỏ khác để giúp hoàn thiện, hoàn thành được nhiệm vụ đã nêu trên. Gồm:

Tổng đạt cáo trạng: Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện có trách nhiệm giao cáo trạng cho các bị can và chuyển hồ sơ cáo trạng thông qua văn bản xuống lưu trữ

ở hồ sơ tinh và lưu giữa hồ sơ tại kho lưu trữ của huyện; Gửi báo cáo nghiệp vụ thống kê tổng hợp về các vụ án đã thụ lý, hoạt động điều tra, tạm giữ, tạm giam theo tuần, theo tháng, theo quý thông qua văn bản gửi xuống các phòng ban của cơ quan Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh phụ trách; Hết mỗi quý bên phía Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện sẽ có văn bản báo cáo với chính quyền địa phương và lãnh đạo của Viện kiểm sát sẽ trực tiếp tham gia trả lời chất vấn với quản lý chính quyền địa phương; Có những buổi tiếp xúc cử tri với nhân dân để trả lời những vấn đề còn thắc mắc và tư vấn những vấn đề có liên quan đến pháp luật cho nhân dân; Lãnh đạo và kiểm sát viên, chuyên viên và nhân viên Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện tham gia họp trực tuyến tại cơ quan đơn vị của mình để báo cáo tình hình hoạt động của cơ quan, đưa ra những đề nghị để hoàn thiện thực tiễn hoạt động. Trong khi đó còn thực hiện họp lãnh đạo trong toàn tỉnh để nghe lãnh đạo những phổ biến, quán triệt, triển khai chủ trương, nhiệm vụ mới tiếp theo trong hoạt động của Viện kiểm sát.

Theo đó có thể nhận thấy, Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện không chỉ có trách nhiệm kiểm sát các cơ quan điều tra khác mà cũng có sự tác động và bị kiểm sát trực tiếp của Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh và chính bởi nhân dân địa phương. Và để có thể hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao thì Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện cần đảm bảo hoàn thành tốt các nhiệm vụ đã được lãnh đạo và nhân dân tin tưởng giao phó.

1.1.2. Giải quyết vụ án hành chính ở Việt Nam

Trước tiên, để có thể hiểu rõ về vai trò của Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện trong giải quyết các vụ án hành chính, cần phải nghiên cứu đầy đủ và chính xác về các yếu tố liên quan đến vụ án hành chính.

Quản lý hành chính Nhà nước là một hoạt động của Nhà nước được thực hiện bởi các cơ quan hành chính Nhà nước, bảo đảm sự chấp hành các văn bản quy phạm pháp luật của các cơ quan quyền lực nhà nước, nhằm tổ chức thực hiện pháp luật đối với các cá nhân, cơ quan, tổ chức trên các lĩnh vực kinh tế, văn hóa – xã hội và hành chính – chính trị. Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện quản lý hành chính, nhà nước khó có thể tránh khỏi những xung đột hoặc tranh chấp trong quan điểm áp dụng luật giữa các chủ thể quản lý và đối tượng quản lý hành chính, lợi ích của hai bên. Khi những xung đột, tranh chấp này không thể giải quyết được bằng cách

thương lượng giữa hai bên, cần có cơ quan Nhà nước (tức bên thứ ba) đứng ra giải quyết, các chủ thể sẽ phải khiếu nại lên Tòa án nhân dân có thẩm quyền để giải quyết. Khi đó sẽ được gọi là phát sinh vụ án hành chính.

Hiện nay, khái niệm vụ án hành chính vẫn còn khá mới mẻ đối với đa số công dân trên địa bàn các tỉnh, các huyện ở khu vực miền núi và có cả một bộ phận không ít từ các khu vực thành phố, thị xã trên cả nước nhưng khu vực thị xã và thành phố thì có các điều kiện tư vấn tốt hơn như luật sư và các tổ chức hỗ trợ tham mưu khác. Theo từ điển tiếng Việt, xét về mặt thuật ngữ, “vụ án” là công việc phát sinh trên cơ sở tranh chấp về quyền lợi thuộc nhiệm vụ xét xử của Tòa án. Từ đó, có thể hiểu vụ án hành chính là “vụ việc tranh chấp hành chính được tòa án có thẩm quyền thụ lý theo yêu cầu khởi kiện của cá nhân, tổ chức đối với quyết định hành chính, hành vi hành chính để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của họ” [8, tr.217].

Tuy nhiên đến hiện tại thì vẫn chưa có một văn bản quy phạm pháp luật hay một điều luật cụ thể nào có quy định hay định nghĩa rõ ràng về khái niệm vụ án hành chính. Điều này cũng là vấn đề gây khó khăn cho cả người khởi kiện và các cơ quan điều tra có liên quan khi giải quyết các vụ án hành chính. Dù vậy, khi xét về bản chất ta có thể hiểu là khi có những phát sinh tranh chấp hành chính bị cho là vi phạm, không đúng với quy định của pháp luật, gây ảnh hưởng trực tiếp đến quyền và lợi ích hợp pháp của các cá nhân, cơ quan, tổ chức nhà nước, và họ làm đơn khởi kiện lên Tòa án nhân dân để đòi lại lợi ích hợp pháp của mình. Khi những đơn khởi kiện này được Tòa án thụ lý, giải quyết thì sẽ được coi là một vụ án hành chính.

Bên cạnh đó, để có thể hiểu rõ cụ thể hơn về vụ án hành chính, thì cũng cần phải biết một số khái niệm có liên quan mật thiết khác. Cụ thể:

Quyết định hành chính: là văn bản do cơ quan hành chính Nhà nước, cơ quan, tổ chức khác hoặc người có thẩm quyền trong các cơ quan, tổ chức đó ban hành quyết định về một số vấn đề cụ thể trong hoạt động quản lý hành chính, được áp dụng một lần đối với một hoặc một số đối tượng cụ thể.

Hành vi hành chính: là hành vi của cơ quan hành chính Nhà nước, tổ chức hoặc của người có thẩm quyền trong cơ quan, tổ chức đó thực hiện hoặc không thực hiện nhiệm vụ, công vụ theo quy định của pháp luật.

Chủ thể thực hiện thủ tục hành chính: là chủ thể sử dụng quyền lực Nhà nước, nhân danh Nhà nước tiến hành các thủ tục hành chính, bao gồm các cơ quan, cán bộ, công chức nhà nước, tổ chức xã hội, cá nhân được nhà nước trao quyền quản lí trong trường hợp cụ thể. Ở nước ta hiện nay, theo quy định của pháp luật có những loại chủ thể tham gia tố tụng chính gồm: cơ quan tiến hành tố tụng hành chính, người tiến hành tố tụng hành chính và người tham gia tố tụng hành chính.

Cơ quan tiến hành tố tụng bao gồm các cơ quan Nhà nước như Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân, cơ quan thi hành án,... Các cơ quan này tham gia vào quá trình giải quyết và thi hành án các vụ án hành chính, cũng như là kiểm sát việc tuân theo pháp luật của các giai đoạn trong tố tụng các vụ án hành chính. Trong quá trình giải quyết các vụ án hành chính, cơ quan này hoạt động theo quy định Nhà nước để giải quyết các vụ án một cách tốt nhất, đảm bảo quyền lợi cho các cá nhân, tổ chức có liên quan. Các cơ quan tham gia tiến hành tố tụng hoạt động độc lập, không phụ thuộc vào các cá nhân, cơ quan, tổ chức khác.

Người tiến hành tố tụng hành chính bao gồm Chánh án Tòa án, Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Thư ký Tòa án, Viện trưởng Viện kiểm sát, kiểm sát viên... Những người này là những người đại diện cho các cơ quan tiến hành tố tụng thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn theo quy định của Luật tố tụng hành chính.

Người tham gia tố tụng hành chính gồm: đương sự, người đại diện của đương sự, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của đương sự, người làm chứng, người giám định, người phiên dịch. Họ tham gia vào các vụ án hành chính để bảo vệ quyền lợi hợp pháp của cá nhân, cơ quan, tổ chức hoặc để giúp đỡ các cá nhân, cơ quan trong quá trình giải quyết các vụ án hành chính. Việc tham gia vào hoạt động giải quyết vụ án hành chính của họ có vai trò quan trọng, ảnh hưởng lớn đến kết quả của vụ án hành chính. Vì vậy, cần phải thực hiện đúng yêu cầu về quyền và nghĩa vụ tố tụng tương ứng của từng chủ thể.

Mỗi một chủ thể khác nhau có vai trò về quyền và nghĩa vụ tương ứng khác nhau. Vì vậy, địa vị pháp lý của mỗi chủ thể cũng khác nhau. Tuy nhiên, các chủ thể này lại có mối quan hệ tương hỗ với nhau, cùng hướng đến mục đích cuối cùng

là giải quyết tốt được các vụ án hành chính, bảo vệ quyền lợi hợp pháp của các cá nhân, cơ quan và tổ chức.

Khởi kiện vụ án hành chính: là việc cá nhân, cơ quan, tổ chức hoặc các chủ thể khác theo quy định của pháp luật tố tụng hành chính yêu cầu tòa án có thẩm quyền bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của mình hay của người khác, khi quyền lợi ích hợp pháp đó bị xâm phạm. Để khởi kiện vụ án hành chính, công dân phải làm đơn khởi kiện, kèm theo đơn là các tài liệu, chứng cứ để chứng minh cho những yêu cầu của mình là có căn cứ và hợp pháp.

Trình tự thủ tục khởi kiện: là các công việc và thứ tự các công việc mà người khởi kiện phải thực hiện để đơn khởi kiện của họ được Tòa án xem xét và thụ lý. Trình tự tiến hành khởi kiện bắt đầu từ việc người khởi kiện gửi đơn và tài liệu kèm theo đến Tòa án có thẩm quyền giải quyết vụ án bằng cách tự mình hoặc thông qua người đại diện hợp pháp, người đại diện theo ủy quyền nộp trực tiếp tại Tòa án hoặc gửi qua đường bưu điện.

Cơ quan Tòa án chỉ chấp nhận thụ lý các đơn khởi kiện thực hiện đúng trình tự thủ tục khởi kiện. Trình tự thủ tục khởi kiện bao gồm các bước sau:

Bước 1: Xác định những khiếu kiện thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

Bước 2: Xác định quyền khởi kiện vụ án hành chính. Người khởi kiện phải có năng lực pháp luật tố tụng hành chính và năng lực hành vi tố tụng hành chính.

Người khởi kiện phải có năng lực pháp luật tố tụng hành chính và năng lực hành vi tố tụng hành chính đầy đủ có thể tự mình hoặc ủy quyền cho người khác làm hộ đơn khởi kiện vụ án. Cá nhân là người chưa thành niên, người mất năng lực hành vi dân sự, người bị hạn chế năng lực hành vi dân sự, người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi thì người đại diện hợp pháp của họ có thể tự mình hoặc ủy quyền cho người khác làm hộ đơn khởi kiện vụ án.

Bước 3: Lập hồ sơ khởi kiện.

Trong hồ sơ khởi kiện cần có một số giấy tờ bắt buộc sau: Cam kết của người khởi kiện không khiếu nại đến người có thẩm quyền giải quyết khiếu nại. Các tài liệu, chứng cứ chứng minh cho yêu cầu khởi kiện. Bản sao quyết định hành chính, quyết định luật buộc thôi việc, quyết định, giải quyết khiếu nại về quyết định xử lý

vụ việc cạnh tranh, bản sao các quyết định giải quyết khiếu nại (nếu có),... Cung cấp cho Tòa án hồ sơ giải quyết khiếu nại (nếu có) và bản sao các văn bản, tài liệu trong hồ sơ giải quyết việc hành chính, hồ sơ xét kỷ luật mà căn cứ vào đó để ra quyết định hành chính, quyết định kỷ luật buộc thôi việc, hoặc thực hiện hành vi hành chính,... Giấy ủy quyền tham gia tố tụng (nếu có). Bản sao hộ khẩu, giấy chứng minh thư nhân dân (có chứng thực của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền). Bản thống kê danh mục các tài liệu (ghi rõ bản chính, bản sao).

Bước 4: Xác định tòa án nơi nộp đơn khởi kiện.

Bước 5: Lựa chọn phương thức nộp đơn.

Hiện nay, người khởi kiện có thể nộp đơn khởi kiện án hành chính theo ba cách thức: nộp trực tiếp tại Tòa án, gửi qua dịch vụ bưu chính, hoặc gửi trực tuyến qua Cổng thông tin điện tử của Tòa án (nếu có). Đồng thời, người khởi kiện cần nộp đầy đủ án phí theo đúng quy định của pháp luật.

Giải quyết vụ án hành chính: là một quá trình xuyên suốt và liên tục bao gồm nhiều hoạt động kế tiếp nhau diễn ra theo một trình tự nhất định. Các hoạt động này bao gồm có chủ thể người tiến hành tố tụng và chủ thể người tham gia tố tụng tham gia vào các giai đoạn của giải quyết án hành chính. Trong đó, các hoạt động tố tụng sẽ diễn ra chủ yếu tại Tòa án nhân dân, và có các chủ thể cơ quan tiến hành tố tụng giúp đỡ trong toàn bộ quá trình giải quyết vụ án hành chính. Các giai đoạn giải quyết vụ án hành chính bao gồm:

Bước 1: Khởi kiện, thụ lý vụ án hành chính.

Sau khi nhận đơn khởi kiện và các tài liệu kèm theo, Thẩm phán được phân công xem xét đơn khởi kiện xét thấy vụ án hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết thì thông báo cho người khởi kiện biết để họ nộp tiền tạm ứng án phí, trường hợp người khởi kiện được miễn nộp tiền tạm ứng án phí hoặc không phải nộp tiền tạm ứng án phí thì thông báo cho người khởi kiện biết về việc thụ lý vụ án.

Bước 2: Chuẩn bị xét xử sơ thẩm vụ án hành chính.

Trong giai đoạn này, các bên có liên quan đến vụ án hành chính cần chú ý các mốc thời gian sau: 4 tháng kể từ ngày thụ lý vụ án đối với trường hợp đó là quyết định hành chính, hành vi hành chính, quyết định kỷ luật buộc thôi việc. Đối với vụ

án phức tạp hoặc có trở ngại khách quan thì Chánh án Tòa án có thể quyết định gia hạn thời hạn chuẩn bị xét xử một lần nhưng không quá 02 tháng. 02 tháng kể từ ngày thụ lý vụ án đối với trường hợp đó là quyết định giải quyết khiếu nại về quyết định xử lý vụ việc cạnh tranh. Đối với vụ án phức tạp hoặc có trở ngại khách quan thì Chánh án Tòa án có thể quyết định gia hạn thời hạn chuẩn bị xét xử một lần nhưng không quá 01 tháng. Trường hợp có quyết định tạm đình chỉ việc giải quyết vụ án thì thời hạn chuẩn bị xét xử được tính lại kể từ ngày quyết định tiếp tục giải quyết vụ án của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

Bước 3: Phiên tòa sơ thẩm vụ án hành chính.

Trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày có quyết định đưa vụ án ra xét xử, Tòa án phải mở phiên tòa, trường hợp có lý do chính đáng thì thời hạn mở phiên tòa có thể kéo dài nhưng không quá 30 ngày.

Bước 4: Phiên tòa phúc thẩm vụ án hành chính.

Khi Tòa án cấp phúc thẩm xét xử lại vụ án mà bản án, quyết định của Tòa án cấp sơ thẩm chưa có hiệu lực pháp luật bị kháng cáo hoặc kháng nghị. Đương sự hoặc người đại diện hợp pháp của đương sự có quyền kháng cáo bản án, quyết định tạm đình chỉ, đình chỉ việc giải quyết vụ án của Tòa án cấp sơ thẩm để yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm giải quyết lại theo thủ tục phúc thẩm.

Bước 5: Thủ tục giám đốc thẩm, tái thẩm.

Bước 6: Thi hành án.

Người bị thi hành án cần phải tự giác thi hành trong thời gian đã được quy định trong bản án mà Tòa án đã đưa ra tại phiên tòa xét xử. Trong trường hợp khi hết thời hạn thi hành án hành chính mà người phải thi hành án không tự nguyện thực hiện thì khi nhận được quyết định buộc thi hành án hành chính, người phải thi hành án có trách nhiệm thi hành ngay bản án, quyết định của Tòa án.

Toàn bộ các giai đoạn giải quyết vụ án hành chính trên có mối quan hệ liên quan thống nhất theo một quy trình hợp lý và có mối liên quan mật thiết với nhau. Quy trình thống nhất ấy góp phần vào việc bảo đảm quyền

lợi và lợi ích của cá nhân, cơ quan và tổ chức theo quy định của pháp luật.

1.2. Khái niệm và các phương diện thể hiện vai trò của Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện trong giải quyết các vụ án hành chính

1.2.1. Khái niệm vai trò của Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện trong giải quyết vụ án hành chính

Trong quá trình giải quyết vụ án hành chính, vai trò của Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện là kiểm sát hoạt động tư pháp. Theo đó, Viện kiểm sát kiểm sát việc tuân theo pháp luật trong tố tụng hành chính nhằm đảm bảo cho việc giải quyết vụ án hành chính kịp thời, đúng pháp luật. Viện kiểm sát kiểm sát các vụ án hành chính từ khi thụ lý đến khi kết thúc việc giải quyết vụ án, tham gia các phiên tòa, phiên họp của Tòa án, thực hiện các quyền yêu cầu, kiến nghị, kháng nghị theo quy định của pháp luật. Thông qua việc thực hiện chức năng này, Viện kiểm sát giúp Tòa án kịp thời sửa chữa những thiếu sót, sai lầm trong hoạt động xét xử nhằm bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của đương sự.

Về địa vị pháp lý, vai trò của Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện trong giải quyết vụ án hành chính.

Vị trí pháp lý của Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện chịu sự tác động của các quy định, quy phạm pháp luật thực định. Có ý kiến cho rằng: “Địa vị pháp lý của Viện kiểm sát nhân dân trong một quan hệ pháp luật là tổng hợp các quy định pháp luật xác định vị trí, vai trò và nhiệm vụ, quyền hạn của Viện kiểm sát nhân dân trong quan hệ tố tụng đó” [47, tr.16]. Đối với việc thực hiện nhiệm vụ và vai trò trong giải quyết vụ án hành chính, vị trí pháp lý của Viện kiểm sát cấp huyện được thể hiện ở các phương diện:

Thứ nhất, trong giải quyết các vụ án hành chính, chỉ có Tòa án nhân dân và Viện kiểm sát nhân dân là được nhân danh quyền lực nhà nước để tiến hành các hoạt động tố tụng. Khi đó, Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện hoạt động với tư cách nhân danh cơ quan Nhà nước để kiểm sát việc tuân theo pháp luật trong tố tụng hành chính nhằm bảo đảm cho việc giải quyết vụ án hành chính kịp thời, đúng pháp luật. Thông qua đó thực hiện chức năng và quyền hạn trong tố tụng hành chính. Theo Khoản 3 Điều 3 Hiến pháp 2013 quy định: “Quyền lực nhà nước là thống nhất, có sự phân công, phối hợp, kiểm soát giữa các cơ quan nhà nước trong việc thực hiện các quyền lập pháp, hành pháp, tư pháp”. Thông qua đó việc thực hiện

chức năng của Tòa án và Viện kiểm sát được biểu hiện qua việc phân công, phối hợp, kiểm sát của các cơ quan thực hiện quyền tư pháp.

Thứ hai, đối tượng Viện kiểm sát tiến hành kiểm sát là sự tuân theo pháp luật của chính Tòa án mà Tòa án là cơ quan tiến hành tố tụng trong hoạt động tố tụng hành chính, là cơ quan trực tiếp thụ lý, giải quyết vụ án hành chính. Ngoài ra, Viện kiểm sát và kiểm sát viên được phân công phụ trách vụ án thực hiện chức năng kiểm sát việc tuân theo pháp luật của những người tiến hành tố tụng: Hội đồng xét xử, Thẩm phán và những người tham gia tố tụng: đương sự, người làm chứng, người phiên dịch,...

Thứ ba, phạm vi kiểm sát trong tố tụng hành chính là trải dài toàn bộ quá trình giải quyết vụ án hành chính: từ giai đoạn thụ lý vụ án hành chính, giai đoạn khởi tố xét xử vụ án hành chính đến giai đoạn thi hành án hành chính.

Thứ tư, Viện kiểm sát có quyền được kháng nghị những kết quả do Tòa án phán quyết mà có sự sai phạm. Khi đó Viện kiểm sát có quyền làm đơn kháng nghị để được xét xử lại phiên tòa, nhằm mục đích thay đổi kết quả cho đúng pháp luật. Theo Khoản 3 Điều 75 Luật Tố tụng hành chính thì trong “Trường hợp kháng nghị bản án, quyết định của Tòa án, Viện kiểm sát có thể tự mình thu thập hồ sơ, tài liệu, vật chứng trong quá trình giải quyết vụ án”. Ngoài ra, theo Điều 87 của bộ Luật này cũng chỉ ra, Viện kiểm sát cũng có quyền yêu cầu các cá nhân, cơ quan và tổ chức cung cấp cho mình các chứng cứ mà họ đang có, và các cá nhân, cơ quan, tổ chức đang quản lý, lưu giữ chứng cứ phải có trách nhiệm hợp tác, cung cấp đầy đủ các tài liệu chứng cứ có liên quan đến vụ án hành chính cho bên Viện kiểm sát.

Thứ năm, phương thức kiểm sát hoạt động giải quyết vụ án hành chính cũng là thực hiện chức năng kiểm sát hoạt động tư pháp: hoạt động phát hiện vi phạm và hoạt động xử lý vi phạm pháp luật.

Đây là những đặc điểm nổi bật của Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện để phân biệt với các cơ quan Nhà nước khác về vị trí và vai trò trong tố tụng hành chính.

Về nhiệm vụ và quyền hạn của Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện trong quá trình giải quyết vụ án hành chính.

Trong quá trình giải quyết vụ án hành chính, căn cứ theo các quy định của Luật Tố tụng hành chính 2015 và Luật Tổ chức Viện kiểm sát nhân dân 2014, Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện có những nhiệm vụ và quyền hạn nhất định như sau:

Kiểm sát việc thụ lý vụ án hành chính của Tòa án; Tham gia phiên tòa, phiên họp giải quyết vụ án hành chính ở các thủ tục sơ thẩm, phúc thẩm, giám đốc thẩm, tái thẩm và thủ tục đặc biệt theo quy định của Luật Tố tụng hành chính; Tham gia hỏi người khởi kiện, người bị kiện và những người tham gia tố tụng khác tại phiên tòa, phiên họp và phát biểu ý kiến của Viện kiểm sát về việc tuân theo pháp luật của những người tiến hành tố tụng và những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án hành chính; Kiểm sát việc tuân theo pháp luật tại phiên tòa, phiên họp của Hội đồng xét xử và những người tham gia tố tụng; Kiểm sát các bản án và quyết định giải quyết vụ án hành chính của Tòa án; Kiến nghị với Chánh án Tòa án đang giải quyết vụ án về việc áp dụng, thay đổi, hủy bỏ biện pháp khẩn cấp tạm thời; Yêu cầu Tòa án xác minh, thu thập chứng cứ trong quá trình giải quyết vụ án; Thu thập hồ sơ, tài liệu, vật chứng để phục vụ việc thực hiện thẩm quyền kháng nghị phúc thẩm, giám đốc thẩm, tái thẩm; Kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm, giám đốc thẩm, tái thẩm các bản án, quyết định giải quyết vụ án hành chính của Tòa án theo quy định của Luật Tố tụng hành chính; Yêu cầu hoãn thi hành bản án, quyết định đã có hiệu lực pháp luật của Tòa án để xem xét việc kháng nghị theo thủ tục giám đốc thẩm, quyết định tạm đình chỉ thi hành bản án, quyết định đã có hiệu lực pháp luật của Tòa án khi đã kháng nghị theo thủ tục giám đốc thẩm, tái thẩm cho đến khi có quyết định giám đốc thẩm, tái thẩm; Thực hiện quyền yêu cầu, quyền kiến nghị, kháng nghị với Tòa án khắc phục những vi phạm pháp luật trong việc giải quyết vụ án hành chính nếu phát hiện có dấu hiệu tội phạm thì thực hiện truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật.

Từ đó có thể nhận thấy, vai trò của Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện trong quá trình giải quyết các vụ án hành chính có một số điểm khác biệt so với các đối tượng chủ thể và cơ quan tố tụng khác tham gia vụ án hành chính như sau:

Đối với Tòa án nhân dân cấp huyện: về cơ bản, Tòa án cấp huyện là cơ quan tư pháp trực tiếp tiếp nhận và xử lý vụ án hành chính. Cụ thể: Tòa án là cơ quan tiếp nhận các đơn khởi kiện vụ án hành chính, thu thập hồ sơ và tài liệu có liên quan, phân công Thẩm phán trực tiếp xét xử và đưa ra kết quả của vụ án. Đây là điểm khác biệt cơ bản và rõ nhất của Tòa án với Viện kiểm sát cấp huyện. Viện kiểm sát

tham gia vào kiểm sát toàn bộ các quá trình vụ án hành và tham gia vào việc khởi tố, nhưng không được trực tiếp tham gia vào việc thụ lý và thi hành án trực tiếp như Tòa án. Ngoài ra, Viện kiểm sát có quyền được kiến nghị, kháng nghị kết quả mà Hội đồng Thẩm phán đã đưa ra khi nhận thấy kết quả và quá trình giải quyết án có sai sót, có vấn đề, không đúng với quy phạm pháp luật về án hành chính.

Đối với Chi cục thi hành án cấp huyện: đơn vị này là đơn vị nhận kết quả bản án từ phía Tòa án và có nhiệm vụ trực tiếp thực hiện nhiệm vụ thi hành án. Như vậy, đơn vị này chỉ chịu trách nhiệm một phần trong toàn bộ quá trình giải quyết vụ án hành chính và cũng chịu sự kiểm sát của Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện trong việc thực hiện nhiệm vụ thi hành án hành chính theo quy định của pháp luật.

Đối với các chủ thể khác tham gia tố tụng như người khởi kiện vụ án hành chính, đối tượng bị khởi kiện trong vụ án hành chính: đây là các đối tượng chính của vụ án hành chính, có quyền và nghĩa vụ phải cung cấp đầy đủ các thông tin, chứng cứ và tài liệu có liên quan cho Tòa án và Viện kiểm sát, chịu sự giám sát của Viện kiểm sát cấp huyện trong quá trình tham gia tố tụng và giải quyết vụ án hành chính theo các quy định pháp luật.

Đối với Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh: về cơ bản hai cấp tỉnh và huyện đều thực hiện các nhiệm vụ và vai trò giống nhau trong quá trình giải quyết vụ án hành chính. Tuy nhiên, phạm vi giải quyết vụ án của Viện kiểm sát cấp huyện bị thu hẹp hơn so với cấp tỉnh. Cụ thể: Viện kiểm sát cấp huyện chỉ được quyền giải quyết các vụ án hành chính có phạm vi hoặc quyết định do các cơ quan ban ngành cấp xã hoặc huyện ra quyết định tại địa phương của mình, đối tượng khởi kiện trong phạm vi cấp huyện, xã trên địa bàn mình quản lý. Còn các cá nhân như Chủ tịch huyện trở lên và phạm vi rộng thuộc phụ trách của tỉnh, các quyết định do các cơ quan ban ngành cấp tỉnh ra quyết định thuộc phạm vi thẩm quyền kiểm sát và giải quyết của Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh.

Ngoài ra, trong trường hợp phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hành chính của cấp huyện có kiến nghị, kháng nghị, thì cơ quan Viện kiểm sát phụ trách phiên tòa xét xử phúc thẩm là Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh.

Trên đây là một số điểm khác biệt cơ bản và dễ nhận thấy nhất trong quá trình giải quyết vụ án hành chính của các cơ quan tố tụng và người tham gia tố tụng để

Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện kiểm sát được sự tuân thủ theo pháp luật của các đối tượng này trong vụ án hành chính được chính xác nhất, đảm bảo quyền và nghĩa vụ của các đối tượng, giúp cho kết quả cuối cùng của vụ án hành chính được chính xác và hiệu quả nhất.

1.2.2. Các biểu hiện vai trò của Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện trong các giai đoạn giải quyết vụ án hành chính

Với chức năng kiểm sát hoạt động tư pháp trong lĩnh vực giải quyết vụ án hành chính, Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện đã thực sự chứng tỏ vai trò giữ gìn, đảm bảo cho pháp luật được áp dụng một cách thống nhất và nghiêm túc. Đối với các vụ án hành chính, Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện hiện diện trong tất cả các giai đoạn của quá trình tố tụng. Trước đây, theo Pháp lệnh Thủ tục giải quyết các vụ án hành chính, Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện có quyền được tham gia vào bất cứ vụ án nào và từ bất kỳ giai đoạn tố tụng nào của xét xử án hành chính nếu thấy cần thiết. Ngoài ra, Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện có thể gây áp lực hoặc thậm chí can thiệp trực tiếp vào các hoạt động trong quá trình giải quyết án hành chính.

Về phạm vi, nhiệm vụ của Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện trong kiểm sát các vụ án hành chính là từ khi Tòa án tiến hành tiếp nhận đơn khởi kiện, Tòa án trả lại đơn khởi kiện, Tòa án thụ lý vụ án cho đến khi kết thúc việc giải quyết vụ án hành chính được quy định cụ thể trong Luật Tố tụng Hành chính và Luật tổ chức Viện kiểm sát nhân dân.

Về đối tượng kiểm sát của Viện kiểm sát cấp huyện trong tố tụng hành chính là sự tuân thủ pháp luật của Tòa án, Thẩm phán, Hội đồng nhân dân, Thư ký Tòa án và của những người tham gia tố tụng.

Về mục tiêu của hoạt động kiểm sát việc giải quyết vụ án hành chính là bảo đảm việc giải quyết vụ án hành chính trong toàn quốc, đúng pháp luật, kịp thời góp phần làm cho pháp luật được chấp hành nghiêm chỉnh và thống nhất.

1.2.2.1. Ở giai đoạn thụ lý vụ án hành chính

Giai đoạn thụ lý vụ án hành chính là hoạt động tố tụng mở đầu cho tất cả các hoạt động diễn ra trong quá trình giải quyết vụ án hành chính. Vì vậy, đây là hoạt động tiên quyết ảnh hưởng trực tiếp đến cả quá trình giải quyết vụ án cũng như là

kết quả cuối cùng của vụ án hành chính. Cơ quan tố tụng trực tiếp xử lý, thụ lý các vụ án hành chính là Tòa án nhân dân và để đảm bảo cho hoạt động thụ lý vụ án hành chính của Tòa án được thực hiện đúng theo các quy định của pháp luật. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện đã được trao cho chức năng kiểm sát hoạt động thụ lý là cơ chế đảm bảo cho Tòa án thực hiện đúng. Điều này có nghĩa là trong giai đoạn thụ lý vụ án hành chính, Viện kiểm sát cấp huyện của mỗi địa phương có nhiệm vụ “thực hiện hoạt động kiểm sát đối với việc trả lại đơn khởi kiện và thụ lý vụ án hành chính nhằm đảm bảo các hoạt động trên được thực hiện nghiêm túc, đúng quy định của pháp luật” [58, tr.14].

Tòa án là đơn vị trực tiếp tiếp nhận các hồ sơ khởi kiện của các vụ án hành chính. Sau khoảng thời gian 3 ngày kể từ khi Thẩm phán thụ lý vụ án thì cần phải thông báo vụ án sang cho bên Viện kiểm sát cùng cấp bằng văn bản cụ thể, với đầy đủ các nội dung được quy định tại Khoản 2, Điều 126 Luật Tố tụng hành chính năm 2015. Trong khoảng thời gian 10 ngày từ khi nhận được thông báo của bên Tòa án, Viện trưởng Viện kiểm sát cần phân công kiểm sát viên theo dõi trực tiếp cả quá trình giải quyết vụ án hành chính đó. Ngoài ra, bên phía Viện kiểm sát cũng cần phải phân công thêm một kiểm sát viên dự khuyết (nếu có) để phòng trường hợp kiểm sát viên chính của vụ án có việc đột xuất không tiếp tục kiểm sát được vụ án hoặc không tham gia được trong phiên tòa xử án. Sau khi có những sắp xếp phân công cụ thể bên phía Viện kiểm sát sẽ có văn bản đáp lại thông báo cho bên phía Tòa án được biết.

Trong trường hợp trả lại đơn khởi kiện, tài liệu và chứng cứ kèm theo cho người khởi kiện, Thẩm phán phải có văn bản ghi rõ lý do trả lại đơn khởi kiện. Văn bản trả lại đơn khởi kiện được gửi ngay cho Viện kiểm sát cấp huyện. Khi đó, kiểm sát viên được lãnh đạo phân công vụ án trong thời hạn 7 ngày cần xem xét, kiểm tra đánh giá việc trả lại đơn của Tòa án.

Trong trường hợp đơn khởi kiện được thụ lý, việc thụ lý vụ án hành chính đúng trong thời hạn luật định sẽ giúp cho Viện kiểm sát đảm bảo được việc thực hiện được chức năng kiểm sát hoạt động này được hiệu quả và tránh những sai phạm có thể xảy ra đến mức thấp nhất trong quá trình thụ lý vụ án của Tòa án. Với kiểm sát viên đã được phân công theo dõi, kiểm sát toàn bộ quá trình giải quyết vụ

án cần phải có sự quan tâm sát sao đến nội dung cũng như các chứng cứ có sẵn được kèm theo đơn khởi kiện. Các nội dung kiểm sát phải được kiểm sát viên thể hiện rõ ràng trong phiếu kiểm sát thông báo thụ lý vụ án hành chính và báo cáo về cho Viện trưởng Viện kiểm sát về kết quả của việc kiểm sát và để lưu vào hồ sơ kiểm sát. Hoạt động kiểm sát việc thụ lý vụ án hành chính được diễn ra xuyên suốt trong toàn bộ quá trình giải quyết vụ án hành chính. Do đó, trong quá trình kiểm sát hoạt động này, kiểm sát viên cần phải làm rõ các nội dung liên quan đến vụ án hành chính bao gồm: quyền khởi kiện, thời hiệu khởi kiện, đối tượng khởi kiện, thẩm quyền giải quyết vụ án của Tòa án. Toàn bộ các nội dung cần được xác định rõ để nhận định việc thụ lý vụ án của Tòa án có đúng không và đảm bảo theo căn cứ theo pháp luật hay không.

Quyền khởi kiện vụ án hành chính: Cá nhân, cơ quan, tổ chức có quyền khởi kiện vụ án hành chính đối với quyết định hành chính, hành vi hành chính, quyết định kỷ luật buộc thôi việc trong trường hợp không đồng ý với quyết định, hành vi đó hoặc đã khiếu nại với người có thẩm quyền giải quyết khiếu nại, nhưng hết thời hạn giải quyết khiếu nại theo quy định của pháp luật về khiếu nại mà khiếu nại không được giải quyết hoặc đã được giải quyết, nhưng không đồng ý với việc giải quyết khiếu nại về quyết định, hành vi đó. Kiểm sát viên có trách nhiệm chiếu theo để xác định người khởi kiện có năng lực pháp luật tố tụng hành chính và năng lực hành vi tố tụng hành chính hay không, và có đúng theo luật định về vụ án hành chính không.

Thời hiệu khởi kiện: Thời hiệu khởi kiện là thời hạn mà cơ quan, tổ chức, cá nhân được quyền khởi kiện để yêu cầu Tòa án giải quyết vụ án hành chính bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp bị xâm phạm, nếu thời hạn đó kết thúc thì mất quyền khởi kiện. Để xác định thời hiệu khởi kiện còn hay hết, kiểm sát viên cần xác định thời điểm người khởi kiện nhận được hoặc biết được quyết định hành chính, hành vi hành chính. Cần lưu ý các trường hợp thời hiệu khởi kiện đã quá thời hạn luật định, người khởi kiện mới làm đơn khởi kiện thì kiểm sát viên có trách nhiệm xác minh lý quá thời hạn của người khởi kiện, xem xét lý do có chính đáng không, vì sự kiện bất khả kháng hay trở ngại ngại khách quan cản trở làm chậm thời hạn khởi kiện.

Nếu quá thời hạn khởi kiện, thì Tòa án không có trách nhiệm giải quyết vụ việc đó nữa. Thời hiệu khởi kiện chính là điều kiện quan trọng để xét việc Tòa án có tiếp tục tiến hành thụ lý giải quyết vụ án hành chính nữa hay là không.

Đối tượng khởi kiện vụ án hành chính: đối tượng khởi kiện vụ án hành chính bao gồm: quyết định hành chính, hành vi hành chính, quyết định kỷ luật buộc thôi việc của cán bộ, công chức từ Tổng Cục trưởng và tương đương trở xuống, quyết định lập danh sách cử tri và quyết định giải quyết khiếu nại về quyết định xử lý vụ việc cạnh tranh. Xác định đúng đối tượng khởi kiện là cơ sở để xác định vụ việc có đúng là vụ án hành chính hay không, quan hệ giữa các đối tượng tranh chấp trong vụ án. Khi kiểm sát đối tượng khởi kiện, kiểm sát viên cần chú ý các đối tượng loại trừ không thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án, cụ thể: các hành vi hành chính thuộc phạm vi bí mật quốc gia, các quyết định mang tính nội bộ cơ quan tổ chức, những quyết định và hành vi của Tòa án trong áp dụng biện pháp xử lý hành chính.

Thẩm quyền giải quyết vụ án của Tòa án: căn cứ vào Điều 31, 32 của bộ Luật Tố tụng hành chính, kiểm sát viên cần lưu ý thẩm quyền giải quyết đối với quyết định hành chính, hành vi hành chính của Ủy ban nhân dân cấp huyện và Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện. Ngoài ra, thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân cấp huyện, cấp tỉnh trong tố tụng hành chính có điểm khác biệt so với tố tụng dân sự. Cụ thể, trong tố tụng hành chính, căn cứ để phân biệt thẩm quyền giải quyết thuộc đơn vị Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện hay cấp tỉnh là căn cứ vào đối tượng hành chính bị khởi kiện và thẩm quyền ban hành quyết định hành chính. Còn với vụ án dân sự, nếu có yếu tố nước ngoài thì đều thuộc phạm vi thẩm quyền giải quyết của Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh.

Bên cạnh đó, trong giai đoạn này, kiểm sát viên được Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện phân công phụ trách vụ án hành chính cũng có nhiệm vụ kiểm sát việc tuân theo pháp luật của hoạt động thu thập chứng cứ liên quan đến vụ án hành chính. Viện kiểm sát có quyền yêu cầu Tòa án xác minh, thu thập tài liệu, chứng cứ trong quá trình giải quyết vụ án. Trường hợp kháng nghị bản án hoặc quyết định của Tòa án theo thủ tục phúc thẩm, giám đốc thẩm, tái thẩm thì Viện kiểm sát có thể xác minh, thu thập tài liệu, chứng cứ để bảo đảm cho việc kháng nghị. Viện kiểm sát

cũng có quyền yêu cầu giám định lại các chứng cứ của vụ án trong những trường hợp cần thiết và bảo vệ chứng cứ trong trường hợp người làm chứng bị đe dọa, khống chế hoặc mua chuộc để không cung cấp chứng cứ hoặc cung cấp chứng cứ sai sự thật thì Tòa án có quyền quyết định buộc người có hành vi đe dọa, khống chế hoặc mua chuộc phải chấm dứt hành vi đe dọa cũng như khống chế hoặc mua chuộc người làm chứng. Trường hợp hành vi đó có dấu hiệu tội phạm thì Tòa án yêu cầu Viện kiểm sát xem xét về trách nhiệm hình sự.

Trong giai đoạn này, Viện kiểm sát nói chung và cụ thể là kiểm sát viên được giao nhiệm vụ theo dõi vụ án có vai trò quan trọng trong toàn bộ quá trình giải quyết vụ án. Kiểm sát viên có trách nhiệm cần phải xác định tính đúng pháp luật của việc giải quyết thụ lý án của bên phía Tòa án, kiểm sát toàn bộ quá trình thực hiện thủ tục thụ lý với mục đích kịp thời ngăn chặn và kiến nghị Tòa án khắc phục những sai phạm nếu có, đảm bảo chấp hành pháp luật tố tụng hành chính được nghiêm chỉnh, thống nhất, các quyền, lợi ích hợp pháp của các cá nhân, cơ quan, tổ chức được pháp luật bảo vệ.

1.2.2.2. Ở giai đoạn xét xử vụ án hành chính

Giai đoạn xét xử trong vụ án hành chính là giai đoạn quan trọng trong xác định kết quả của vụ án hành chính, đảm bảo quyền lợi pháp luật cho các cá nhân, cơ quan, tổ chức. Trong giai đoạn này, vai trò của Viện kiểm sát cấp huyện (được thể hiện bằng sự có mặt của Kiểm sát viên) trên các phương diện: Kiểm sát viên tham gia tranh luận tại phiên tòa: đưa ra chứng cứ, tài liệu của vụ án, trình bày quan điểm của phía kiểm sát, đưa ra ý kiến về kết quả bản án, tranh luận với các bên tham gia tại phiên tòa để bảo vệ quan điểm đã đưa ra của mình; Kiểm sát việc thực hiện pháp luật tại phiên tòa xét xử, cụ thể: quy trình xét xử có đúng pháp luật hay không, và những người tham gia tại phiên tòa có thực hiện đúng theo qui định pháp luật hay không.

Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân và kiểm sát viên là hai chức danh thực hiện kiểm sát hoạt động tư pháp có thẩm quyền và nhiệm vụ tham gia các phiên tòa, phiên họp của tòa án. Viện kiểm sát thực hiện chức năng, quyền hạn của Viện kiểm sát thông qua các hoạt động trực tiếp của đại diện thực hiện các quyền yêu cầu, kiến nghị, kháng nghị trong giải quyết vụ án hành chính. Các hoạt động khi tham gia

phiên tòa của phía Viện kiểm sát trong quá trình thực hiện chức năng kiểm sát hoạt động tư pháp bao gồm: trực tiếp kiểm sát tại phiên tòa, phát biểu ý kiến về giải quyết vụ án.

Trong giai đoạn chuẩn bị tham gia xét xử, sau khi nhận được hồ sơ vụ án được gửi tới từ Tòa án, Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện cần nghiên cứu hồ sơ để chuẩn bị tham gia phiên tòa xét xử. Xem xét quá trình thụ lý vụ án hành chính và tìm hiểu rõ các nội dung, tình tiết có liên quan đến vụ án hành chính đã được trình bày trong hồ sơ. Xem xét các tài liệu chứng cứ có liên quan, tìm hiểu và bổ sung thêm các chứng cứ khác của vụ án nếu thấy cần thiết. Tổng hợp và phân tích chứng cứ dựa trên các văn bản pháp luật có liên quan. Chuẩn bị đề cương để tham gia trình bày và chất vấn tại phiên xét xử.

Trong giai đoạn xét xử, Viện kiểm sát có mặt tại phiên tòa và trực tiếp tham gia tranh luận với tư cách người tiến hành tố tụng độc lập trong quá trình giải quyết vụ án hành chính với mục đích bảo đảm pháp luật được chấp hành nghiêm chỉnh và thống nhất. Yêu cầu này đòi hỏi Kiểm sát viên phải nắm vững quan điểm, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật liên quan đến lĩnh vực hành chính hiện hành phải giải quyết, tuyệt đối tin tưởng vào đường lối xử lý vụ án và sự chỉ đạo Lãnh đạo, tập thể Lãnh đạo Viện để bảo vệ quan điểm về giải quyết vụ án, có kỹ năng nghiên cứu, phân tích, đánh giá, tổng hợp và vận dụng các quy định của pháp luật, bảo đảm cho việc giải quyết vụ án thận trọng, khách quan, đúng pháp luật.

Tại phiên tòa, kiểm sát viên sẽ trực tiếp phát biểu ý kiến về vụ án hành chính, Kiểm sát viên cũng là người thay mặt cho Viện kiểm sát trực tiếp tham gia trả lời, đặt câu hỏi, tranh luận, đối đáp với đương sự, xuất trình chứng cứ bổ sung về những vấn đề cần làm sáng tỏ khi giải quyết vụ án. Bằng cách thông qua các kỹ năng và hoạt động về việc trả lời câu hỏi của Hội đồng xét xử và đưa ra các câu hỏi về những vấn đề còn chưa rõ hoặc có mâu thuẫn với các chứng cứ của vụ án để làm rõ các vấn đề, nhận xét về kết luận và kết quả kháng nghị. Ngoài ra, kiểm sát viên cũng sẽ đại diện cho bên phía Viện kiểm sát cung cấp cho Hội đồng xét xử những căn cứ pháp luật, chứng minh sự thật khách quan của vụ án hành chính.

Quá trình xét xử các vụ án hành chính được chia thành các mức độ phiên tòa: sơ thẩm, phúc thẩm, giám đốc thẩm và tái thẩm vụ án hành chính.

Phiên tòa sơ thẩm vụ án hành chính là phiên tòa xét xử công khai lần đầu của Tòa án với sự tham gia của những người tiến hành tố tụng và người tham gia tố tụng theo những nguyên tắc, thủ tục tố tụng hành chính, nhằm mục đích để Tòa án ra phán quyết về tính hợp pháp của đối tượng khiếu kiện cũng như vấn đề bồi thường từ đối tượng khiếu kiện của vụ án hành chính.

Phiên tòa phúc thẩm vụ án hành chính là việc Tòa án cấp trên trực tiếp xét xử lại vụ án mà bản án, quyết định của Tòa án cấp sơ thẩm chưa có hiệu lực pháp luật bị kháng cáo hoặc kháng nghị. Tương tự như vậy, *phiên tòa giám đốc thẩm vụ án hành chính* là thủ tục tố tụng đặc biệt, nhằm xem xét lại bản án, quyết định của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật nhưng bị kháng nghị vì phát hiện có vi phạm pháp luật nghiêm trọng trong việc giải quyết vụ án. Và *phiên tòa tái thẩm vụ án hành chính* là thủ tục tố tụng đặc biệt, nhằm xem xét lại bản án, quyết định đã có hiệu lực pháp luật của Tòa án nhưng bị kháng nghị vì có tình tiết mới được phát hiện có thể làm thay đổi cơ bản nội dung của bản án, quyết định mà Tòa án không biết được khi ra bản án, quyết định đó.

Đối với các phiên tòa phúc thẩm, giám đốc thẩm và tái thẩm vụ án hành chính thì kiểm sát viên cũng sẽ đưa ra các lý luận, bằng chứng để kiến nghị lại với kết quả Tòa án đã đưa ra tại các phiên tòa trước đó với mục đích thay đổi kết quả trước đó mà Tòa án đã đưa ra mà bên phía Viện kiểm sát cho rằng có điểm sai phạm.

Sự có mặt trực tiếp của kiểm sát viên tại phiên tòa cũng là công khai khẳng định và chứng minh trách nhiệm kiểm sát hoạt động tố tụng của Viện kiểm sát là một quá trình liên tục và thống nhất. Kiểm sát viên trực tiếp tham gia tại phiên tòa, phiên họp tiến hành việc xem xét lại biên bản về phiên tòa của thư ký Tòa án, điều này với ý nghĩa là công khai thực hiện quyền kiểm sát đối với hoạt động xét xử của Tòa án. Kết thúc phiên xét xử, kiểm sát viên được thực hiện quyền và nhiệm vụ xem lại biên bản phiên tòa để xác nhận những nội dung được ghi chép tại biên bản có chính xác với diễn biến của phiên tòa hay không, đảm bảo các bản án và quyết định được ban hành phù hợp với chứng cứ, diễn biến và kết quả giữa các đương sự

và kết quả án của hội đồng xét xử. Đây là căn cứ để đảm bảo tính chính xác, khách quan của phiên xét xử, bảo đảm tính kiểm sát chặt chẽ toàn bộ quá trình xét xử vụ án hành chính của Viện kiểm sát nhân dân.

1.2.2.3. Ở giai đoạn thi hành án hành chính

Thi hành án là giai đoạn cuối cùng của quá trình giải quyết vụ án hành chính, được thực hiện sau khi đã có quyết định cuối cùng của Tòa án và cũng đã được phía Viện kiểm sát đồng ý với phán quyết đó. Các bản án, quyết định về vụ án hành chính của Tòa án có được đảm bảo thực thi và phát huy hiệu quả trong thực tế hay không phụ thuộc vào sự tuân thủ thực hiện của các chủ thể liên quan. Thiết chế để đảm bảo cho sự tuân thủ ấy chính là Viện kiểm sát – cơ quan sẽ giám sát, kiểm tra và theo dõi quá trình chấp hành bản án, quyết định của các chủ thể. Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình kiểm sát việc tuân theo pháp luật của đương sự, cá nhân, cơ quan, tổ chức có liên quan đến việc thi hành bản án, quyết định của Tòa án nhằm bảo đảm việc thi hành bản án, quyết định kịp thời, đầy đủ, đúng pháp luật.

Đối với người thi hành án, có hai trường hợp xảy ra:

Trường hợp thứ nhất, người thi hành án chính là người khởi kiện, nhưng đơn kiện của họ đã bị Tòa án bác bỏ thì họ sẽ phải có trách nhiệm thi hành các quyết định mà họ đã khởi kiện không thành. Hoặc trường hợp Tòa án chỉ chấp nhận một phần nội dung khởi kiện thì người khởi kiện phải có trách nhiệm tiếp tục thi hành phần nội dung còn lại mà Tòa án không chấp nhận.

Trường hợp thứ hai, người thi hành án là người bị khởi kiện, khi Tòa án đã xử phần thắng về người khởi kiện thì họ có trách nhiệm thực hiện đúng theo các phán quyết của Tòa án.

Trong vòng 1 năm kể từ ngày hết hạn tự nguyện mà người phải thi hành án không tự nguyện, người được thi hành án có quyền gửi đơn kèm theo tài liệu liên quan đến Tòa án để ra quyết định buộc thi hành bản án. Trong 5 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đơn yêu cầu, bên phía Tòa án sẽ phải có nhiệm vụ ra quyết định thi hành bản án hành chính đó.

Trong giai đoạn này, Viện kiểm sát có trách nhiệm kiểm sát việc tuân theo pháp luật của đương sự, cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc thi hành án hành chính, trong đó đương sự bao gồm các bên phải thi hành án và bên được thi hành án, quyết định của Tòa án về vụ án hành chính. Nhóm cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan đến việc thi hành án hành chính bao gồm cơ quan, tổ chức cấp trên trực tiếp của cơ quan, tổ chức có nghĩa vụ phải thi hành án hành chính [42, tr.11].

Bên cạnh sự có mặt tham gia trong toàn bộ quá trình giải quyết vụ án hành chính, ngoài vai trò kiểm sát hoạt động tư pháp, để giúp cho Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện có thể thực hiện tốt chức năng, vai trò, nhiệm vụ của mình, Viện kiểm sát cũng có những quyền năng nhất định được quy định tại Luật Tố tụng hành chính như sau:

Quyền yêu cầu, kiến nghị: đây là một trong những quyền quan trọng của Viện kiểm sát. Viện kiểm sát cấp huyện được thực hiện các quyền yêu cầu, kiến nghị theo quy định của pháp luật. Quyền năng này được áp dụng trong một số trường hợp cụ thể tùy thuộc vào nhu cầu kiểm sát của từng giai đoạn tố tụng khác nhau.

Quyền kháng nghị: đây là quyền năng đặc trưng và quan trọng nhất của Viện kiểm sát khi thực hiện chức năng kiểm sát việc tuân theo pháp luật trong tố tụng hành chính. Khi bản án, quyết định sơ thẩm có vi phạm pháp luật hoặc khi không đồng ý với quan điểm giải quyết của Tòa án cấp sơ thẩm, cũng như khi bản án quyết định của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật nhưng phát hiện có vi phạm pháp luật nghiêm trọng hoặc phát hiện ra tình tiết mới có thể làm thay đổi bản chất của vụ án hành chính, Viện kiểm sát có quyền thực hiện quyền kháng nghị của mình để đảm bảo việc xét xử của Tòa án tuân thủ đúng pháp luật, tránh oan sai, bảo vệ quyền và lợi ích của các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong vụ án hành chính.

Tiểu kết chương 1

Viện kiểm sát là cơ quan duy nhất trong hệ thống các cơ quan tư pháp của nước ta vừa có chức năng thực hiện quyền công tố, đồng thời có quyền kiểm sát hoạt động tư pháp của các cơ quan tư pháp khác.

Trong chương 1 của luận văn đã trình bày và phân tích rõ những vấn đề cơ bản có liên quan đến như vai trò, nhiệm vụ và vị trí pháp lý của Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện, đồng thời cũng giải thích các khái niệm cơ bản liên quan đến vấn đề tố tụng hành chính. Qua đó để khái quát cụ thể được vai trò, nhiệm vụ chung của Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện trong giải quyết vụ án hành chính và những nhiệm vụ cụ thể hơn trong từng giai đoạn giải quyết vụ án gồm giai đoạn thụ lý vụ án hành chính, giai đoạn khởi tố, xét xử vụ án hành chính và giai đoạn thi hành án vụ án hành chính.

Những lý luận cơ sở đã được phân tích ở trên là tiền đề quan trọng để đánh giá được thực tiễn hoạt động của Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện trong tỉnh Thanh Hóa trong giải quyết các vụ án hành chính được triển khai ở các chương tiếp theo, giúp tác giả có thể bám sát và phân tích cụ thể, chính xác để đánh giá được thực tiễn áp dụng, nêu ra được những thành tựu cũng như chỉ ra được những hạn chế vẫn đang còn tồn tại và phân tích được nguyên nhân đưa ra được những biện pháp giải quyết phù hợp.

Những vấn đề cơ sở lý luận đã được phân tích tại chương 1 sẽ là nền tảng cơ bản để phân tích, đánh giá thực tiễn thực hiện các hoạt động trong quá trình giải quyết các vụ án hành chính của Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện tỉnh Thanh Hóa tại chương 2 của luận văn.

Chương 2

THỰC TIỄN VAI TRÒ CỦA VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN CẤP HUYỆN TRONG GIẢI QUYẾT CÁC VỤ ÁN HÀNH CHÍNH Ở TỈNH THANH HÓA

2.1. Khái quát về Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện tỉnh Thanh Hóa và các yếu tố bảo đảm vai trò của Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện trong giải quyết vụ án hành chính ở tỉnh Thanh Hóa

Thanh Hoá là một tỉnh nằm ở cực Bắc Miền Trung, cách Thủ đô Hà Nội 150km về phía Nam, cách Thành phố Hồ Chí Minh 1.560km. Phía Bắc giáp với ba tỉnh Sơn La, Hoà Bình và Ninh Bình, phía Nam giáp tỉnh Nghệ An, phía Tây giáp tỉnh Hòa Phấn (nước Cộng hoà dân chủ nhân dân Lào), phía Đông là Vịnh Bắc Bộ. Dân số tỉnh trên 7 triệu người, có số dân cư đông thứ 3 cả nước (sau Thành phố Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh). Diện tích tự nhiên của tỉnh là 11.129,48km², có diện tích đứng thứ 5 cả nước. Tỉnh Thanh Hóa cũng là một tỉnh có số lượng các dân tộc sống với nhau khá đông, bao gồm 7 dân tộc: Kinh, Mường, Thái, Dao, Mông, Thổ và Khơ Mú. Mỗi dân tộc có những nét văn hóa đặc trưng riêng, góp phần làm phong phú thêm nền văn hóa của xứ Thanh.

Thanh Hoá nằm trong vùng ảnh hưởng của những tác động từ vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ, các tỉnh Bắc Lào và vùng trọng điểm kinh tế Trung bộ, ở vị trí cửa ngõ nối liền Bắc Bộ với Trung Bộ, có hệ thống giao thông thuận lợi như: đường sắt xuyên Việt, đường Hồ Chí Minh, các quốc lộ 1A, 10, 45, 47, 217, cảng biển nước sâu Nghi Sơn và hệ thống sông ngòi thuận tiện cho lưu thông Bắc Nam, với các vùng trong tỉnh và đi quốc tế.

Các vùng kinh tế của Thanh Hóa đang trong giai đoạn phát triển, kết hợp với sự thay đổi không ngừng của xã hội, những điều này cũng đã ảnh hưởng không nhỏ tới việc thực hiện các quy định pháp luật của Nhà nước đã đề ra. Bởi vậy sự có mặt của cơ quan Viện kiểm sát nhân dân ở các tỉnh thành nói chung và cụ thể hơn ở các cấp cơ sở để giám sát việc thực hành pháp luật, đảm bảo cho sự phát triển của xã hội.

Trong những năm qua, tình hình kinh tế xã hội của các khu vực tại tỉnh Thanh Hóa không ngừng thay đổi và phát triển, nhưng tình hình an ninh, trật tự xã hội tại

địa phương cơ bản ổn định. Điều này là do Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện trên tất cả các địa phương trong tỉnh Thanh Hóa đã hoạt động và thực hiện tốt nhiệm vụ của mình, giám sát tốt tình hình thực hiện pháp luật tại địa phương của các cá nhân, cơ quan và tổ chức sinh hoạt tại địa bàn. Tuy nhiên, do sự mở rộng về qui mô và sự phức tạp trong các vụ án hành chính, cũng như tình hình thực tiễn tại địa phương, bên cạnh những thành tựu đã đạt được thì Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện tỉnh Thanh Hóa vẫn còn gặp phải một số khó khăn cần được khắc phục và cải thiện.

2.1.1. Cơ cấu tổ chức bộ máy và hoạt động của Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện tỉnh Thanh Hóa

Trên cơ sở Nghị quyết của Quốc Hội, ngày 27 tháng 8 năm 1959, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Nghị quyết thành lập các Viện công tố phúc thẩm và Viện công tố các cấp, hoạt động với nhiệm vụ chính là: giám sát việc tuân theo pháp luật Nhà nước, truy tố theo luật hình sự những kẻ phạm pháp để bảo vệ chế độ dân chủ nhân dân, giữ gìn trật tự an ninh, bảo vệ tài sản công, bảo vệ quyền và lợi ích của công dân, đảm bảo cho công cuộc kiến thiết và cải tạo Xã hội Chủ nghĩa tiến hành thuận lợi. Theo đó, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa được thành lập theo Quyết định số 01/QĐ ngày 31 tháng 12 năm 1960 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao, biên chế 29 đồng chí, Ban lãnh đạo gồm: Viện trưởng: đồng chí Vũ Văn Kính và 1 Phó Viện trưởng: đồng chí Lê Thế Cát, cơ cấu tổ chức gồm 6 bộ phận, có 21 Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện, bộ máy gồm Viện trưởng (là cấp ủy viên) và có từ 2 đến 3 cán bộ, những năm sau đó bổ sung thêm 1 Phó Viện trưởng và một số cán bộ, kiểm sát viên.

Ở cơ quan Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa có 6 bộ phận bao gồm: Bộ phận văn phòng tổng hợp, tổ chức cán bộ. Bộ phận kiểm sát chung. Bộ phận kiểm sát điều tra án chính trị, trị an, giam giữ cải tạo. Bộ phận kiểm sát án kinh tế. Bộ phận kiểm sát xét xử án hình sự, dân sự. Bộ phận tiếp dân, giải quyết đơn thư khiếu tố.

Ở cơ quan Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện, mỗi đơn vị có 1 đồng chí Viện trưởng và từ 2 đến 3 cán bộ. Có thể thấy, trong những ngày đầu sau khi được thành lập, đội ngũ cán bộ của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa còn khá ít cán bộ, đội ngũ cán bộ vừa thiếu lại chưa được đào tạo về nghiệp vụ một cách có hệ thống và bài bản, điều kiện vật chất và hoàn cảnh làm việc cũng còn gặp rất nhiều khó

khẩn. Để có thể phần nào giải quyết vấn đề này và đáp ứng được hoàn thành tốt nhiệm vụ, trong những năm 70, thực hiện chủ trương và chỉ tiêu biên chế do Viện kiểm sát nhân dân tối cao giao, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh đã tổ chức tuyển dụng nhiều cán bộ, bộ đội chuyên ngành.

Trải gần 50 năm phát triển và thay đổi về cơ cấu tổ chức, đến nay số lượng các cán bộ trong ngành kiểm sát của tỉnh Thanh Hóa đã được tăng lên về cả số lượng và chất lượng.

Về hoạt động của Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện ở Thanh hóa

Cũng giống như các tỉnh thành các trên cả nước, hệ thống Viện kiểm sát nhân dân tại Thanh Hóa được chia thành hai cấp: cấp tỉnh và cấp huyện.

Đối với Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa có tổng thể 13 phòng ban chính, bao gồm: 01 phòng Tổng hợp, 01 phòng Tổ chức cán bộ, 01 phòng Thanh tra, 01 phòng Thống kê tội phạm và Công nghệ thông tin và 09 phòng công tác nghiệp vụ khác liên quan đến các vấn đề giải quyết đơn khiếu nại tố cáo trong hoạt động tư pháp, kiểm sát thi thành án, kiểm sát điều tra và xét xử các vụ án hình sự, dân sự, hành chính, thương mại,... Mỗi phòng ban phụ trách một mảng nghiệp vụ riêng biệt dưới sự lãnh đạo chung của Viện trưởng và Phó Viện trưởng Viện kiểm sát tỉnh.

Đối với Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện tỉnh Thanh Hóa, hiện nay đã được chia thành: 02 Viện kiểm sát thành phố gồm thành phố Thanh Hóa và thành phố Sầm Sơn. 01 Viện kiểm sát thị xã Bỉm Sơn. 24 Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện bao gồm: VKSND huyện Đông Sơn, VKSND huyện Quảng Xương, VKSND huyện Hoằng Hóa, VKSND huyện Hậu Lộc, VKSND huyện Hà Trung, VKSND huyện Nga Sơn, VKSND huyện Thiệu Hóa, VKSND huyện Triệu Sơn, VKSND huyện Yên Định, VKSND huyện Tĩnh Gia, VKSND huyện Nông Cống, VKSND huyện Ngọc Lặc, VKSND huyện Cẩm Thủy, VKSND huyện Thạch Thành, VKSND huyện Vĩnh Lộc, VKSND huyện Thọ Xuân, VKSND huyện Như Thanh, VKSND huyện Như Xuân, VKSND huyện Thường Xuân, VKSND huyện Lang Chánh, VKSND huyện Bá Thước, VKSND huyện Quan Hóa, VKSND huyện Quan Sơn, VKSND huyện Mường Lát.

Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện tỉnh Thanh Hóa không có đầy đủ các phòng ban như Viện kiểm sát cấp tỉnh, mà thường được chia phòng ban phụ thuộc vào tình hình cụ thể tại mỗi địa phương.

Về chất lượng đội ngũ cán bộ.

Trong những năm qua, ngành Kiểm sát tỉnh Thanh Hóa cũng đã có sự quan tâm và chú trọng về chất lượng đội ngũ cán bộ, có sự đầu tư kiến thức chuyên môn, nghiệp vụ.

Đối với các cán bộ cũ được tuyển dụng trước đây đều được cử đi học tại các trường nghiệp vụ để bổ sung kiến thức mới. Hiện nay, Ngành cũng đã bắt đầu có sự khắt khe trong tuyển chọn các cán bộ đầu vào với yêu cầu tất cả các cán bộ nhân viên trong ngành đều tốt nghiệp trình độ Đại học với chuyên ngành học Luật hoặc Trường Kiểm sát.

Sau khi hoạt động tại đơn vị, sẽ được lãnh đạo cân nhắc cử đi học nghiệp vụ để bổ nhiệm làm chuyên viên tại đơn vị. Sau thời gian 03 năm hoạt động thực tiễn tại đơn vị, các cán bộ chuyên viên sẽ được bổ nhiệm thành Kiểm tra viên. Sau khoảng thời gian 04 năm hoạt động tiếp theo, sẽ được tham dự kỳ thi để trở thành Kiểm sát viên. Cụ thể đến nay, Ngành Kiểm sát tỉnh Thanh Hóa đã có 416 biên chế, chiếm 76% tổng số cán bộ trong Ngành, trong đó Viện kiểm sát cấp huyện tỉnh Thanh Hóa bao gồm: có 39 kiểm sát viên trung cấp và 177 kiểm sát viên sơ cấp. Ngoài ra, các cán bộ trong Ngành Kiểm sát hiện nay cũng đã có ý thức tự học hỏi và nâng cao kiến thức chuyên môn, trình độ nghiệp vụ của bản thân. Nhiều cán bộ đã tự ý thức học tập, vì vậy tỷ lệ các cán bộ có bằng Thạc sĩ đã và đang tăng, chiếm tỷ lệ 9% trên tổng số các cán bộ đã được biên chế trong Ngành kiểm sát tại các đơn vị Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện tỉnh Thanh Hóa. Số lượng cán bộ có bằng Thạc sĩ này chủ yếu tập trung tại Viện kiểm sát thành phố Thanh Hóa, thành phố Sầm Sơn và thị xã, huyện lớn gần trung tâm như thị xã Bim Sơn, huyện Quảng Xương, huyện Đông Sơn,...

Xây dựng đội ngũ cán bộ có phẩm chất đạo đức cách mạng, có trình độ chuyên môn nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao là một trong những vấn đề quan trọng được ban lãnh đạo ngành kiểm sát Thanh Hóa quan

tâm hàng đầu. Lãnh đạo Viện kiểm sát cấp tỉnh Thanh Hóa cũng chỉ rõ mục đích, yêu cầu của công tác quy hoạch cán bộ nhằm đào tạo, bồi dưỡng, xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý vững về chính trị, trong sáng về đạo đức, giỏi về chuyên môn, nghiệp vụ, có trình độ và năng lực lãnh đạo, quản lý. Nhờ vậy chất và lượng của đội ngũ cán bộ, kiểm sát viên, trong những năm vừa qua đã được nâng cao và đảm bảo. Trên cơ sở nhiệm vụ chính trị địa phương, hoạt động công tác của Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện đã hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao, đảm bảo quyền làm chủ tập thể của nhân dân lao động, nâng cao năng lực hoạt động kiểm sát việc tuân theo pháp luật trên nhiều lĩnh vực ở địa phương. Trong quá trình hoàn thành các chức năng, nhiệm vụ, Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện tỉnh Thanh Hóa luôn gắn yêu cầu bảo vệ pháp chế thống nhất với việc phục vụ nhiệm vụ chính trị của Đảng là mục tiêu để hoàn thành tốt nhiệm vụ đã được giao.

Về cơ sở vật chất và phương tiện làm việc.

Bên cạnh đó, những năm qua cơ sở vật chất và phương tiện làm việc của các đơn vị Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện tỉnh Thanh Hóa cũng đã được cải thiện và nâng cao. Các trụ sở làm việc cũng đã được mở rộng, phương tiện làm việc cũng được cấp trên quan tâm, cung cấp các phương tiện làm việc mới như: hệ thống máy tính mới hiện đại, hệ thống máy chiếu cho phòng họp chung, xe công phục vụ di chuyển cho lãnh đạo khi đi công tác xa,... phục vụ cho nhu cầu làm việc của Viện kiểm sát. Về cơ bản đã giúp đáp ứng phục vụ cho quá trình hoàn thành nhiệm vụ của các đơn vị Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện tỉnh Thanh Hóa được tối ưu hóa và hiện đại hóa hơn.

Với những điều kiện về cả cơ sở vật chất và nền tảng lực lượng đã được nêu trên, trong những năm qua Viện kiểm sát cấp huyện trong tỉnh Thanh Hóa đã đạt được nhiều thành tựu trong công việc kiểm sát. Cụ thể: Chất lượng, hiệu quả giải quyết án hình sự được nâng lên, đảm bảo chính xác, đúng pháp luật, không để xảy ra việc đình chỉ điều tra do hành vi không cấu thành tội phạm hoặc Viện kiểm sát truy tố, Tòa án tuyên không phạm tội; Các vụ án lớn, phức tạp, dư luận xã hội quan tâm, án trọng điểm được điều tra, truy tố, xét xử kịp thời, đáp ứng được yêu cầu đấu tranh, phòng ngừa tội phạm; Chất lượng các khâu công tác kiểm sát giải quyết án

hành chính, vụ việc dân sự, hôn nhân và gia đình, kinh doanh thương mại, lao động và những việc khác theo quy định của pháp luật, kiểm sát tạm giữ, tạm giam, thi hành án hình sự, dân sự, công tác kiểm sát và giải quyết khiếu nại, tố cáo trong hoạt động tư pháp tiếp tục được nâng lên.

Bên cạnh đó, các đơn vị Viện kiểm sát cấp huyện cũng tham gia hoàn thành thực hiện nhiều phong trào thi đua được Viện kiểm sát cấp tỉnh Thanh Hoá đã phát động nhằm thực hiện các nhiệm vụ chính trị như: Thi đua hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ công tác hàng năm theo Kế hoạch công tác thi đua của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh và Kế hoạch công tác thi đua tại địa phương; Thi đua lập thành tích thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng và hưởng ứng phong trào thi đua “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới” giai đoạn 2 (2016 -2020); Tiếp tục thi đua học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, thực hiện tốt lời dạy của Bác đối với cán bộ Kiểm sát “Công minh, chính trực, khách quan, thận trọng, khiêm tốn”; Thi đua thực hiện Cuộc vận động xây dựng đội ngũ cán bộ, Kiểm sát viên “Vững về chính trị, giỏi về nghiệp vụ, tinh thông về pháp luật, công tâm và bản lĩnh, kỷ cương và trách nhiệm”.

2.1.2. Các yếu tố bảo đảm vai trò của Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện tỉnh Thanh Hóa trong giải quyết vụ án hành chính

Yếu tố địa lý.

Thanh Hóa là một tỉnh rộng với 1/3 địa hình là đồi núi. Do đó sự tổ chức cơ cấu ở các địa bàn núi rừng có thể được thay đổi phù hợp với tình hình của địa phương đó. Ở một số huyện miền núi, các cán bộ Kiểm sát viên còn ít, từ 3-4 người, nên các phòng ban thường được tập trung với nhau để phù hợp với phạm vi hoạt động của Viện kiểm sát địa phương. Nếu ở Viện kiểm sát tỉnh được chia thành 11 các phòng ban theo lĩnh vực án quản lý rõ ràng, thì ở Viện kiểm sát huyện tỉnh Thanh Hóa, tiêu biểu là một số huyện miền núi như Cẩm Thủy, Ngọc Lặc, Bá Thước, Quan Hóa, Lang Chánh, Quan Sơn, Mường Lát,... chia ra thành hai phòng ban chính dựa theo nội dung làm việc là phòng nghiệp vụ và khối văn phòng. Vì vậy, trong một số hoạt động giải quyết các vụ án hành chính nói riêng và thực hiện

các chức năng, nhiệm vụ của Viện kiểm sát các địa phương khu vực miền núi vẫn còn gặp một số hạn chế.

Ngoài ra, do vấn đề địa hình miền núi, đường xá đi lại không thuận tiện, các phương tiện truyền thông và các phương tiện thông tin hiện đại vẫn còn hạn chế và trải dài không đồng đều giữa các vùng và cùng với đó là dân cư sống có những nơi không tập trung nên một số người dân ở các huyện miền núi gặp khó khăn trong việc đi lại và tiếp cận các thông tin về tổ tụng hành chính. Vấn đề này cũng gây khó khăn để họ tự bảo vệ quyền lợi hợp pháp của mình và cũng như để bên phía Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện bảo vệ quyền và lợi ích của họ.

Yếu tố kinh tế - chính trị - xã hội.

Về mặt kinh tế.

Trong những năm gần đây, Thanh Hóa nằm trong vùng ảnh hưởng của những tác động từ vùng kinh tế trọng điểm. Các vùng kinh tế của Thanh Hóa hiện nay cũng đang trong giai đoạn phát triển. Ví dụ như sự phát triển mạnh mẽ và mở rộng phạm vi quy mô của khu kinh tế công nghiệp Nghi Sơn, khai thác khoáng sản lớn như mỏ tại Triệu Sơn,... Vì vậy các án chính về lĩnh vực án hành chính tài Thanh Hóa chủ yếu là về vấn đề giải phóng mặt bằng, thu hồi đất, hiện tại chiếm tỷ lệ hơn 80% tổng số án hành chính.

Bên cạnh sự mở rộng về phát triển kinh tế, sự chênh lệch trong phát triển cơ cấu kinh tế các vùng của tỉnh Thanh Hóa cũng ảnh hưởng đến điều kiện cơ sở vật chất phục vụ cho ngành Tòa án và Viện kiểm sát trên địa bàn của địa phương. Cụ thể:

Điều kiện vật chất kỹ thuật, công nghệ: về cơ bản thì các Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện đều đã được trang bị những công nghệ cơ bản nhất phục vụ cho quá trình điều tra, xét xử, thi hành án. Tuy nhiên, ở các huyện trung du và miền núi vẫn còn bị hạn chế. Bởi kinh tế tại các huyện còn thấp, ngoài những điều kiện cơ sở vật chất được Lãnh đạo tỉnh cung cấp, thì nguồn vốn để tự bổ sung trang thiết bị cho cơ quan còn ít, và bị hạn hẹp.

Điều kiện kinh tế: các huyện khu vực trung du miền núi chưa phát triển mạnh so với các huyện đồng bằng, nên các văn phòng hỗ trợ tư pháp như văn phòng luật sư thường là không có ở một số huyện. Điều này cũng tạo nên sự khó khăn cho

người dân khi có nhu cầu tư vấn pháp luật, cũng như là ảnh hưởng đến quyền bào chữa của các đương sự tại các phiên tòa, và quá trình tranh tụng tại các phiên xử.

Về mặt chính trị - xã hội.

Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện tỉnh Thanh Hóa có sự hoạt động độc lập trong phạm vi thẩm quyền và quá trình thực hiện hoạt động giám sát tư pháp tại địa phương, không bị phụ thuộc vào các cơ quan nhà nước địa phương khác, để đảm bảo giữ được sự công bằng, đảm bảo thực hiện đúng pháp luật, không bao che cho bất kỳ cá nhân hay cơ quan tổ chức nào vi phạm. Song song với đó, Viện kiểm sát cấp huyện Thanh Hóa cũng đảm bảo thực hiện tốt các nhiệm vụ kiểm sát được giao và chịu trách nhiệm về toàn bộ quyết định và hành vi của mình trước pháp luật, cấp trên, Đảng và Nhà nước.

Yếu tố con người.

Thứ nhất, xét về đội ngũ cán bộ trong ngành Kiểm sát của tỉnh Thanh Hóa hiện nay đã xây dựng được một đội ngũ cán bộ chất lượng, với đầu vào chặt chẽ. Tính đến đầu năm nay, toàn ngành đã có trên 94% cán bộ, kiểm sát viên có trình độ đại học, cao đẳng và trên đại học, trình độ cao học đang ngày càng được nâng cao hơn về số lượng và chất lượng.

Ngành kiểm sát tỉnh Thanh Hóa cũng vô cùng quan tâm đến vấn đề bồi dưỡng đạo đức và phẩm chất của các cán bộ kiểm sát, thông qua các hoạt động giao lưu giữa các đơn vị trong ngành, các cuộc thi tìm hiểu về ngành kiểm sát. Nhờ vậy, đội ngũ cán bộ kiểm sát tỉnh Thanh Hóa được đánh giá khá tốt, có chất lượng. Đội ngũ cán bộ kiểm sát có năng lực chuyên môn, và tinh thần trách nhiệm. Điều này cũng giúp cho việc giải quyết vụ án hành chính được tốt hơn. Bởi cơ quan Viện kiểm sát chính là cơ quan bảo vệ quyền và lợi ích cho các bên đương sự liên quan theo đúng pháp luật và kiểm sát toàn bộ quá trình giải quyết vụ án hành chính để vụ án có được kết quả giải quyết tốt nhất, đúng nhất theo đúng pháp luật.

Thứ hai, xét về trình độ dân trí của người dân tỉnh Thanh Hóa hiện nay đã được nâng cao và có thêm những kiến thức cơ bản về pháp luật. Bên cạnh đó, các địa phương cũng đã chú trọng việc tuyên truyền cho người dân về quyền và nghĩa vụ trong việc chấp hành pháp luật. Vì vậy, trong quá trình giải quyết vụ án hành

chính, người dân cũng đã đa phần đã hiểu được quyền và nghĩa vụ của mình, cung cấp các chứng cứ, chứng minh phục vụ cho việc giải quyết vụ án, giúp cho quá trình giải quyết vụ án hành chính đã được thuận lợi và nhanh chóng hơn.

Tuy nhiên, dân cư ở tỉnh Thanh Hóa khá đông, và bao gồm 7 dân tộc cùng sinh sống, có những dân tộc ít người sống ở vùng núi, nơi đây tiếp cận với các kiến thức pháp lý vẫn còn chưa cao, nên vẫn có ảnh hưởng một phần nhỏ đến việc Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện kiểm sát, bảo vệ quyền và lợi ích trong các vấn đề pháp luật cũng như có ảnh hưởng đến quá trình giải quyết các vụ án hành chính khi gặp phải. Những người dân khu vực miền núi chủ yếu là những đồng bào dân tộc thiểu số, nên trình độ về văn hóa chính trị vẫn còn có nhiều hạn chế. Họ chủ yếu sống dựa theo các lệ riêng của dân tộc bản địa là chính, chưa có nhiều kiến thức về pháp luật xã hội. Mặt bằng chung họ vẫn chưa hiểu biết về pháp luật cũng như các quy định của Nhà nước nên mức độ truyền đạt để nhân dân các dân tộc ít người đó hiểu được quyền và nghĩa vụ của họ trong các quyết định hành chính được ban hành có liên quan trực tiếp đến họ còn hạn chế. Khi có vấn đề xảy ra, họ vẫn chưa thể sử dụng được hết các quyền của mình để bảo vệ quyền lợi của bản thân, trong đó có quyền khởi kiện vụ án hành chính.

Bên cạnh đó, những người đồng bào dân tộc thiểu số họ rất ngại khi phải tiếp xúc với các cơ quan chính quyền, và đặc biệt là liên quan và tiếp xúc với các cơ quan có tính chất pháp luật như Tòa án hay Viện kiểm sát. Do đó cũng dẫn đến tình trạng một số huyện miền núi tỉnh Thanh Hóa vẫn chưa từng thụ lý, giải quyết vụ án hành chính nào từ khi bộ Luật tố tụng hành chính ra đời đến nay. Vì vậy, kinh nghiệm tích lũy trong giải quyết các vụ án hành chính của các Kiểm sát viên ở một số huyện miền núi vẫn chủ yếu là trên lý thuyết, chưa có kinh nghiệm thực tiễn.

Sự phối hợp của các cơ quan, tổ chức địa phương khác.

Không chỉ đội ngũ nhân lực trực tiếp tham gia giải quyết vụ án hành chính cần có năng lực tốt, mà các nhân sự và các cơ quan, các tổ chức khác có liên quan cũng cần phải có tinh thần năng lực và trách nhiệm. Muốn giải quyết tốt vụ án không phải chỉ cần một cá nhân đơn lẻ là có thể làm được, mà cần có sự kết hợp nhuần nhuyễn giữa các cá nhân, các cơ quan tổ chức với nhau. Họ làm việc độc lập nhưng không phải là tách biệt, vẫn có sự liên kết chặt chẽ. Giải quyết vụ án hành chính là

cả một quá trình có sự thống nhất và liên kết giữa các giai đoạn với nhau, mỗi cá nhân thực hiện trong các giai đoạn đều là những nhân tố quyết định đến sự hiệu quả của vụ án. Vì vậy cần phải bồi dưỡng nhận thức, năng lực và trách nhiệm cho tất cả các nhân sự có liên quan đến giải quyết vụ án hành chính.

2.2. Thực trạng vai trò của Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện tỉnh Thanh Hóa trong giai đoạn khởi kiện, thụ lý các vụ án hành chính

2.2.1. Kết quả đạt được, nguyên nhân

Trong những năm qua, nhận thức được vai trò, vị trí của mình trong công tác thực hiện các hoạt động tư pháp trong giai đoạn khởi kiện, thụ lý vụ án hành chính, cụ thể là quyền công tố, kiểm sát điều tra, thu thập chứng cứ. Đây là giai đoạn đầu tiên, khá quan trọng và có sự ảnh hưởng rất lớn đến các giai đoạn tiếp theo. Cụ thể các chứng cứ thu thập được trong giai đoạn này sẽ ảnh hưởng đến hướng điều tra tiếp theo, ảnh hưởng đến quyết định kết luận của Tòa án và Viện kiểm sát. Nhận thức được vấn đề quan trọng này, nên Viện kiểm sát nhân dân ở các huyện trong tỉnh Thanh Hóa đã không ngừng học tập và nâng cao kiến thức để hoàn thành tốt vai trò của mình trong giai đoạn khởi kiện, thụ lý vụ án hành chính.

Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện trong tỉnh Thanh Hóa đã phối hợp chặt chẽ với cơ quan phía Tòa án nhân dân cùng cấp để chủ động nắm bắt tình hình, kịp thời phát hiện những sai phạm, vướng mắc của Tòa án trong việc tiếp nhận và thụ lý các vụ án hành chính. Viện kiểm sát đã hạn chế được các sai phạm, bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp của người dân và giúp thực hiện tốt nhiệm vụ của Viện kiểm sát nhân dân trong giai đoạn này. Cùng với đó là sự hướng dẫn tích cực của Viện kiểm sát nhân dân tối cao với các ngành Tư pháp Trung ương hỗ trợ xây dựng các văn bản hướng dẫn nghiệp vụ thực hiện vai trò công tố trong các vụ án hành chính.

Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện thuộc tỉnh Thanh Hóa cũng đã có nhiều đổi mới trong hoạt động nghiệp vụ, thực hiện quyền kiểm sát hoạt động tư pháp, thu thập chứng cứ, kịp thời phát hiện những thông báo trả lại đơn khởi kiện có vấn đề, kịp thời khắc phục và sửa lỗi. Kiểm sát viên phụ trách vụ án đã có sự chủ động hơn trong việc thu thập tài liệu, không còn bị thụ động và áp theo chỉ những tài liệu do người khởi kiện và bên Tòa án cung cấp. Việc tăng cường phối hợp và chủ động

phối hợp với các cơ quan điều tra để kịp thời tiếp nhận, xử lý vụ án cũng đã được quan tâm và chú trọng, tạo tiền đề phối hợp và giúp đỡ cho Viện kiểm sát cấp huyện khi cần giải quyết các vụ án nói chung và án hành chính nói riêng.

Nhờ vậy, những năm qua số vụ án hành chính được thụ lý được giải quyết tại các đơn vị Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện tỉnh Thanh Hóa đã có sự tăng lên đáng kể và có chất lượng qua các năm. Điều này có thể nhận thấy rõ qua những kết quả số liệu được tổng hợp trong báo cáo kết quả hoạt động của Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh Thanh Hóa qua các năm như sau:

Năm 2015: các Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa đã tiếp nhận 117 văn bản thông báo. Trong đó có 98 thông báo thụ lý vụ án hành chính, 19 thông báo trả lại đơn khởi kiện của Tòa án nhân dân cấp huyện gửi cho Viện kiểm sát nhân dân cùng địa phương. Thông qua hoạt động kiểm sát quá trình thụ lý vụ án hành chính, đã phát hiện 5 thông báo vi phạm về thời hạn gửi thông báo và không có thông báo vi phạm về nội dung. Tổng số vụ án kiểm sát việc thụ lý, lập hồ sơ là 62 hồ sơ, đạt tỷ lệ 100% trên tổng số vụ án hành chính Tòa án thụ lý, giải quyết.

Năm 2016: các Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa đã tiếp nhận 213 văn bản thông báo. Trong đó có 187 thông báo thụ lý vụ án hành chính, 26 thông báo trả lại đơn khởi kiện của Tòa án nhân dân cấp huyện gửi cho Viện kiểm sát nhân dân cùng địa phương. Thông qua hoạt động kiểm sát quá trình thụ lý vụ án hành chính, đã phát hiện 9 thông báo vi phạm về thời hạn gửi thông báo và không có thông báo vi phạm về nội dung. Tổng số vụ án kiểm sát việc thụ lý, lập hồ sơ là 162 hồ sơ, đạt tỷ lệ 100% trên tổng số vụ án hành chính Tòa án thụ lý, giải quyết.

Năm 2017: các Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa đã tiếp nhận 134 văn bản thông báo. Trong đó có 117 thông báo thụ lý vụ án hành chính, 17 thông báo trả lại đơn khởi kiện của Tòa án nhân dân cấp huyện gửi cho Viện kiểm sát nhân dân cùng địa phương. Thông qua hoạt động kiểm sát quá trình thụ lý vụ án hành chính, đã phát hiện 6 thông báo vi phạm về thời hạn gửi thông báo và không có thông báo vi phạm về nội dung. Tổng số vụ án kiểm sát việc thụ lý, lập hồ sơ là 91 hồ sơ, đạt tỷ lệ 100% trên tổng số vụ án hành chính Tòa án thụ lý, giải quyết.

Để đạt được kết quả như trên, Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện thuộc tỉnh Thanh Hóa đã đưa ra một số yêu cầu để thúc đẩy việc hoàn thiện việc thụ lý vụ án hành chính: Tăng cường theo dõi, quản lý các đơn khởi kiện bị trả lại hồ sơ nhằm đảm bảo các quyết định trên có căn cứ và đúng pháp luật; Yêu cầu các cán bộ kiểm sát viên chủ động đưa ra những biện pháp nhằm tăng cường trách nhiệm công tố, gắn chặt với hoạt động điều tra, để các cán bộ Kiểm sát viên biết và hiểu rõ được vai trò và trách nhiệm của mình trong giai đoạn đầu tiên này cũng như cả quá trình điều tra, kiểm sát vụ án; Nghiên cứu hồ sơ quyết định khởi tố vụ án hành chính phải thật khách quan, đúng pháp luật, đúng thời hạn; Tùy thuộc vào tình hình của từng địa bàn, các Viện kiểm sát cấp huyện cần đưa ra những chỉ tiêu phấn đấu cho năm tiếp theo để thực hiện.

2.2.2. Hạn chế tồn tại, nguyên nhân

Mặc dù đã có nhiều cố gắng, nhưng công tác thực hiện quyền công tố và kiểm sát các hoạt động tư pháp ở giai đoạn khởi kiện, thụ lý vụ án hành chính cũng vẫn còn những hạn chế và thiếu sót.

- Việc nộp đơn và hồ sơ khởi kiện của công dân tại Tòa án hiện nay vẫn còn những khó khăn, trở ngại. Viện kiểm sát còn bị thụ động trong quá trình thụ lý tiếp nhận và xử lý đơn khởi kiện án hành chính.

Thứ nhất, án hành chính là loại án mới, chưa phổ biến ở các địa phương, nên các cán bộ được phân công tiếp nhận thụ lý hồ sơ gặp phải nhiều khó khăn. Theo báo cáo kết quả công tác, kiểm sát, công tác thi đua, khen thưởng hàng năm của các đơn vị Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện trong tỉnh đã chỉ ra một trong những hạn chế về việc kháng nghị, kiến nghị án hành chính vì lý do đơn vị miền núi không có sự việc phát sinh. Vậy nên kiến thức thực tế trong quá trình giải quyết kháng nghị, kiến nghị ở nhiều nơi là chưa có, vẫn còn nhiều khó khăn. Vì vậy cả bên phía Tòa án và Viện kiểm sát vẫn còn tình trạng chưa thành thạo trong việc thụ lý và dẫn đến việc thời gian thụ lý bị kéo dài, gây ảnh hưởng đến quá trình giải quyết.

Thứ hai, có những trường hợp, phía cơ quan Tòa án sau khi thụ lý đã trả lại đơn cho bên khởi kiện. Tuy nhiên lại không hề có văn bản thông báo sang cho cơ quan Viện kiểm sát mà chỉ đến sau khi kiểm sát lại hồ sơ bên cơ quan Viện kiểm sát mới biết. Điều này đã gây sự bị động cho Viện kiểm sát, thiếu sự kiểm sát chặt chẽ

được quá trình gửi trả lại đơn, ảnh hưởng đến vai trò chính của Viện kiểm sát nhân dân trên địa bàn huyện đó là kiểm sát chưa chặt chẽ toàn bộ quá trình thụ lý án hành chính của Tòa án.

Thứ ba, nhiều cá nhân vẫn chưa hiểu rõ luật nên đã không trực tiếp tìm cơ quan Viện kiểm sát để khiếu nại về vấn đề mình bị trả đơn mà không hợp lý, thấy có sai phạm để cơ quan Viện kiểm sát kịp thời phát hiện và khắc phục vi phạm. Điều này cũng đã tự làm ảnh hưởng đến quyền được khởi kiện của công dân trong giải quyết vụ án hành chính và gián tiếp làm ảnh hưởng đến vai trò của Viện kiểm sát là đảm bảo quyền và lợi ích của bên bị hại liên quan trong vụ án hành chính.

Điển hình là đơn khởi kiện của ông Nguyễn Văn Tú (tên nhân vật đã được thay đổi) vào ngày 26/8/2016 về quyết định số 58-QĐ/UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa về việc tịch thu đất giải phóng mặt bằng. Theo hồ sơ trình bày của ông Nguyễn Văn T, diện tích đất ở nhà ông là 250m² và 50m² đất canh tác thuộc địa phận xã Thạch Quảng, huyện Thạch Thành. Tuy nhiên, tại thời điểm ông làm giấy sổ đỏ chỉ làm cho phần diện tích 250m² và phần diện tích 50m² còn lại vẫn trong phạm vi quản lý và sử dụng của gia đình.

Năm 2010, trong quá trình quy hoạch vẽ lại sơ đồ địa chính, Ủy ban nhân dân xã Thạch Quảng đã vẽ phần đất 50m² của ông vào địa phận đất công của Nhà nước. Nhưng trên thực tế, tại thời điểm đó, gia đình ông không có viết sự việc này và mảnh đất vẫn được cả hai phía cùng nhau quản lý.

Sự việc bắt đầu khi ông Nguyễn Văn Tú biết được thông báo quyết định số 58-QĐ/UBND ngày 12/11/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc giải phóng mặt bằng để xây dựng khu công nghiệp. Lúc này ông mới biết diện tích 50m² đất kia của mình cũng trong phạm vi bị giải phóng và phần diện tích đó đã được vẽ quy hoạch lại từ trước là đất công. Vì vậy ông đã nhiều lần gửi đơn kiến nghị lên Tòa án về việc quyền sử dụng đất nhưng vì không có giấy chứng nhận nên Tòa án không giải quyết.

Đến thời gian giải tỏa mặt bằng, ông Nguyễn Văn Tú không chịu di dời và có hành vi cản trở việc giải phóng nên Ủy ban nhân dân xã Thạch Quảng đã ra quyết định 142-QĐ/XLVPHC ngày 5/3/2015 về xử lý hành vi cản trở việc công. Và đến ngày 26/8/2016, một lần nữa ông Tú làm đơn khởi kiện lên Tòa án nhân dân huyện

Thạch Thành về quyết định số 58-QĐ/UBND. Tuy nhiên, sau khi xem xét đơn khởi kiện, Tòa án huyện Thạch Thành đã trả lại đơn khởi kiện với lý do đã hết thời gian khởi kiện của vụ án hành chính.

Tuy nhiên, sau khi kiểm tra, xem xét lại hồ sơ và các giấy tờ có liên quan, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thành đã xác định việc trả lại đơn khởi kiện của ông Nguyễn Văn Tú do Tòa án đã làm là sai. Viện kiểm sát huyện Thạch Thành nhận định, tuy quyết định số 58-QĐ/UBND được ban hành ngày 12/11/2014 nhưng ông Tú chưa nhận được quyết định bằng văn bản chính thức nào thông báo về quyết định này, mà chỉ là nghe tin. Và đến mãi ngày 12/9/2015, theo biên bản bàn giao giữa Tòa án huyện Thạch Thành và ông Nguyễn Văn Tú thì ông mới nhận được công văn chính thức về quyết định số 58-QĐ/UBND. Vì vậy, đơn khởi kiện của ông Tú vẫn đang còn trong thời gian khởi kiện quyết định hành chính.

- Trên thực tế việc xác định một quyết định hành chính có phải là đối tượng khởi kiện của vụ án hành chính hay không vẫn còn gặp những khó khăn nhất định.

Cụ thể, vẫn còn tồn tại những văn bản hành chính, xét về mặt hình thức thì không đúng theo mẫu chuẩn của một quyết định hành chính, nhưng vẫn đầy đủ các dấu hiệu đặc trưng cơ bản của một quyết định hành chính. Do đó, quyết định này vẫn có tính chất hợp pháp, vậy vẫn có thể bị khởi kiện dưới hình thức các vụ án hành chính. Bên cạnh đó, cũng vẫn tồn tại những quyết định hành chính được trình bày dưới dạng văn bản hành chính, nhưng lại không trực tiếp ảnh hưởng và tác động đến quyền và nghĩa vụ, lợi ích hợp pháp của các cá nhân, cơ quan, tổ chức. Chính những vấn đề không rõ ràng được thể hiện trong các văn bản hành chính đã được nêu trên, và vấn đề thực tiễn các vụ án hành chính được giải quyết ở các huyện trong tỉnh Thanh Hóa là rất ít hoặc không có, dẫn đến kinh nghiệm còn ít, chưa được áp dụng kiến thức lý thuyết vào thực tiễn được nhiều, nên khi gặp các vấn đề phức tạp này, các Kiểm sát viên còn gặp những khó khăn để tách biệt vấn đề, xác định được chính xác đối tượng cuối cùng bị khởi kiện trong vụ án hành chính đã được thụ lý đó, ảnh hưởng đến kết quả phán quyết sau đó của Tòa án, gây ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của các bên liên quan. Vậy khi xác định đối tượng khởi kiện của vụ án hành chính cần phải dựa vào các đặc điểm về nội dung và

mục đích của đơn khởi kiện đó, để cơ quan khởi kiện là Tòa án và Viện kiểm sát và người tiến hành khởi kiện cụ thể là Kiểm sát viên xác định đúng đối tượng, đúng thẩm quyền giải quyết để có thể đưa ra được những quan điểm và phán quyết chính xác nhất.

Diễn hình là vụ án hành chính giữa người khởi kiện là ông Đoàn Văn Hậu, ông Nguyễn Văn Khang (tên các nhân vật đã được thay đổi) và người bị khởi kiện là UBND huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa. Nội dung tóm tắt của vụ án: Để thực hiện dự án nâng cấp, cải tạo đường nối Quốc lộ 1A với Quốc lộ 10 (đoạn từ xã Đại Lộc đến xã Liên Lộc) có chiều dài 14km, dự án triển khai vào cuối năm 2016 và dự kiến đến năm 2019 hoàn thành, liên quan đến vấn đề giải quyết mặt bằng của các hộ dân thuộc có đất nằm trên đoạn đường tiến hành cải tạo, UBND huyện Hậu Lộc đã có thông báo số 257/TB-UBND ngày 23/07/2016 và thông báo số 258/TB-UBND ngày 12/08/2016 về hướng dẫn giải phóng mặt bằng, thu hồi đất, và bồi thường đối với các hộ dân tại xã Đại Lộc và xã Liên Lộc có tuyến đường được cải tạo, nâng cấp đi qua, trong đó có đất của các hộ ông Đoàn Văn Hậu, ông Nguyễn Văn Khang. Sau khi các thông báo này được cụ thể hóa bằng quyết định 482/QĐ/UBND ngày 15/09/2016 và được thực hiện triển khai giải tỏa mặt bằng, đền bù cho các hộ dân. Trong quá trình giải tỏa và đền bù, hai hộ dân trên đã không đồng tình với sự đền bù theo thông báo 258/TB-UBND của UBND huyện Hậu Lộc, với lý do là theo hướng dẫn đền bù của UBND huyện Hậu Lộc thì sẽ không đền bù đất ngoài Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của các hộ bị tịch thu để thi công cải tạo đường nối Quốc lộ 1A với Quốc lộ 10 (đoạn từ xã Đại Lộc đến xã Liên Lộc) vì cho rằng đây là đất hành lang an toàn giao thông. Các hộ dân này cho rằng việc không bồi thường đất ngoài Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã gây thiệt hại đến quyền lợi của họ. Vì vậy hai hộ dân nêu trên đã quyết định khởi kiện các thông báo có liên quan trước đó của UBND huyện Hậu Lộc, cụ thể là thông báo số 257/TB-UBND ngày 23/07/2016, thông báo số 258/TB-UBND ngày 12/08/2016, và quyết định 482/QĐ-UBND ngày 15/09/2016.

Sau khi nhận được đơn khởi kiện, phía cơ quan Tòa án nhân dân huyện Hậu Lộc và cơ quan Viện kiểm sát nhân dân Hậu Lộc đã quyết định thụ lý đơn khởi

kiện, và giải quyết vụ án hành chính nhưng không đồng ý chấp nhận yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện.

Không đồng ý với quyết định của bản án sơ thẩm do bên phía Tòa án và Viện kiểm sát nhân dân huyện Hậu Lộc đã thống nhất đưa ra, những người khởi kiện là hộ ông Đoàn Văn Hậu, và hộ ông Nguyễn Văn Khang đã làm đơn kháng cáo bản án sơ thẩm. Và tại phiên tòa phúc thẩm của Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa đã đưa ra quan điểm: nội dung của các bản thông báo và quyết định bị khởi kiện là những nội dung chung, khái quát về tình hình và hướng dẫn thu hồi và bồi thường thiệt hại cho các hộ dân trong diện bị tịch thu đất để giải phóng mặt bằng. Bên cạnh đó trong các thông báo và quyết định cũng chỉ đạo rõ trách nhiệm thực hiện thuộc về các cơ quan có liên quan trực thuộc UBND huyện Hậu Lộc như Phòng Tài nguyên – Môi trường huyện Hậu Lộc, Phòng Tài chính huyện Hậu Lộc, Phòng Tư pháp huyện Hậu Lộc, UBND xã Đại Lộc, UBND xã Liên Lộc,... thực hiện theo chức năng và nhiệm vụ được Nhà nước quy định và không có tác động gây ảnh hưởng thiệt hại đến lợi ích các hộ dân trong diện tịch thu đất để giải phóng mặt bằng nói chung cũng như là của các hộ ông Đoàn Văn Hậu, ông Nguyễn Văn Khang nói riêng. Bên phía Viện kiểm sát tỉnh Thanh Hóa cũng đã đưa ra khẳng định rằng các bản thông báo và quyết định trong đơn khởi kiện không phải là các văn bản hành chính cá biệt. Do vậy không có sự tác động cũng như gây ảnh hưởng thiệt hại lợi ích của các bên đương sự. Vì vậy đây không phải là đối tượng khởi kiện của vụ án hành chính và việc chấp nhận thụ lý vụ án và giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hậu Lộc và Viện kiểm sát nhân dân huyện Hậu Lộc là không đúng theo quy định xác định đối tượng giải quyết vụ án hành chính.

2.3. Thực trạng vai trò của Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện tỉnh Thanh Hóa trong giai đoạn xét xử các vụ án hành chính

2.3.1. Kết quả đạt được, nguyên nhân

Trong thời gian qua ngành Kiểm sát nhân dân cấp huyện trên các địa phương của tỉnh Thanh Hóa đã có nhiều biện pháp tăng cường công tác thực hiện quyền tranh tụng và kiểm sát xét xử vụ án hành chính. Việc thực hiện tốt tinh thần của Nghị quyết 04/2015/NQ-HĐTP về hướng dẫn thi hành một số quy định của pháp

luật về xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án hành chính, cùng với sự phối hợp chặt chẽ với Tòa án nhân dân cấp huyện, việc tranh tụng, và kiểm sát tại các phiên tòa xét xử đã có nhiều cải thiện tích cực.

- Số lượng các vụ án bị hủy là rất thấp.

Viện kiểm sát nhân dân trên địa bàn huyện cũng đã kịp thời phát hiện ra những lỗi sai trong quá trình giải quyết các vụ án hành chính để kịp thời chỉnh sửa lại những lỗi sai đó. Cụ thể những năm trước năm 2015 thì số vụ án bị sửa chỉ là con số 1, thì sau khi có sự giúp đỡ tư vấn từ phòng nghiệp vụ của tỉnh và áp dụng bộ Luật tố tụng hành chính 2015 được chỉnh sửa và ban hành thì Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện tỉnh Thanh Hóa đã kịp thời phát hiện sửa lỗi sai, và con số vụ án hành chính đã được kịp thời sửa lỗi là 08 vào năm 2016 và đã giúp hạn chế lặp lại các lỗi sai, giảm đi các vụ án bị sửa lỗi xuống còn 01 vụ vào năm 2017, giúp thực hiện tốt mục tiêu không để xảy ra oan sai.

- Tỷ lệ các kiểm sát viên của các đơn vị Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện tỉnh Thanh Hóa tham gia các phiên xét xử của vụ án hành chính đạt tỷ lệ 100%. Điều này đã thể hiện được các kiểm sát viên đã bảo vệ tốt được ý kiến đại diện của mình và cũng kiểm sát tốt việc thực hiện pháp luật của các bên liên quan khi tham gia tố tụng. Cụ thể [67, tr.2,3]:

Từ 01/10/2014 đến 30/9/2015: Có tổng số 46 vụ có sự tham gia của Viện kiểm sát tại phiên tòa. Trong đó bao gồm: không có phiên tòa sơ thẩm nào vắng mặt kiểm sát viên trên tổng số 27 vụ diễn ra phiên tòa sơ thẩm và kiểm sát viên tham gia đầy đủ 19 vụ diễn ra phiên tòa phúc thẩm.

Từ 01/10/2015 đến 30/9/2016: Có tổng số 75 vụ có sự tham gia của Viện kiểm sát tại phiên tòa. Trong đó bao gồm: không có phiên tòa sơ thẩm nào vắng mặt kiểm sát viên trên tổng số 55 vụ diễn ra phiên tòa sơ thẩm và kiểm sát viên tham gia đầy đủ 20 vụ diễn ra phiên tòa phúc thẩm.

Từ 01/10/2016 đến 30/9/2017: Có tổng số 33 vụ có sự tham gia của Viện kiểm sát tại phiên tòa. Trong đó bao gồm: không có phiên tòa sơ thẩm nào vắng mặt kiểm sát viên trên tổng số 26 vụ diễn ra phiên tòa sơ thẩm và kiểm sát viên tham gia đầy đủ 1907 vụ diễn ra phiên tòa phúc thẩm.

- *Chất lượng của việc tranh luận tại Tòa án của Kiểm sát viên ngày càng được cải thiện và nâng cao.*

Một trong những vụ án hành chính tiêu biểu thể hiện được chất lượng và sự công tâm của Kiểm sát viên trong phiên xét xử là phiên tòa xét xử đơn khởi kiện của bà Vũ Thị Thiết (tên nhân vật đã được thay đổi) về việc khởi kiện “Quyết định hành chính về chế độ chính sách” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:/2018/HC-ST và đối tượng bị khởi kiện là Giám đốc Sở Lao động- Thương binh và Xã hội tỉnh Thanh Hóa. Cụ thể:

Bà Vũ Thị Thiết và ông Nguyễn Văn Ứng cưới nhau năm 1977, đám cưới được hai bên gia đình tổ chức, có sự chứng kiến của họ hàng, bạn bè và hàng xóm. Việc cưới xin này có giấy chứng nhận đăng ký kết hôn. Tuy nhiên, thời gian lâu nên bà Thiết không giữ được giấy đăng ký kết hôn nguyên vẹn, đã bị rách đi 1 phần, các cơ quan có thẩm quyền cũng không có sổ lưu trữ thông tin. Tuy nhiên, sau khi cưới, do điều kiện hoàn cảnh, ông Ứng là bệnh binh 1/3, nên lại về trại điều dưỡng thương binh nặng tại Trung tâm điều dưỡng người có công tỉnh Thanh Hóa để điều dưỡng; bà và gia đình vẫn thường xuyên xuống thăm ông dưới trại hoặc đón ông về khi có điều kiện hoặc vào các dịp lễ tết.

Hiện nay, ông Nguyễn Văn Ứng vẫn đang sinh sống và điều trị tại Trung tâm điều dưỡng người có công tỉnh Thanh Hóa. Hàng tháng, ông nhận được một số tiền trợ cấp dành cho bệnh binh nặng, số tiền này sau khi trừ chi phí sinh hoạt của ông tại Trung tâm Điều dưỡng, còn lại do bà Thiết nhận. Tuy nhiên, từ cuối năm 2012, em trai ông Ứng là ông Nguyễn Văn Ký có đơn khiếu nại đến các cơ quan với nội dung: Bà Vũ Thị Thiết không phải là vợ ông Ứng và đề nghị dừng việc chi trả số tiền trợ cấp hàng tháng của ông Ứng cho bà Thiết. Vụ việc đã được giải quyết, sau đó, tiền trợ cấp còn thừa của ông Ứng vẫn được giao cho bà Thiết nhận vì căn cứ vào hồ sơ, bà Thiết vẫn là vợ ông Ứng. Năm 2015, ông Nguyễn Văn Ký tiếp tục có đơn khiếu nại gửi đến các cơ quan có thẩm quyền, trong đó có Sở Lao động- Thương binh và Xã hội tỉnh Thanh Hóa vẫn với nội dung như trên. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đã có văn bản số 82/SLĐTBXH- TTr ngày 11/3/2016 “V/v giải quyết đơn phản ánh của ông Nguyễn Văn Ký”. Từ đó đến nay, số tiền trợ cấp

còn lại sau khi trừ chi phí sinh hoạt của ông Ứng tại Trung tâm Điều dưỡng Người có công không được chi trả cho bất kỳ ai. Tuy nhiên, khi ông Ứng đau ốm, bệnh nặng phải đi chữa trị tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh, bà Thiết vẫn là người trực tiếp xuống chăm sóc ông Ứng. Bà Thiết đã làm đơn khiếu nại gửi Sở Lao động- Thương binh và Xã hội, đề nghị Sở trả lời về căn cứ dừng chi trả trợ cấp còn dư của ông Ứng nhưng Sở không có bất kỳ công văn nào trả lời cho bà.

Vì vậy, bà Vũ Thị Thiết đã làm đơn khởi kiện gửi đến Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa yêu cầu: Hủy công văn số 82/ SLĐTBXH-TTr ngày 11/3/2017 của Sở Lao động- Thương binh và Xã hội tỉnh Thanh Hóa trả số tiền trợ cấp cho ông Nguyễn Văn Ứng từ tháng 12/2012 đến nay cho bà vì bà là vợ của ông Nguyễn Văn Ứng.

Sau khi Kiểm sát viên xem xét các giấy tờ vụ án có liên quan, và thông qua lời làm chứng của ông Nguyễn Văn Bôn, bà Trịnh Thị Lý là những người trực tiếp tham gia đám cưới của ông bà Vũ Thị Thiết và ông Nguyễn Văn Ứng cùng lời trình bày của Trung tâm điều dưỡng người có công tỉnh Thanh Hóa là bà Vũ Thị Thiết là người trực tiếp đến thăm non ông Nguyễn Văn Ứng, đón ông về ăn tết cùng gia đình và bà là người trực tiếp chăm ông khi ông bị bệnh nằm ở bệnh viện đa khoa. Căn cứ vào các quy định của pháp luật qui định về hôn nhân và gia đình năm 2000 thì xác định ông Nguyễn Văn Ứng và bà Vũ Thị Thiết là vợ chồng hợp pháp, và lời cáo buộc của ông Nguyễn Văn Ký là không có căn cứ xác thực và sai sự thật và qui định của pháp luật.

Kiểm sát viên đã đưa ra nhận định và quan điểm rõ ràng của mình:

Thứ nhất, công văn số 82/SLĐTBXH- TTr ngày 11/3/2016 “V/v giải quyết đơn phản ánh của ông Nguyễn Văn Ký” của sở Lao động Thương binh và Xã hội tỉnh Thanh Hoá về việc: Yêu cầu Giám đốc Trung tâm điều dưỡng người có công tỉnh Thanh Hóa dừng chi trả trợ cấp sau khi trừ tiền ăn còn lại của bệnh nhân Nguyễn Văn Ứng cho bất kỳ người nào khi chưa có thông báo của Giám đốc sở Lao động Thương binh và Xã hội tỉnh Thanh Hoá. Công văn trên của sở Lao động Thương binh và Xã hội tỉnh Thanh Hoá đã ảnh hưởng đến quyền lợi của bà Nguyễn Thị Thiết

Thứ hai, hủy công văn số 82/ SLĐTBXH-TTr ngày 11/3/2017 của Sở Lao động- Thương binh và Xã hội tỉnh Thanh Hóa trả số tiền trợ cấp cho ông Nguyễn Văn Ứng từ tháng 12/2012 đến nay cho bà vì bà là vợ của ông Nguyễn Văn Ứng.

Bằng những bằng chứng xác thực và cụ thể, có căn cứ pháp lý rõ ràng, lập luận và quan điểm chặt chẽ, có hệ thống, rõ ràng, Kiểm sát viên phụ trách vụ án đã hoàn thành tốt nhiệm vụ và vai trò được giao, bảo vệ được quyền và lợi ích cá nhân hợp pháp của bà Vũ Thị Thiết và kiểm sát được chất lượng phiên xét xử, không để những vấn đề sai sót xảy ra.

- Các phiên tòa xét xử sơ thẩm các vụ án hành chính đã được thực hiện khá tốt và có kết quả chất lượng đảm bảo đúng pháp luật, bảo đảm quyền và lợi ích chính đáng của các cá nhân, cơ quan và tổ chức có liên quan trong vụ án hành chính. Cụ thể [67, tr.2,3]:

Từ 01/10/2014 đến 30/9/2015: Không có trường hợp nào kháng nghị phúc thẩm của Viện kiểm sát cùng cấp; Không có trường hợp nào kháng nghị phúc thẩm của Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp; Tỷ lệ kháng nghị phúc thẩm của Viện kiểm sát được Tòa án chấp nhận là 0 vụ; Số kháng nghị phúc thẩm của Viện kiểm sát là 0 bản án trên tổng số 01 bản án bị Tòa án hủy (hủy trả hồ sơ xét xử lại).

Từ 01/10/2015 đến 30/9/2016: Số kháng nghị phúc thẩm của Viện kiểm sát cùng cấp là 01 vụ án; Không có trường hợp nào kháng nghị phúc thẩm của Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp; Tỷ lệ kháng nghị phúc thẩm của Viện kiểm sát được Tòa án chấp nhận là 01 vụ (đạt tỷ lệ 100%); Số kháng nghị phúc thẩm của Viện kiểm sát là 0 bản án trên tổng số 01 bản án bị Tòa án hủy (do đương sự rút đơn khởi kiện).

Từ 01/10/2016 đến 30/9/2017: Số kháng nghị phúc thẩm của Viện kiểm sát cùng cấp là 01 vụ án; Không có trường hợp nào kháng nghị phúc thẩm của Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp; Tỷ lệ kháng nghị phúc thẩm của Viện kiểm sát được Tòa án chấp nhận là 01 vụ (đạt tỷ lệ 100%); Số kháng nghị phúc thẩm của Viện kiểm sát là 01 bản án trên tổng số 02 bản án bị Tòa án hủy (trong đó: hủy: 01 do kháng nghị của Viện kiểm sát, hủy: 01 do đơn sự rút đơn khởi kiện).

- Kiểm sát viên trong quá trình thực hiện quyền kiểm sát phiên tòa xét xử đã kịp thời phát hiện ra những vi phạm của cơ quan Tòa án và các cơ quan khác có liên quan đến vụ án, kịp thời khắc phục và sửa lỗi. Cụ thể [69, tr3]:

Từ 01/10/2014 đến 30/9/2015 có 01 vụ án Viện kiểm sát có kiến nghị đối với Tòa án, 01 vụ án Viện kiểm sát kiến nghị đối với cơ quan khác.

Từ 01/10/2015 đến 30/9/2016 có 07 vụ án Viện kiểm sát có kiến nghị đối với Toà án, 03 vụ án Viện kiểm sát kiến nghị đối với cơ quan khác.

Từ 01/10/2016 đến 30/9/2017 có 01 vụ án Viện kiểm sát có kiến nghị đối với Toà án, 03 vụ án Viện kiểm sát kiến nghị đối với cơ quan khác.

Các phiên tòa xét xử vụ án hành chính trong thời gian vừa qua đã có được kết quả tốt và có sự cải thiện chất lượng như vậy là nhờ sự tự ý thức của các Kiểm sát viên đã được nâng cao và nhận thức của người dân về các vấn đề liên quan đến vụ án hành chính cũng đã được nâng cao và cải thiện rõ rệt. Cụ thể:

Thứ nhất, các kiểm sát viên khi được giao phụ trách vụ án đã có ý thức về việc chuẩn bị tốt các tài liệu, chứng cứ có liên quan đến vụ án hành chính sẽ tranh tụng tại tòa. Nhờ vậy khi tranh luận tại tòa, kiểm sát viên sẽ đưa ra được những lập luận tốt, giữ nguyên được quan điểm đã nêu trong bản án. Ngoài ra, cũng có sự tích cực chủ động tranh luận với các ý kiến đưa ra của bị cáo, luật sư và người bào chữa,... Người đại diện cơ quan Viện kiểm sát đã phân tích rõ những sai phạm, ảnh hưởng không tốt đến xã hội và quyền lợi ích của công dân như thế nào. Chính trong lúc tranh luận này, các kiểm sát viên cũng đã giúp những người tham gia trong phiên tòa, đặc biệt là người dân đến dự để họ hiểu rõ hơn về luật Hành chính.

Thái độ làm việc tôn trọng các bên đương sự liên quan, giữ vững nguyên tắc của Ngành là bình đẳng và tôn trọng, các kiểm sát viên đã giúp cho phiên tòa xét xử có sự chính xác, khách quan theo đúng pháp luật. Do đó, chất lượng các cuộc tranh luận đã ngày càng có sự chuyển biến tốt, bảo vệ tốt được quan điểm của Kiểm sát viên, bảo vệ được quyền lợi ích cho người bị hại.

Thứ hai, sự đóng góp ý kiến, giúp đỡ của phòng nghiệp vụ thuộc Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hoá khi các Kiểm sát viên cấp huyện gặp khó khăn trong khi giải quyết các vụ án hành chính cũng là một yếu tố động lực thúc đẩy kết quả tốt cho các Kiểm sát viên.

Thứ ba, lãnh đạo Viện kiểm sát cũng đã có sự quan tâm sát sao đến trình độ chuyên môn, kiến thức pháp luật của các kiểm sát viên làm việc tại Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện. Trong những năm qua, lãnh đạo Viện kiểm sát tỉnh và cấp huyện đã phối hợp cùng nhau thực hiện các chương trình: Tổ chức và cử cán bộ,

kiểm sát viên đi học bồi dưỡng kiến thức nghiệp vụ, phổ biến những nghị quyết, chủ trương mới của Đảng và Nhà nước. Tổ chức nhiều buổi giao lưu trao đổi kinh nghiệm giữa các đơn vị Viện kiểm sát giữa các huyện với nhau. Tổ chức các cuộc thi tìm hiểu pháp luật và tu dưỡng đạo đức của Ngành.

Nhờ vậy, kiến thức chuyên môn của các kiểm sát viên cấp huyện trên các địa phương của tỉnh Thanh Hóa đã được nâng lên, bổ sung liên tục, phục vụ cho quá trình, giải quyết các vụ án tại địa bàn, trong đó có các vấn đề về giải quyết các vụ án hành chính.

2.3.2. Hạn chế tồn tại, nguyên nhân

Bên cạnh những kết quả đã đạt được, Viện kiểm sát cấp huyện trong tỉnh Thanh Hóa vẫn còn gặp phải một số khó khăn vướng mắc và hạn chế trong giai đoạn xét xử từ các vụ án hành chính như sau:

Thứ nhất, sự phản ứng linh hoạt khi tham gia phiên tòa xét xử của số ít Kiểm sát viên vẫn còn kém.

Nguyên nhân dẫn đến sự phản ứng kém linh hoạt này là do một số lý do sau:

Một là, việc nghiên cứu hồ sơ, chứng cứ của một số kiểm sát viên còn ít, chưa thật sự kỹ lưỡng và đầy đủ, chưa có hệ thống. Vậy nên khi có những phản biện mới từ bên phía luật sư bào chữa cho bị đơn, bên phía kiểm sát viên chưa thể có những phản biện lại một cách sắc sảo và có lập luận vững chắc để bảo vệ quan điểm của cơ quan Viện kiểm sát.

Hai là, lý lẽ, lập luận bảo vệ quan điểm chưa chặt chẽ, chưa sử dụng hiệu quả hết các chứng cứ, tài liệu có liên quan đến vụ án, sự kết hợp với dẫn điều luật để chứng minh bảo vệ quan điểm của kiểm sát viên đã đưa ra còn ít.

Sự va chạm, tiếp xúc thực tiễn trong giải quyết các vụ án hành chính còn ít nên các Kiểm sát viên chưa có sự nhạy bén và linh hoạt cần thiết trong phiên tòa tố tụng.

Thứ hai, chất lượng công tác kiểm sát việc giải quyết các vụ án hành chính ở một số đơn vị Viện kiểm sát cấp huyện còn thấp, nên kết quả chưa có sự đồng đều giữa các huyện trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.

2.4. Thực trạng vai trò của Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện tỉnh Thanh Hóa trong giai đoạn thi hành án các vụ án hành chính

2.4.1. Kết quả đạt được, nguyên nhân

Trong những năm qua, Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện trong tỉnh Thanh Hóa đã có sự phối hợp tốt với các cơ quan tư pháp khác cùng với các cơ quan chính quyền địa phương hoàn thành tốt việc thi hành án của các vụ án hành chính đã được xử mà các bên liên quan chưa thực hiện thi hành án theo phán quyết của Tòa án. Chính vì thế, công tác thi hành án đã được hoàn thành với tỷ lệ cao, nâng cao hiệu quả làm việc của ngành.

Cơ quan Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện trong tỉnh đã đẩy mạnh kết hợp với các cơ quan tư pháp khác rà soát, đẩy mạnh công tác thi hành án các vụ án hành chính. Do đó, hiệu quả của công tác thi hành án đã được kiểm soát tốt, góp phần vào việc đảm bảo lợi ích của các bên có liên quan, đảm bảo các cơ quan khác thực hiện đúng pháp luật của Nhà nước.

Viện kiểm sát nhân dân trên địa bàn ở các huyện của tỉnh Thanh Hóa cũng đã có sự phối hợp chặt chẽ với các cơ quan thực hiện nghĩa vụ thi hành án khác dựa theo Nghị quyết số 71/2016/NĐ-CP, quy định thời hạn, trình tự, thủ tục thi hành án hành chính và xử lý trách nhiệm đối với người không thi hành bản án, quyết định của Tòa án một cách tích cực và hiệu quả nhất. Chính vì thế tỷ lệ án được giải quyết hoàn thành trong năm đạt hơn 85%, các án cũ chuyển qua đều được giải quyết trước quý II của năm sau. Cụ thể [67, tr.4,5]:

Từ 01/10/2014 đến 30/9/2015: Tổng số bản án, quyết định của Tòa án đã được thi hành là 07 vụ án; Không có trường hợp Viện kiểm sát kiến nghị Cơ quan có thẩm quyền đơn đốc buộc thi hành án.

Từ 01/10/2015 đến 30/9/2016: Tổng số bản án, quyết định của Tòa án đã được thi hành là 07 vụ án. Không có trường hợp Viện kiểm sát kiến nghị Cơ quan có thẩm quyền đơn đốc buộc thi hành án.

Từ 01/10/2016 đến 30/9/2017: Tổng số bản án, quyết định của Tòa án đã được thi hành là 07 vụ án; Tổng số bản án, quyết định của Tòa án chưa được thi hành là

16 bản án tiếp nhận nhưng không có nội dung theo dõi; Không có trường hợp Viện kiểm sát kiến nghị Cơ quan có thẩm quyền đơn đốc buộc thi hành án.

Kết quả việc kiểm sát thi hành án hành chính đã góp phần vào công tác giữ gìn kỷ cương pháp luật tại các địa phương, tạo điều kiện cho sự phát triển cho kinh tế - xã hội địa phương.

2.4.2. Hạn chế tồn tại, nguyên nhân

Công tác thi hành án hành chính của Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện tỉnh Thanh Hóa bước đầu đã đạt được những kết quả khả quan song vẫn còn những mặt khó khăn cần giải quyết.

Thứ nhất, việc thực hiện thi hành án còn gặp khó khăn và chậm trễ. Lĩnh vực án hành chính có phạm vi khá rộng. Nhất là đối với những đơn khởi kiện mà đối tượng khởi kiện là quyết định hành chính. Việc thay đổi, hoặc sửa chữa một phần các quyết định hành chính này có mối liên hệ đến một số quyết định khác có đi kèm theo cũng như hoạt động thực thi các quyết định hành chính của của các cá nhân, cơ quan, tổ chức bị yêu cầu thực hiện được nêu trong quyết định bản án hành chính. Vì vậy việc thực hiện thay đổi các quyết định hành chính vẫn còn mất khá nhiều thời gian. Gây nên những hệ lụy chậm trễ thời gian thi hành án, ảnh hưởng đến quyền lợi hợp pháp của người thắng kiện.

Thứ hai, quan hệ phối hợp giữa các cơ quan có thẩm quyền trong giải quyết thi hành án vẫn còn chông chéo chưa có sự thống nhất, gây nên không ít khó khăn trong giải quyết.

Trong giai đoạn thi hành án, Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện chịu trách nhiệm kiểm sát việc thực thi theo bản án của các cơ quan thi hành án như Tòa án và cơ quan hoặc cá nhân khác bị thua kiện phải thực thi theo bản án. Tuy nhiên, Viện kiểm sát không được phép yêu cầu hay ra quyết định thực thi, mà chỉ có quyền kiểm sát, vì vậy gây không ít khó khăn. Bởi số lượng Kiểm sát viên tại một đơn vị huyện rất ít, và phụ trách nhiều vấn đề và nhiều các án khác nhau không phải chỉ duy nhất án hành chính vậy nên không có đủ thời gian để nghiên cứu hồ sơ vụ án kỹ càng vụ án hành chính. Nếu thời gian thực hiện thi hành vụ án kéo dài sẽ dẫn đến sự trì trệ, và ảnh hưởng đến toàn bộ hoạt động chung của Kiểm sát viên phụ trách vụ án.

2.5. Đánh giá chung và những kết luận được rút ra về vai trò của Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện tỉnh Thanh Hóa trong giải quyết các vụ án hành chính

2.5.1. Đánh giá chung

Trong những năm vừa qua, Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện của tỉnh Thanh Hóa đã không ngừng chú trọng và nâng cao chất lượng công tác kiểm sát việc giải quyết các vụ án hành chính, góp phần bảo vệ lợi ích của Nhà nước, đặc biệt là quyền và lợi ích hợp pháp của các cá nhân, cơ quan và tổ chức có liên quan trong giải quyết các vụ án hành chính. Với tinh thần vừa học vừa làm vừa rút kinh nghiệm, Viện kiểm sát nhân dân các huyện tỉnh Thanh Hóa đã tham gia vào giải quyết 100% các vụ án hành chính xảy ra trên địa bàn của mình, bảo đảm lợi ích theo luật định. Ngoài ra, cũng kiểm sát chặt chẽ quá trình giải quyết vụ án hành chính, đảm bảo cho pháp luật tố tụng hành chính được tuân thủ một cách nghiêm minh và đúng quy định của pháp luật.

Bảng số lượng vụ án hành chính đã được thụ lý và giải quyết từ năm 2010 đến năm 2017 [51, tr.56]

Năm	Số vụ án toàn ngành	Số vụ án HC đã giải quyết	Số vụ án HC bị hủy	Số vụ án HC bị sửa
2010	3176	14 (0.44%)	02	01
2011	4160	12 (0.29%)	01	01
2012	5713	191 (3.34%)	03	01
2013	6495	88 (1.35%)	02	01
2014	7073	101 (1.43%)	02	04
2015	7420	62 (0.86%)	01	01
2016	7241	162 (2.24%)	01	08
2017	7352	91 (1,24%)	02	01

Từ bảng số liệu ta có thấy từ năm 2010 đến năm 2017, số lượng vụ án hành chính đã được giải quyết được tăng lên đáng kể. Khiếu nại hành chính không chỉ tăng lên cả về số lượng mà tính chất và nội dung diễn biến của vụ việc cũng có sự

phức tạp hơn. Cụ thể, từ năm 2010 đến nay, số lượng vụ án hành chính đã được giải quyết tăng từ 14 vụ án lên 162 vụ án vào năm 2016, tăng hơn gần 11 lần, và tăng lên thành 91 vụ án vào năm 2017, tăng lên gấp gần 7 lần vào năm 2017. Và đạt đỉnh điểm vào năm 2012 với 191 vụ án, tăng hơn 13 lần so với năm 2010 (14 vụ án). Sở dĩ có sự tăng đột biến này vào năm 2012 là nhờ việc mở rộng thẩm quyền xét xử sơ thẩm đối với các khiếu kiện vụ án hành chính, tạo điều kiện cho người dân trong khởi kiện vụ án hành chính theo Luật Tố tụng hành chính năm 2010 có hiệu lực từ ngày 1 tháng 7 năm 2011. Và sau năm 2015 khi bộ Luật Tố tụng hành chính được sửa đổi và bổ sung, thì số vụ án hành chính được giải quyết đã được tăng gần gấp 3 lần so với năm 2015, cụ thể: tăng từ 62 vụ án hành chính được giải quyết vào năm 2015 tăng lên 162 vụ án hành chính vào năm 2016 và tăng lên 92 vụ án hành chính vào năm 2017.

Mặc dù vụ án hành chính có tăng qua từng năm, nhưng so với tổng số vụ án trong ngành thì số vụ án hành chính đã được giải quyết chiếm phần trăm rất nhỏ. Từ bảng số liệu có thể thấy, số phần trăm của vụ án hành chính chỉ dao động trong khoảng 1% đến hơn 3%.

2.5.2. Những kết luận được rút ra

Dựa vào những số liệu phân tích ở trên, có thể nhận thấy những năm qua Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện tỉnh Thanh Hóa đã hoàn thành khá tốt vai trò và nhiệm vụ của mình trong giải quyết các vụ án hành chính, đạt được những kết quả tốt. Tuy nhiên, vẫn còn một số vấn đề còn tồn tại cần được khắc phục.

Thứ nhất, chất lượng kiểm sát và giải quyết các vụ án hành chính đã tăng lên cả về chất lượng và số lượng.

Từ những số liệu đã được phân tích, từ năm 2012 đến nay, số lượng vụ án hành chính đã được giải quyết khá ổn định, không có sự chênh lệch quá lớn giữa các năm với nhau. Đi cùng với đó số vụ án bị hủy cũng đã được hạn chế đến mức tối đa nhất, chỉ có 1-2 trường hợp hi hữu mỗi năm là vẫn còn gặp phải lỗi trong quá trình giải quyết vụ án hành chính. Đây là một biểu hiện đáng được khen ngợi để các các bộ của Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện thuộc trong tỉnh tiếp tục cố gắng

và phát huy trong những năm tới trong quá trình giải quyết vụ án hành chính nói riêng và của tất cả các vụ án được thụ lý nói chung.

Thứ hai, trong tình hình các vụ án hành chính hiện nay ngày càng phức tạp, công tác kiểm sát việc tuân theo pháp luật, và việc tranh luận, đối thoại tại các phiên tòa xét xử vụ án hành chính đã góp phần đảm bảo quyền và lợi ích pháp luật của các bên đương sự theo quy định của pháp luật.

Trong những năm vừa qua, Viện kiểm sát cấp huyện của tỉnh Thanh Hóa đã không ngừng hoàn thiện về số lượng và chất lượng đội ngũ cán bộ kiểm sát viên, vừa có tài vừa có đức, có tinh thần trách nhiệm với các nhiệm vụ được giao. Viện kiểm sát của các huyện trong tỉnh Thanh Hóa đã tổ chức các cuộc thi đua giữa các huyện với nhau, giao lưu để trao đổi, bổ sung kiến thức và chia sẻ kinh nghiệm thực tiễn, cùng giúp nhau phát triển với mục tiêu chung là bảo vệ pháp luật nâng cao vị thế của ngành Kiểm sát.

Tiêu biểu là cuộc thi “Chúng tôi là Kiểm sát viên” được tổ chức hàng năm với mục đích tuyên truyền phổ biến Luật, xây dựng đội ngũ cán bộ tư pháp luôn gắn gũi với nhân dân trong sự nghiệp đổi mới và cải cách tư pháp, thực hiện tốt lời dạy của Bác Hồ với người cán bộ Kiểm sát: “công minh, chính trực, khách quan, thận trọng, khiêm tốn”, thực hiện tốt cuộc vận động xây dựng đội ngũ Kiểm sát viên vững về chính trị, giỏi về nghiệp vụ, tinh thông về pháp luật, công tâm và bản lĩnh, kỷ cương và trách nhiệm.

Nhờ vậy, chất lượng và số lượng các vụ án hành chính đã được giải quyết đã được tăng lên đáng kể, bảo đảm nhu cầu của người dân, bảo vệ được quyền và lợi ích hợp pháp của họ.

Thứ ba, việc hoàn thành chức năng kiểm sát, chức năng tranh tụng tại các phiên tòa xét xử của một bộ phận nhỏ các cán bộ kiểm sát viên vẫn còn chưa tốt.

Xét về bản chất thì vụ án hành chính là vụ án có sự khởi kiện từ phía các cá nhân, cơ quan hoặc tổ chức khởi kiện các quyết định hành chính của các cơ quan chính quyền nhà nước. Nên trong quá trình thụ lý, giải quyết vụ án hành chính, vẫn còn một bộ phận nhỏ cán bộ và kiểm sát viên làm việc với thái độ dè dặt, sợ có sự động chạm đến các cơ quan nhà nước bị khởi kiện. Trong quá trình thu thập chứng

cứ, vì vấn đề tránh va chạm mà họ vẫn còn có những sai phạm và thiếu sót, ảnh hưởng đến tính chính xác trong quá trình giải quyết vụ án hành chính. Vì vậy, bộ phận nhỏ các cán bộ và kiểm sát viên này đã làm ảnh hưởng đến kết quả cuối cùng của vụ việc, chưa hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, ảnh hưởng đến quyền và lợi ích của các bên liên quan đến vụ án hành chính mà mình tham gia.

Thứ tư, việc vận dụng văn bản pháp luật vào quá trình giải quyết vụ án hành chính vẫn còn kém

Kinh nghiệm thực tiễn còn ít là một trong những nguyên nhân chính gây nên sự khó khăn này.

Thứ năm, tuy số lượng các vụ án hành chính được giải quyết đã tăng lên cả về chất lượng và số lượng qua các năm, nhưng vẫn chưa đảm bảo đã giải quyết được hết các nhu cầu khởi kiện của người dân.

Có thể nhận thấy rằng, nội dung giải quyết các tranh chấp hành chính có phạm vi rất rộng, thuộc nhiều lĩnh vực cũng như mức độ phức tạp ngày càng tăng cao do sự phát triển của xã hội, đặc biệt là trong các vấn đề quản lý đất đai, thu hồi đất đai, quản lý thị trường, cấp phép thành lập doanh nghiệp,... Đặc biệt với tình hình thực tiễn của tỉnh Thanh Hóa là một tỉnh có diện tích địa lý khá rộng, kinh tế cũng đang trong thời kỳ phát triển mạnh, thu hút khá nhiều các thành phần kinh tế đầu tư xây dựng và phát triển tại tỉnh. Vì vậy, phạm vi của các án hành chính lại càng tạo nên sự phức tạp hơn cho các cơ quan điều tra khi giải quyết các vụ án hành chính. Số lượng các vụ án hành chính tăng cao, quá trình thu thập chứng cứ, tài liệu liên quan cũng như quá trình nghiên cứu quy trình vấn đề liên quan đến các vụ án hành chính, nhất là tính hợp pháp trong các quyết định và hành vi hành chính phức tạp đã gây mất nhiều thời gian và cũng gặp nhiều khó khăn, gây nên trở ngại cho các cơ quan tư pháp cũng như các cá nhân cán bộ Kiểm sát viên trực tiếp tiếp nhận và điều tra vụ án.

Điều này đòi hỏi trình độ nghiệp vụ chuyên môn của các Kiểm sát viên của Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện tỉnh Thanh Hóa cần phải được nâng cao và hoàn thiện.

Do vậy, việc đảm bảo giải quyết hết các nhu cầu khởi kiện của người dân vẫn chưa được đáp ứng hết, chưa thể đảm bảo được trọn vẹn quyền và lợi ích của các cá nhân, cơ quan và tổ chức có liên quan đến các vụ án hành chính đó

Tiểu kết chương 2

Trong chương 2 của luận văn, tác giả đã sử dụng phương pháp tổng hợp, thống kê, phân tích, so sánh để đánh giá rõ thực trạng diễn biến giải quyết các vụ án hành chính từ thực tiễn Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện tỉnh Thanh Hóa qua từng năm, giai đoạn từ năm 2010 đến năm 2017: chất lượng và số lượng các vụ án hành chính đã được thụ lý và giải quyết được cải thiện và nâng cao. Tuy số lượng các vụ án hành chính còn ít hơn rất nhiều so với số lượng án hình sự và án dân sự, nhưng về mặt cơ bản thì các đơn vị Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện tỉnh Thanh Hóa đã đáp ứng được nhu cầu cơ bản của nhân dân trong giải quyết vụ án hành chính. Đội ngũ cán bộ kiểm sát viên phụ trách án cũng đã tự ý thức được vai trò, nhiệm vụ của mình, giữ vững đạo đức và học tập, nâng cao kiến thức lý luận và có sự linh động thích ứng với thực tiễn.

Bên cạnh những kết quả đã đạt được trong quá trình giải quyết vụ án hành chính của Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện trong tỉnh vẫn còn một số hạn chế còn tồn đọng. Nguyên nhân chính dẫn đến những hạn chế này là do sự tác động từ tình hình thực tiễn của các huyện trong tỉnh Thanh Hóa, ít được va chạm giải quyết các vụ án hành chính, nên kinh nghiệm thực tiễn của các kiểm sát viên được phân công phụ trách án vẫn còn một số khiếm khuyết khi giải quyết án.

Việc phân tích, chỉ ra được những kết quả và hạn chế, nguyên nhân đã giúp tác giả tạo tiền đề đưa ra hướng giải quyết để tiếp tục duy trì kết quả, đồng thời phát huy những gì đã đạt được để thành tích của Viện kiểm sát cấp huyện trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa trong giải quyết các vụ án hành chính được nâng cao hơn. Bên cạnh đó, dựa vào kết quả phân tích, tác giả cũng sẽ đưa ra được những đề xuất giải pháp để cải thiện những tồn tại còn vướng mắc đã được đưa ra ở trên, đáp ứng nhu cầu cải cách hoạt động tư pháp trong giai đoạn hiện nay nói chung và cụ thể hơn ở bài luận văn là hoạt động giải quyết các vụ án hành chính trong thực tiễn hoạt động của Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện ở tỉnh Thanh Hóa.

Chương 3

QUAN ĐIỂM VÀ GIẢI PHÁP NÂNG CAO VAI TRÒ CỦA VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN CẤP HUYỆN TRONG GIẢI QUYẾT CÁC VỤ ÁN HÀNH CHÍNH TỪ THỰC TIỄN TỈNH THANH HÓA

3.1. Quan điểm nâng cao vai trò của Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện trong giải quyết các vụ án hành chính từ thực tiễn tỉnh Thanh Hóa

Dựa vào cơ sở lý luận và thực tiễn hoạt động của Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện ở tỉnh Thanh Hóa đã được phân tích ở phía trên, trên cơ sở những chủ trương, chính sách, đường lối của Đảng và Nhà nước về đẩy mạnh phát triển hoạt động giải quyết các vụ án hành chính, để công tác hoạt động thực tiễn và quá trình giải quyết các vụ án hành chính của Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện tỉnh Thanh Hóa có những sự phát triển hơn nữa, tăng cao cả về chất lượng và số lượng, hoàn thành tốt nhiệm vụ và chức năng cả mình, cần phải quán triệt một số quan điểm cơ bản sau đây.

3.1.1. Nâng cao vai trò của Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện trong giải quyết các vụ án hành chính nhằm đáp ứng nhu cầu cải cách tư pháp theo quan điểm, chủ trương của Đảng và Nhà nước, của Viện kiểm sát nhân dân tối cao trong giai đoạn hiện nay

Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện tỉnh Thanh Hóa chịu sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng địa phương và sự giám sát của toàn thể nhân dân. Do đó các hoạt động của các Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện có mối quan hệ gắn bó chặt chẽ với hoạt động của địa phương và phải chịu trách nhiệm về những quyết định, hoạt động kiểm sát của mình trước nhân dân, các cơ quan địa phương và cơ quan lãnh đạo là Viện kiểm sát tỉnh Thanh Hóa và Viện kiểm sát nhân dân tối cao. Vì vậy, Viện kiểm sát huyện thuộc viện kiểm sát tỉnh Thanh Hóa cần không ngừng hoàn thiện và phấn đấu, trở thành một cơ quan toàn diện tiêu biểu của Đảng và Nhà nước.

Trong những năm tiếp theo, để có thể nâng cao chất lượng hoạt động và hoàn thành các mục tiêu về công tác tư pháp, đảm bảo thống nhất nhận thức và hành động cho cán bộ, kiểm sát viên trong đơn vị, phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ

chính trị được giao, các đơn vị Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện trong tỉnh Thanh Hóa cần quán triệt và thực hiện nghiêm túc, hiệu quả một số nhiệm vụ sau:

Nghiêm túc thực hiện các nghị quyết và chủ trương đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, và trong đó có Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XII, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Thanh Hóa lần thứ XVIII, những định hướng của Đảng và Nhà nước theo sự chỉ đạo của các lãnh đạo đơn vị.

Triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết Trung ương 4 Khóa XII về việc tăng cường xây dựng chính trị, chỉnh đốn Đảng, ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ gắn với việc thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”.

Thực hiện tốt các Đạo luật mới về tư pháp được Quốc hội khóa XIII thông qua năm 2015. Thực hiện nghiêm túc các chỉ thị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao về công tác thực hành quyền công tố, kiểm sát hoạt động tư pháp, công tác xây dựng ngành.

Hoàn thành các kế hoạch công tác kiểm sát của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa đã đặt ra. Hoàn thành đạt và vượt các chỉ tiêu, nhiệm vụ đã được giao và đã đặt ra trong kế hoạch xây dựng của đơn vị Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện tỉnh Thanh Hóa. Hoàn thành những chỉ tiêu, nhiệm vụ mới thuộc trách nhiệm của Ngành.

Việc xây dựng và phát triển của đơn vị Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện phải gắn liền với công cuộc xây dựng địa phương, xây dựng chi bộ trong sạch, vững mạnh và công cuộc chung trong công tác xây dựng Đảng. Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện cần nghiêm túc thực hiện các hoạt động dưới sự quản lý của các đơn vị cấp ủy khác trong địa phương. Bên cạnh đó, việc giáo dục quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng và pháp luật Nhà nước nói chung, đặc biệt là pháp luật tố tụng hành chính nói riêng cho đội ngũ cán bộ trong ngành là một việc làm thường xuyên và cần thiết. Cần tạo cho đội ngũ cán bộ trong ngành ý thức trách nhiệm, hoàn thiện bản thân, tu dưỡng đạo đức, bổ sung kiến thức chuyên môn. Ngoài ra, lãnh đạo, các cán bộ, Kiểm sát viên cấp huyện cũng cần thực hiện tốt nhiệm vụ tham mưu, đề xuất những ý kiến xây dựng và hoàn thiện các chức năng và nhiệm vụ của Ngành

Kiểm sát trong hoạt động thực tiễn trước những biến chuyển và thay đổi của cuộc sống địa phương hiện nay.

Nhận thức tốt và chấp hành đúng đắn, đầy đủ và linh hoạt những chủ trương, đường lối, quy định của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà cũng là một phương thức quan trọng để tăng cường sức mạnh và hiệu quả hoạt động của Viện kiểm sát. Đây cũng là yếu tố để đảm bảo cho sự lãnh đạo kịp thời và toàn diện của Đảng và Nhà nước đối với công tác pháp chế và đối với toàn xã hội.

3.1.2. Nâng cao vai trò của Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện trong giải quyết các vụ án hành chính phải nằm trong chiến lược nâng cao chất lượng thực hành quyền công tố và kiểm sát hoạt động tư pháp của Viện kiểm sát nhân dân để tránh oan sai, không bỏ lọt người vi phạm, bảo vệ tốt hơn quyền, lợi ích của tổ chức, cá nhân

Chất lượng và số lượng vụ án hành chính của Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện trên các địa phương của tỉnh Thanh Hóa cần được cải thiện tốt hơn nữa trong những năm tiếp theo. Quá trình rà soát thụ lý vụ án hành chính, không để bỏ sót và cải thiện chất lượng thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử tốt nhất là một trong những mục tiêu được đề ra để thực hiện trong những năm tiếp theo trong kế hoạch mục tiêu của các đơn vị Viện kiểm sát cấp huyện ở Thanh Hóa.

Đây là một trong những nhiệm vụ cần được quan tâm và thực hiện tốt hàng đầu. Cần có sự tăng cường và nâng cao chất lượng thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử vụ án hành chính, trọng tâm chính là chất lượng tranh tụng của Kiểm sát viên tại phiên tòa xét xử, góp phần đảm bảo mọi hoạt động xét xử đều đúng pháp luật. Hoạt động này cần phải đảm bảo tính khách quan, toàn diện, chính xác và gắn với đổi mới trong tất cả các hoạt động tác nghiệp thực hành quyền công tố.

Thứ nhất, Kiểm sát viên là một trong những nhân tố quyết định đến kết quả của vụ án hành chính. Vì vậy cần phải có sự chuẩn bị kỹ lưỡng tài liệu trước khi tham gia phiên tòa xét xử và sự chủ động cần thiết khi tranh luận tại phiên tòa.

Trong quá trình thu thập tài liệu, chứng cứ có liên quan đến vụ án hành chính, cần phải làm rõ các hồ sơ, giấy tờ có liên quan trên mọi phương diện của vụ án. Đảm bảo được tính khách quan trong quá trình này, người tiến hành tố tụng cần có sự đánh giá và sử dụng các tài liệu có liên quan bằng một thái độ khách quan,

nghiêm túc bảo vệ luận điểm kết án của mình, không suy diễn, không định kiến, không thiên vị.

Trong quá trình phiên tòa xét xử, cần kiểm sát chặt chẽ, toàn diện mọi hoạt động xét xử sơ thẩm, tính thực hiện đúng pháp luật của các bên tham gia tố tụng, tính đúng pháp luật của các quyết định của Tòa án, kịp thời phát hiện vi phạm và kiên quyết kiến nghị, kháng nghị yêu cầu khắc phục, bảo đảm hoạt động xét xử tuân thủ đúng quy định của pháp luật.

Thứ hai, hoạt động kiểm sát tư pháp trong giải quyết vụ án hành chính cần có sự đổi mới phù hợp. Hiện nay, phạm vi tính chất và quy mô của vụ án hành chính tại tỉnh Thanh Hóa đã có sự tăng lên về số lượng và tính chất phức tạp phức tạp. Vậy nên để có thể thực hiện tốt quyền kiểm sát tư pháp trong vụ án hành chính, Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện trong tỉnh cần phải có những thay đổi phù hợp với tình hình phát triển hiện tại của địa phương. Cụ thể:

Cần nhanh chóng giải quyết thụ lý triệt để các đơn khởi kiện, tránh tình trạng đơn khởi kiện bị tồn đọng, đơn khởi kiện chưa được giải quyết tăng lên cao.

Cần phải đẩy mạnh tiến độ hoạt động điều tra tài liệu, thu thập chứng cứ của vụ án hành chính, nhưng vẫn phải chú trọng vào chất lượng. Trong quá trình điều tra, cần phải thận trọng và chú ý trước khi đưa ra nhận định cuối cùng để không làm ảnh hưởng đến uy tín, hình tượng của các cơ quan có liên quan.

Cần chú ý bảo đảm chế độ, chính sách và cơ sở vật chất cho hoạt động tư pháp phù hợp với đặc điểm địa phương của Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện trên địa bàn phụ trách của mỗi cơ quan Viện kiểm sát và khả năng ngân sách được trợ cấp. Bởi lẽ, vấn đề này là một trong những yếu tố tác động trực tiếp đến tinh thần và ý thức trách nhiệm làm việc của các cán bộ Kiểm sát, giúp các cán bộ trong cơ quan Viện kiểm sát có được tinh thần và điều kiện tốt nhất để có thể hoàn thành trọn vẹn các nhiệm vụ được giao.

3.1.3. Nâng cao vai trò của Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện trong giải quyết các vụ án hành chính phải được tiến hành đồng bộ đối với cả ngành kiểm sát

Để có thể nâng cao được hiệu quả hoạt động của Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện trong giải quyết vụ án hành chính, đồng thời đáp ứng phù hợp với tình hình

phát triển của tỉnh Thanh Hóa và của tất cả các tỉnh, các địa phương khác trên cả nước, công tác cải cách tư pháp cũng là một trong những nhiệm vụ quan trọng góp phần vào công cuộc phát triển xã hội, kinh tế địa phương, góp phần vào xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa.

Dựa trên tình hình thực tiễn của lực lượng đội ngũ cán bộ kiểm sát viên ở cơ quan Viện kiểm sát cấp huyện trong tỉnh Thanh Hóa, cần xây dựng đội ngũ kiểm sát viên có chất lượng tốt: có đạo đức và biết phấn đấu, rèn luyện tốt và có tinh thần trách nhiệm với các nhiệm vụ đã được giao, tinh thông các văn bản quy phạm pháp luật.

Việc chú trọng xây dựng đội ngũ cán bộ, kiểm sát viên có bản lĩnh chính trị, đủ khả năng đáp ứng yêu cầu trong giai đoạn mới, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị cũng là một trong những nhiệm vụ hàng đầu của ngành Kiểm sát. Đồng thời, đơn vị Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện trong tỉnh Thanh Hóa cũng cần thực hiện tốt mục tiêu chung của Ngành là xây dựng đội ngũ cán bộ, kiểm sát viên “Vững về chính trị, giỏi về nghiệp vụ, tinh thông về pháp luật, công tâm và bản lĩnh, kỷ cương và trách nhiệm” mà Viện Kiểm sát nhân dân tối cao đặt ra.

Để có thể thực hiện tốt nhiệm vụ nâng cao công tác xây dựng Ngành Kiểm sát, lãnh đạo các đơn vị và cán bộ, kiểm sát viên cấp huyện của Tỉnh Thanh hóa nói riêng và của cả nước nói chung cần chú trọng:

Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu trong quản lý, lãnh đạo điều hành. Thực hiện tốt quy chế dân chủ, giữ nghiêm chế độ tập trung thống nhất, kỷ cương nghiệp vụ. Tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện nghiệp vụ của các cán bộ công chức trong ngành. Thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 05-CT/VKSNDTC của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao và các văn bản 225/VKS-VP, số 278/VKS-VP của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa về “Tăng cường kỷ cương, kỷ luật và trật tự nội vụ trong ngành”.

Tăng cường tính chủ động, sáng tạo, tích cực trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ của mỗi cán bộ công chức trong ngành. Xây dựng kế hoạch đề xuất cho công tác xây dựng Ngành và hoàn thành công tác nhiệm vụ của Ngành.

Đội ngũ Kiểm sát viên, cán bộ nhân viên trong Ngành cần phải thực hiện nghiêm túc và đầy đủ các quy định pháp luật, của Ngành Kiểm sát trong thi hành

công vụ, chấp hành nghiêm chỉnh những chỉ đạo của Thủ trưởng đơn vị, đảm bảo chất lượng, hiệu quả nhiệm vụ được giao.

3.1.4. Nâng cao vai trò của Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện trong giải quyết vụ án hành chính nhằm đáp ứng yêu cầu xây dựng Nhà nước pháp quyền và hội nhập quốc tế

Hiện nay, đất nước ta đang trong thời kỳ hội nhập và phát triển cùng với thế giới, đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hóa – hiện đại hóa. Đây chính là những cơ hội cũng như là thách thức dành cho Việt Nam. Trong bối cảnh đó, nhiệm vụ cấp bách được đặt ra là tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân. Nắm bắt được tình hình và yêu cầu đặt ra, Nghị quyết Đại hội lần thứ XII của Đảng đã nhấn mạnh: “Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa do Đảng lãnh đạo là nhiệm vụ trọng tâm của đổi mới hệ thống chính trị... Xây dựng Nhà nước pháp quyền Xã hội chủ nghĩa phải tiến hành đồng bộ cả lập pháp, hành pháp, tư pháp và được tiến hành đồng bộ với đổi mới hệ thống chính trị theo hướng tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả, gắn với đổi mới kinh tế, văn hóa, xã hội”.

Đối với nhiệm vụ cải cách tư pháp, một trong những cơ quan có sự ảnh hưởng lớn là Viện kiểm sát nhân dân, đặc biệt là đối với đơn vị cấp huyện. Đây là cơ quan đảm bảo những quyền lợi đầu tiên của người dân của từng địa phương theo pháp luật, trong đó có quyền khiếu nại tố cáo, góp phần đảm bảo an ninh xã hội địa phương. Thực hiện theo những chủ trương của Nhà nước về cải cách tư pháp, Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện cần phải đảm bảo sự công bằng, công khai trong mọi hoạt động tư pháp, kiểm sát mọi hành vi và hoạt động của xã hội đều đúng theo quy định của pháp luật.

Nhận thức được vấn đề này, Ngành Kiểm sát đã tăng cường giao lưu, học hỏi, hợp tác với các Viện kiểm sát nhân dân của các quốc gia khác. Gần đây nhất, vào ngày 10/5/2018, Viện kiểm sát nhân dân tối cao đã tiếp Đoàn đại biểu Viện công tố thành phố Busan, Hàn Quốc với mong muốn thiết lập và mở rộng quan hệ hợp tác với các cơ quan công tố, Viện kiểm sát các nước trong khu vực và trên thế giới, trong đó có cơ quan công tố của Hàn Quốc ở Trung ương và địa phương nhằm trao đổi kinh nghiệm thực thi pháp luật, từ đó nâng cao hiệu quả công tác đấu tranh

phòng chống tội phạm trong bối cảnh hiện nay. Gần đây nhất, Viện kiểm sát nhân dân của nước ta cũng đã đưa một số cán bộ trong ngành trên cả nước sang Hàn Quốc học tập kinh nghiệm, trao đổi các hoạt động và thăm quan mô hình Viện công tố cũng như cách thức hoạt động của Công tố viên nước bạn để tăng cường sự hợp tác tạo mối quan hệ giữa hai cơ quan công tố của hai đất nước, đồng thời học hỏi kinh nghiệm quản lý, và các kiến thức cũng như kỹ năng công tố tạo tiền đề cho sự gắn kết giao lưu học hỏi giữa hai nước giúp tăng cường mối quan hệ giữa hai cơ quan cùng với đó là góp phần phát triển thêm mối quan hệ của hai đất nước.

Kế thừa tinh thần hữu nghị và hợp tác quốc tế, trong những năm vừa qua, Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh và cấp huyện tỉnh Thanh Hóa đã có nhiều hoạt động nổi bật trong hợp tác, học hỏi và giao lưu quốc tế. Đặc biệt là mối quan hệ hợp tác gắn bó giữa Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa và Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Phấn – Lào, thường xuyên trao đổi, học hỏi kinh nghiệm công việc, tổ chức Hội nghị giao ban công tác hợp tác đảm bảo an ninh thế giới hàng năm.

Trong những năm tiếp theo, Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện tỉnh Thanh Hóa đề ra một số nhiệm vụ nhằm thực hiện Nghị quyết hướng dẫn của Đảng và Nhà nước trong xây dựng nhà nước pháp quyền và hội nhập quốc tế của Việt Nam như sau:

Tăng cao hiệu quả hoạt động, vai trò của Viện kiểm sát cấp huyện trong giải quyết vụ án hành chính, đáp ứng yêu cầu xây dựng Nhà nước pháp quyền: tăng sự đúng đắn của pháp luật, không bao che sai phạm, khuyết điểm.

Tăng cường sự hiểu biết của nhân dân về pháp luật và sự nhận thức quyền của mình được hưởng và nghĩa vụ mình phải làm với Nhà nước, ý thức chấp hành chủ trương của Đảng và chính sách pháp luật của Nhà nước, hướng tới xây dựng nhà nước pháp quyền toàn diện với mục tiêu tăng cường tính pháp quyền tới từng địa phương, tới mỗi người dân, góp phần vào công cuộc xây dựng nhà nước pháp quyền và một xã hội trật tự, ổn định không chỉ tại địa bàn mỗi huyện mà đóng góp chung cùng với công cuộc phát triển nhà nước tư pháp công bằng, tiến bộ và dân chủ.

Kiên trì thực hiện mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, xác định phát triển kinh tế là nhiệm vụ trọng tâm, xây dựng Đảng là nhiệm vụ then chốt, tiếp tục xây dựng Nhà nước pháp quyền Việt Nam xã hội chủ nghĩa của dân, do dân, vì dân.

Tiếp tục nhiệm vụ cải cách tổ chức và hoạt động nhằm thực hiện đúng chức năng kiểm sát và xây dựng đội ngũ cán bộ kiểm sát trong sạch, vững mạnh. Quá trình đổi mới của Viện kiểm sát cấp huyện gắn liền với việc đổi mới hệ thống chính trị, xây dựng, kiện toàn bộ máy Nhà nước trong sạch, vững mạnh và cải cách cơ quan tư pháp trên cơ sở hiểu biết rõ và xuyên suốt những quan điểm của Đảng và Nhà nước ta.

Thực hiện nghiêm túc các Hiệp định tương trợ tư pháp mà Việt Nam đã ký kết với các nước trên thế giới. Tiếp tục thực hiện biên bản ghi nhớ giữa Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa và Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Phố, nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào. Xây dựng kế hoạch sang thăm và làm việc với Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Phố – Lào trong những năm tiếp theo, báo cáo với Viện kiểm sát nhân dân tối cao phê duyệt để thực hiện theo nội dung biên bản ghi nhớ giữa hai bên.

3.2. Các giải pháp nâng cao vai trò của Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện trong giải quyết các vụ án hành chính từ thực tiễn tỉnh Thanh Hóa

3.2.1. Hoàn thiện pháp luật về nhiệm vụ, quyền hạn của Viện kiểm sát cấp huyện trong giải quyết các vụ án hành chính

Về cơ bản, bộ Luật Tố tụng hành chính năm 2015 đã được sửa đổi và hoàn thiện hơn so với các bản trước, phù hợp với tình hình phát triển thực tiễn hiện tại của đất nước. Tuy nhiên, vẫn còn một số điểm bất cập nên sửa đổi để công tác thực hiện nhiệm vụ của Viện kiểm sát nhân dân thực hiện được tốt vai trò của mình.

Thứ nhất, trong giai đoạn xét xử vụ án hành chính.

Trong Luật Tố tụng hành chính năm 2015, tại Điều 156 có quy định về sự có mặt của Kiểm sát viên:

1. Kiểm sát viên được Viện trưởng Viện kiểm sát cùng cấp phân công có nhiệm vụ tham gia phiên tòa, nếu vắng mặt thì Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử.

2. Trường hợp Kiểm sát viên bị thay đổi tại phiên tòa hoặc không thể tiếp tục tham gia phiên tòa xét xử, nhưng có Kiểm sát viên dự khuyết thì người này được tham gia phiên tòa xét xử tiếp vụ án nếu họ có mặt tại phiên tòa từ đầu.

Thực tiễn hoạt động của một số đơn vị vùng núi của Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện tỉnh Thanh Hóa đã cho thấy rõ sự bất cập của quy định này. Số lượng cán bộ của các đơn vị này khá ít so với mặt bằng chung, và lĩnh vực án hành chính lại là

một án ít phổ biến, nên khi có án xảy ra, cán bộ có kinh nghiệm xử lý tốt là rất ít so với lĩnh vực án dân sự hay hình sự. Vì vậy, khi phân công Kiểm sát viên phụ trách án hành chính, thường là không có Kiểm sát viên dự khuyết. Nên trong trường hợp Kiểm sát viên phụ trách án gặp sự cố ngoài ý muốn và không tham gia được phiên tòa, Kiểm sát viên phụ trách sẽ không thể trực tiếp kiểm sát được quá trình xét xử vụ án, dễ có sự sai lầm xảy ra mà không có sự ngăn chặn, sửa lỗi kịp thời.

Vậy nên cần có sự điều chỉnh trong điều luật này, cần lùi lại ngày trong khoảng thời gian nhất định để Kiểm sát viên có thể tham gia trực tiếp vào trong phiên tòa xét xử, bảo vệ ý kiến đại diện cho Viện kiểm sát, kịp thời ngăn chặn và sửa lỗi, giúp cho kết quả của phiên xét xử được công bằng và chính xác nhất.

Thứ hai, về thẩm quyền xét xử các vụ án hành chính.

Hiện tại, theo quy định về thẩm quyền giải quyết các vụ án hành chính, đối với chức vị chủ tịch huyện trở lên là do Tòa án cấp tỉnh thụ lý đơn khởi kiện và Viện kiểm sát cấp tỉnh kiểm sát hoạt động giải quyết vụ án hành chính. Điều này gây nên nhiều ảnh hưởng trong quá trình giải quyết vụ án hành chính.

Cụ thể như tình hình thực tiễn của Thanh Hóa. Huyện Mường Lát là một huyện miền núi, cách trung tâm thành phố hơn 200km, người dân sống tại đây chủ yếu là dân tộc Mông với trình độ dân trí còn thấp, nên nếu khi có vụ án hành chính xảy ra, và phải gửi đơn khởi kiện cùng các tài liệu liên quan, đi lại xuống tận trung tâm tp liên tục trong thời gian giải quyết vụ án là một vấn đề khó khăn đối với người dân ở đây.

Xét thấy hệ thống cơ quan tư pháp cấp huyện, cụ thể là Viện kiểm sát và Tòa án là cơ quan có sự hoạt động độc lập, không phụ thuộc vào các cơ quan hành chính khác tại địa phương. Nên sẽ không bị ảnh hưởng trong quá trình giải quyết các vụ án. Nên có thể thay đổi để Viện kiểm sát và Tòa án cấp huyện trực tiếp giải quyết các vụ án hành chính mà các quyết định hành chính bị khởi kiện liên quan đến chức vị chủ tịch huyện, để tạo điều kiện đảm bảo pháp luật và sự công bằng cho những người dân ở những khu vực cách xa thành phố và khó khăn tương tự như trường hợp huyện Mường Lát đã được đưa ra tại đây.

Thứ ba, về thời gian giải quyết các vụ án hành chính còn dài. Cụ thể, đối tượng khởi kiện của vụ án hành chính là các quyết định hành chính, vì vậy sự kéo dài trong giải quyết, xét xem các quyết định này đúng pháp luật hay không sẽ ảnh hưởng đến quyền lợi của các cá nhân, cơ quan và tổ chức có liên quan. Vì vậy thiết nghĩ nên rút ngắn thời gian giải quyết và thi hành án vụ án hành chính.

3.2.2. Xây dựng đội ngũ cán bộ, kiểm sát viên có năng lực chuyên môn, có phẩm chất đạo đức, trách nhiệm trong giải quyết vụ án hành chính

Thực tế công tác hoạt động của đội ngũ cán bộ Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện tỉnh Thanh Hóa là một trong những nhân tố quan trọng trong công tác hoạt động kiểm sát, không chỉ trong giải quyết các vụ án hành chính diễn ra trên địa bàn mà toàn thể các hoạt động của ngành. Do đó công tác xây dựng đội ngũ cán bộ tương ứng với chức năng, nhiệm vụ là yêu cầu đặt ra thường xuyên đối với ngành kiểm sát nhân dân với mục đích thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của viện kiểm sát nhân dân đòi hỏi mỗi cán bộ, mỗi kiểm sát viên nhân viên trong ngành kiểm sát phải luôn thấm nhuần lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh: “công minh, chính trực, khách quan, thận trọng, khiêm tốn”. Trong quá trình thực hiện hoạt động công tác, đội ngũ cán bộ Viện kiểm sát cần phải tuân thủ các nguyên tắc chính trị, lập trường của bản thân, có nhãn quan chính trị toàn diện, có sự hiểu biết vững chắc pháp luật và thực tiễn, xử lý tốt công việc được giao một cách có lý có tình.

Thực tiễn tỉnh Thanh Hóa đã cho thấy, mỗi đơn vị Viện kiểm sát có số lượng kiểm sát viên khá ít, và mỗi kiểm sát viên phải phụ trách hết các mảng án điều tra như án hình sự, án dân sự, án hành chính, án kinh tế,... Vì vậy áp lực và khối lượng công việc của các kiểm sát viên khá nặng nề, và lãnh đạo cần có sự quan tâm, bổ sung nguồn nhân lực để làm giảm bớt khối lượng công việc của các Kiểm sát viên hiện tại, giúp hiệu quả công việc được tốt nhất.

Thứ nhất, bổ sung nguồn lực nhân sự, đảm bảo đủ số lượng kiểm sát viên ở cấp huyện.

Đơn vị Viện kiểm sát cấp huyện là cơ quan tư pháp của trung ương đóng tại địa phương gần dân nhất ở mỗi đơn vị của địa phương trong tổng thể tổ chức bộ máy của ngành, trực tiếp tiếp xúc, nắm bắt rõ tình hình địa bàn, nhanh chóng thụ lý giải quyết các vụ án. Việc tăng cường, và củng cố, nâng cao số lượng, năng lực,

phẩm chất cho đội ngũ cán bộ của Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện tỉnh Thanh Hóa là một việc làm quan trọng và cần thiết, giúp tăng hiệu quả hoạt động của đơn vị trên địa bàn huyện của tỉnh nói riêng và của cả toàn ngành nói chung.

Cần có sự ưu tiên trong chính sách tuyển dụng, đặc biệt là đối với các bạn có kiến thức chuyên môn của ngành cấp bậc đại học trở lên là con em các dân tộc ít người của tỉnh, tạo điều kiện để các bạn có cơ hội việc làm và cũng bổ sung thêm nguồn nhân lực cho ngành Kiểm sát tỉnh Thanh Hóa.

Mở rộng nguồn cán bộ để đào tạo cũng như bổ nhiệm kiểm sát viên và tăng thời hạn bổ nhiệm đối với chức danh Kiểm sát viên, đồng thời, cần thực hiện việc cải cách về thủ tục, quy trình bổ nhiệm Kiểm sát viên.

Thứ hai, luân chuyển vị trí công tác cán bộ hợp lý, nhằm đảm bảo các cán bộ, kiểm sát viên trong đơn vị phải nắm và tinh thông các khâu công tác kiểm sát của ngành.

Lãnh đạo đơn vị cần có sự phân công nhiệm vụ rõ ràng, cụ thể cho từng vị trí công tác để có thể phát huy tốt được khả năng, vai trò và trách nhiệm cá nhân trong việc thực thi nhiệm vụ.

Cử cán bộ, kiểm sát viên tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng kiến thức về chuyên môn nghiệp vụ, lý luận chính trị, đặc biệt là chú trọng bồi dưỡng cho lớp cán bộ trẻ. Nhằm mục đích kịp thời nâng cao số lượng kiểm sát viên, bổ sung thêm nhân lực cho các Viện kiểm sát cấp huyện đang còn ít kiểm sát viên, nhất là các huyện vùng núi tỉnh Thanh Hóa.

Bên cạnh kiến thức pháp luật chuyên môn, Kiểm sát viên cũng cần nâng trình độ ngoại ngữ, tin học để học hỏi, nghiên cứu và tác nghiệp. Đặc biệt, đối với các huyện vùng núi, có nhiều người dân là đồng bào dân tộc sinh sống, thì các kiểm sát viên cũng cần học những giao tiếp và văn hóa cơ bản của các dân tộc có trên địa bàn mình quản lý và thực hiện nhiệm vụ, nhằm mục đích có thể gần gũi hơn và hiểu được người dân, xóa dần đi những khoảng cách giữa các cán bộ Nhà nước và đồng bào dân tộc, tạo nên sự gắn bó.

Bên cạnh đó tiếp tục phát huy và đẩy mạnh tổ chức các cuộc thi tìm hiểu về kiến thức chuyên môn của ngành Kiểm sát nói chung và về các vụ án hành chính nói riêng, tổ chức giao lưu, học hỏi trao đổi kiến thức giữa các đơn vị Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện trong tỉnh và với các đơn vị tỉnh khác.

Ngoài công việc bổ sung thêm cán bộ vào đội ngũ kiểm sát viên, lãnh đạo các đơn vị Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện trong tỉnh Thanh Hóa cũng cần phải rà soát lại trình độ của các cán bộ tại đơn vị, phân loại lại trình độ pháp luật. Từ đó có thể đưa ra được những phương hướng bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, bổ sung thêm kiến thức chuyên ngành được tốt nhất và hiệu quả nhất.

Lãnh đạo đơn vị cần thường xuyên kiểm tra, giám sát các hoạt động chuyên môn của các cán bộ, kiểm sát viên để có những điều chỉnh phù hợp về nhân sự.

Tăng cường công tác thông báo rút kinh nghiệm, hướng dẫn, chỉ đạo giải đáp vướng mắc, trả lời câu hỏi đối với cấp huyện để kiểm sát giải quyết các vụ án hành chính, kinh doanh thương mại, lao động và những việc khác theo quy định của pháp luật ngày càng tốt hơn.

3.2.3. Tăng cường mối quan hệ giữa các bộ phận, đơn vị trong nội bộ Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện với cơ quan Tòa án, cơ quan thi hành án và các cơ quan khác của Nhà nước

Chất lượng thực hiện quyền kiểm sát của Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện cũng phụ thuộc vào sự phối hợp nhịp nhàng và nhuần nhuyễn giữa các cá nhân, bộ phận trong cùng một đơn vị Viện kiểm sát và giữa các Viện kiểm sát với nhau. Sự phối hợp này được thể hiện ở các mối quan hệ trong điều hành, chỉ đạo, kết nối các cá nhân và các tổ chức trong các hoạt động được diễn ra trong suốt quá trình giải quyết vụ án hành chính. Sự phối hợp này diễn ra tốt thì hiệu quả và chất lượng vụ án tốt, các cá nhân, đơn vị khác có thể giúp hỗ trợ đưa ra những ý kiến góp ý tích cực, tạo nên sự thống nhất đồng bộ trong quan điểm, giúp cho việc thực hiện quyền công tố và kiểm sát của Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện được diễn ra kịp thời và chính xác.

Sự phối hợp giữa Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện trong tỉnh với các cơ quan tư pháp, các cơ quan Nhà nước, các đoàn thể nhân dân cùng cấp là đòi hỏi khách quan và là điều kiện thiết yếu mang lại hiệu quả hoạt động của ngành kiểm sát nhân dân. Cần chú ý xây dựng quy chế phối hợp hoạt động với các ngành, nhất là với các ngành công an, tòa án, thanh tra, thi hành án... để tạo ra sự phối hợp chặt chẽ, nhịp nhàng giữa các cơ quan bảo vệ pháp chế trong việc phát hiện, điều tra, truy tố, xét xử tội và ngăn ngừa tội phạm, phục vụ thực hiện nhiệm vụ chính trị.

Sự lãnh đạo, ủng hộ và tạo điều kiện giúp đỡ của các cấp ủy Đảng, sự ủng hộ giúp sức, phối hợp giúp đỡ của các đơn vị, tổ chức xã hội, chính quyền địa phương là nền tảng giúp cho ngành kiểm sát nhân dân thực hiện được tốt chức năng, và hoàn thành nhiệm vụ của mình. Nếu không có sự giúp đỡ này, thì trong quá trình thực hiện, giải quyết các vụ án, thu thập thêm thông tin chứng cứ, Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện sẽ gặp rất nhiều khó khăn và trở ngại.

Đây là mối quan hệ hợp tác tương hỗ với nhau. Và ở đó, Viện kiểm sát nhân dân thường là cơ quan ở giữa duy trì sự phối hợp, hợp tác giữa các cơ quan bảo vệ pháp chế. Tuy nhiên, trong quá trình hợp tác làm việc, cần có sự tôn trọng những quy định cụ thể của các đơn vị hợp tác khác, làm đúng chức năng và nhiệm vụ của cơ quan mình, không làm lấn sang nhiệm vụ của các cơ quan khác. Cần có sự thỏa thuận hợp tác cụ thể để có được sự kết hợp ăn ý, hài hòa với nhau nhất. Nếu có vấn đề nảy sinh trong quá trình hợp tác, cần căn cứ trên cơ sở chủ trương, đường lối của Đảng và pháp luật hiện hành để giải quyết những vấn đề vướng mắc nảy sinh một cách kịp thời và triệt để, tránh gây ra những kết quả hệ lụy về sau.

Để xây dựng được mối quan hệ phối hợp lâu dài, các đơn vị Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện trong tỉnh Thanh Hóa cần: Tăng cường công tác tham mưu, giữ mối quan hệ tốt với cấp ủy, chính quyền địa phương. Phát huy vai trò chủ động, tích cực trong quan hệ phối hợp với các cơ quan tiến hành tố tụng và các cơ quan có liên quan để nhằm đảm bảo thực hiện tốt các chức năng, nhiệm vụ của Ngành. Xây dựng kế hoạch phối hợp, chủ động đưa ra những đề xuất góp ý, xây dựng sự thỏa thuận hợp lý và tốt nhất cho các cơ quan nhà nước, để có thể phát huy tối đa sức mạnh của sự hợp tác giữa các cơ quan chính quyền địa phương, các cơ quan bảo vệ pháp luật với nhau. Tổ chức giao lưu, trao đổi thường xuyên giữa các cơ quan tư pháp, thi hành án.

3.2.4. Tăng cường tuyên truyền, giáo dục pháp luật cho các tổ chức và cho người dân

Một trong những yếu tố quan trọng để vụ án hành chính có thể dễ dàng giải quyết và giúp cho Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện nhất là Viện kiểm sát cấp huyện trong tỉnh Thanh Hóa có thể thuận tiện thu thập các văn bản chứng cứ xác minh trong vụ án, số lượng vụ án hành chính được giải quyết tăng cao, đó chính là ý thức cá nhân kèm với kiến thức pháp luật về tố tụng hành chính của các cá nhân liên

quan trọng vụ án hành chính nói riêng và của người dân nói chung. Vì vậy, việc nâng cao ý thức kỷ luật, sống và làm việc theo Hiến pháp và Pháp luật nói chung và cụ thể là về luật hành chính nói riêng, cần phải được tuyên truyền rộng rãi cho người dân biết được, hiểu được. Có hiểu rõ pháp luật thì người dân mới hiểu rõ được quyền lợi cũng như là trách nhiệm đi kèm với mọi hoạt động của mình, có ý thức hơn trong các vụ án hành chính. Người dân cũng sẽ không còn tâm lý lo lắng khi có vấn đề cần tiếp xúc với các cơ quan tư pháp Nhà nước, sẽ mạnh dạn hơn trong việc bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cá nhân của mình.

Vì vậy, công tác tuyên truyền, giải đáp tư vấn pháp luật của Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện của tỉnh Thanh Hóa cần được đẩy mạnh và thực hiện liên tục và có hệ thống.

Thứ nhất, sử dụng các phương thức tuyên truyền trực tiếp như: tổ chức các buổi tiếp xúc với nhân dân, giới thiệu những vấn đề luật pháp cần thiết cho người dân, cũng như giải quyết các câu hỏi, các vấn đề thắc mắc của người dân đưa ra. Các buổi tiếp xúc trực tiếp như vậy, sẽ giúp cho dân được gần hơn với các cơ quan tư pháp Nhà nước, trong đó có cả cơ quan Viện kiểm sát nhân dân và nhất là cơ quan thuộc cấp huyện đóng trên địa bàn - một trong những đơn vị gần nhất với dân trong hệ thống tư pháp, giảm bớt cảm giác tránh né, sợ sệt khi có vấn đề cần tiếp xúc cũng như bổ sung thêm kiến thức pháp luật.

Thứ hai, việc tuyên truyền pháp luật hành chính qua những trang website, cá trang thông tin chính thống và báo chí, tạp chí chính thức của cơ quan Viện kiểm sát nhân dân cũng là một trong những hình thức tuyên truyền tích cực. Khi cần thông tin pháp luật, họ có thể trực tiếp truy cập vào để tìm hiểu, nghiên cứu, có thể trao đổi online để giải đáp thắc mắc.

3.2.5. Tăng cường các điều kiện vật chất, kỹ thuật tạo điều kiện tốt nhất để Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện thực hiện có hiệu quả vai trò của mình trong giải quyết vụ án hành chính

Thực tế hoạt động của Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện tỉnh Thanh Hóa đã cho thấy hiệu quả của hoạt động trong giải quyết các vụ án hành chính phụ thuộc vào nhiều điều kiện và yếu tố khách quan. Một trong những yếu tố có sự tác động

đến số lượng và chất lượng các vụ án hành chính được giải quyết là yếu tố cơ sở vật chất, kỹ thuật công nghệ như trụ sở làm việc, các tài liệu chứng cứ, phương tiện kỹ thuật trong công tác xét xử, máy móc phục vụ cho việc tra cứu, lưu trữ tài liệu, phương tiện đi lại,... của Viện kiểm sát huyện tỉnh Thanh Hóa.

Đây là một trong những phương tiện để phục vụ và giúp ích cho kiểm sát viên hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao khi giải quyết vụ án hành chính. Vì vậy, lãnh đạo Viện kiểm sát huyện cần có sự quan tâm đến vấn đề cơ sở vật của đơn vị mình. Cụ thể:

Cần có sự bổ sung các phương tiện cần thiết cơ bản (nếu còn thiếu) cho đơn vị, để phục vụ cho quá trình giải quyết các vụ án được thuận lợi hơn. Quản lý, sử dụng có hiệu quả tài sản công, phục vụ nhiệm vụ công tác đạt kết quả tốt. Với địa bàn các huyện miền núi ở tỉnh Thanh Hóa vấn đề xe công hay các thiết bị máy móc còn hạn chế mà lượng công việc khá nhiều, cùng với đó là quãng đường đi lại khó khăn và địa hình ở một số địa phương nên cần có sự quan tâm hơn nữa từ các cấp lãnh đạo của ngành và của các cơ quan ban ngành khác để phục vụ quá trình hoạt động làm việc được thuận tiện và dễ dàng hơn trong quá trình thực hiện công việc và công tác của mình.

Ngành Kiểm sát nhân dân không được đào tạo về nghiệp vụ về thể chất cũng như các công cụ hỗ trợ như bên cơ quan cảnh sát điều tra nhưng công việc vẫn phải tiếp xúc trực tiếp với tội phạm và những sự việc tiêu cực nên vẫn có sự nguy hiểm nhất định. Vì vậy cần có những biện pháp hỗ trợ cũng như bảo vệ các cán bộ kiểm sát trong khi thực thi nhiệm vụ để đảm bảo nâng cao tính hiệu quả của công việc với tinh thần đấu tranh chống tội phạm và những việc làm sai trái với quy định của pháp luật để bảo vệ sự bình an cũng như công bằng cho nhân dân góp phần làm ổn định an ninh chính trị, ổn định xã hội và góp phần vào công cuộc xây dựng đất nước, xây dựng nhà nước pháp quyền.

Sử dụng tiết kiệm và hiệu quả nguồn kinh phí được cấp và nguồn kinh phí tự chủ của đơn vị. Thực hiện nghiêm sự công khai, minh bạch, chống lãng phí trong chi tiêu. Xử phạt nghiêm những hành vi, lạm dụng nguồn kinh phí của tổ chức để chi cho cá nhân.

Tiểu kết chương 3

Tuân theo các chủ trương, chính sách, quan điểm của Đảng và Nhà nước về xây dựng và hoàn thiện nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của dân, do dân, vì dân, các nguyên tắc của pháp luật xã hội, dựa theo cơ sở lý luận đã phân tích ở chương 1 và tình hình thực tiễn hoạt động của Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện của tỉnh Thanh Hóa trong giải quyết các vụ án hành chính được phân tích tại chương 2, chương 3 đã dựa trên nền tảng đó để đưa ra những ý kiến đánh giá nhận xét chung, nêu lên quan điểm chung nhằm mục đích nâng cao hiệu quả hoạt động của Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện ở tỉnh Thanh Hóa trong thực tiễn hoạt động xử lý các vụ án hành chính. Quan điểm này được thể hiện chính ở trên hai phương diện hoàn thiện pháp luật, đổi mới hoạt động công tố và kiểm sát quá trình giải quyết vụ án hành chính của Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện tỉnh Thanh Hóa.

Từ những quan điểm đã được nêu lên, tác giả cũng đã đưa ra những đề xuất giải pháp nhằm mục đích hoàn thiện, đẩy mạnh và tăng cao được kết quả hoạt động trong thực tiễn thông qua các yếu tố có sự tác động đến hoạt động thực tiễn của Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện tỉnh Thanh Hóa trong toàn bộ quá trình giải quyết các vụ án hành chính. Những đề xuất giải pháp tác giả đã đưa ra bao gồm: Chăm lo xây dựng đội ngũ cán bộ là nhiệm vụ cơ bản tạo nên sức mạnh của Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện tỉnh Thanh Hóa, đẩy mạnh công tác kiểm sát và lãnh đạo trong hoạt động giải quyết các vụ án hành chính của Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện tỉnh Thanh Hóa và rà soát, phân loại các vụ án hành chính, xác lập và tăng cường mối quan hệ giữa các bộ phận, đơn vị trong nội bộ Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện, và với các cơ quan Nhà nước, cơ quan tư pháp, tăng cường tuyên truyền và giải đáp các kiến thức về tố tụng hành chính cho người dân.

Thông qua những giải pháp đề xuất này, tác giả cũng hi vọng sẽ góp được một phần công sức và góc nhìn mới giúp cho hoạt động tố tụng hành chính ngày càng được đẩy mạnh và phát triển. Và song song với đó là mục đích chính giúp hoàn thiện quá trình giải quyết vụ án hành chính trong thực tiễn hoạt động Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện tỉnh Thanh Hóa, tăng cao kết quả và hiệu quả hoạt động, đảm bảo hoàn thành tốt nhiệm vụ đã được Đảng và Nhà nước giao cho.

KẾT LUẬN

Hiện nay, xã hội đang ngày càng phát triển, việc thúc đẩy sức phát triển kinh tế - xã hội là một trong những yêu cầu được chú trọng hàng đầu. Để có thể phát huy tốt kinh tế - xã hội của đất nước thì việc tăng cường pháp chế và xây dựng nhà nước pháp quyền là một trong những yếu tố quan trọng giúp sức cho sự phát triển đó. Vì vậy, cần phải có sự đổi mới và hoàn thiện trên tất cả các lĩnh vực của Nhà nước, bao gồm: lập pháp, hành pháp và tư pháp.

Sự hoàn thiện về mặt tư pháp không thể không nhắc đến vai trò quan trọng của Viện kiểm sát nhân dân. Một trong những yếu tố hiện nay đang được thay đổi và có nhiều sự biến chuyển nhất trong nhiệm vụ và vai trò của Viện kiểm sát nhân dân là kiểm sát quá trình giải quyết vụ án hành chính.

Tổ tụng hành chính vẫn đang là một vấn đề còn khá mới mẻ và chưa phổ biến. Vấn đề nhận thức pháp luật về tổ tụng hành chính của mọi người vẫn đang còn bị hạn chế và chưa hiểu rõ. Vậy nên, trong luận văn này, những lý luận cơ sở được tác giả phân tích đã góp phần làm rõ các vấn đề cơ bản có liên quan đến tổ tụng hành chính và đặc biệt là vai trò của Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện trong giải quyết các vụ án hành chính.

Dựa trên nền tảng cơ sở lý luận đã đưa ra, luận văn cũng đã tập trung vào phân tích thực trạng hoạt động của Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa trong giải quyết các vụ án hành chính. Cụ thể luận văn đã chỉ ra được những ưu điểm và nhược điểm của Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện tỉnh Thanh Hóa trong các giai đoạn giải quyết vụ án hành chính: giai đoạn thụ lý, giai đoạn xét xử, giai đoạn thi hành án vụ án hành chính. Luận văn cũng đã đưa ra được những đánh giá chung về hoạt động thực tiễn trong giai đoạn năm 2010 đến năm 2017. Thông qua đó, luận văn cũng nêu ra được những quan điểm xây dựng đóng góp ý kiến và đề ra những giải pháp nhằm nâng cao vai trò của Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện trong giải quyết các vụ án hành chính từ thực tiễn tỉnh Thanh Hóa.

Với những gì đã đạt được, luận văn hy vọng những kết quả nghiên cứu đạt được của đề tài có thể dung làm tài liệu tham khảo cho việc nâng cao vai trò của Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện trong giải quyết các vụ án hành chính từ thực

tiền tỉnh Thanh Hóa. Đồng thời, cũng có thể là tài liệu tham khảo cho các hoạt động giảng dạy, nghiên cứu các vấn đề có liên quan đến tổ tụng hành chính, vai trò của Viện kiểm sát nhân dân trong tổ tụng hành chính, giúp giải đáp được một phần những câu hỏi về lý luận có liên quan đến vấn đề vai trò của Viện kiểm sát nhân dân trong giải quyết các vụ án hành chính.

DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Nguyễn Hoàng Anh (2011), “Công khai quyết định hành chính – sự đảm bảo quyền công dân”, *Tạp chí nghiên cứu lập pháp*.
2. Phạm Quốc Anh (2004), “ Tư tưởng Hồ Chí Minh và quan điểm của Đảng ta về hoạt động tư pháp”, *Tạp chí Nhà nước và pháp luật*
3. Nguyễn Hồng Bách (2003), *Một số vấn đề lý luận và thực tiễn trong hoạt động xét xử các vụ án hành chính ở nước ta hiện nay*.
4. Bộ Chính trị (2015), *Nghị quyết 04/2015/NQ-HĐTP về hướng dẫn thi hành một số quy định của pháp luật về xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án hành chính*.
5. Bộ Chính trị (2016), *Nghị quyết số 71/2016/NĐ-CP, quy định thời hạn, trình tự, thủ tục thi hành án hành chính và xử lý trách nhiệm đối với người không thi hành bản án*.
6. Bộ Chính trị (2005), *Nghị quyết số 49-NQ/TW ngày 24/5/2005 về Chiến lược Cải cách tư pháp đến năm 2020*.
7. Bộ Luật Tổ chức Viện kiểm sát nhân dân 1992, 2002, 2014.
8. Bộ Luật Tổ tụng hành chính 2010, 2015.
9. Nguyễn Thanh Bình (2004), “*Thẩm quyền xét xử khiếu kiện hành chính của Tòa án*”, Nxb Tư pháp, Hà Nội.
10. Vương Văn Bép (2016), “*Trao đổi một số vấn đề về quyết định tạm đình chỉ, đình chỉ việc giải quyết vụ án hành chính của Tòa án*”, *Tạp chí Kiểm sát số 24 năm 2016*.
11. Lê Thanh Bình (2016), “*Bàn về sự vắng mặt của người bị kiện là tổ chức, cơ quan tại phiên tòa hành chính*”, *Tạp chí Kiểm sát số 24 năm 2016*.
12. Lê Cẩm (2002), “*Những vấn đề cơ bản của quyền tư pháp trong Nhà nước pháp quyền*”, *Tạp chí Tòa án nhân dân*.
13. Hoàng Quỳnh Chi (2011), “*Những qui định mới về vai trò, chức năng, nhiệm vụ của Viện kiểm sát nhân dân trong Luật Tổ tụng hành chính*”, *Tạp chí Kiểm sát số 4 năm 2011*.

14. Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị về “*Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*”.

15. Chỉ thị số 05-CT/VKSNDTC của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao và các văn bản 225/VKS-VP, số 278/VKS-VP của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa về “*Tăng cường kỷ cương, kỷ luật và trật tự nội vụ trong ngành*”.

16. TS Nguyễn Ngọc Chí (2003), “*Tổ tụng tranh tụng và vấn đề cải cách tư pháp ở Việt Nam trong điều kiện xây dựng nhà nước pháp quyền, Nhà nước và pháp luật*”.

17. Cao đẳng Kiểm sát Hà Nội (1997), *Một số vấn đề nâng cao chất lượng thực hành quyền công tố và kiểm sát các hoạt động tư pháp*, Đề tài khoa học cấp trường, Hà Nội.

18. Nguyễn Đăng Dung (2007), “*Trọng tâm của công tác cải cách tư pháp hiện nay là đảm bảo cho nguyên tắc độc lập có hiệu lực trên thực tế*”, *Tạp chí Dân chủ và pháp luật*.

19. Nguyễn Đăng Dung (2012), *Tư pháp độc lập: một số vấn đề lý luận và thực tiễn*, Nxb Đại học Quốc gia, Hà Nội.

20. Cán Thùy Dung (2011), “*Quyền và nghĩa vụ của người tham gia tố tụng trong vụ án hành chính*”, *Tạp chí Kiểm sát* số 04 năm 2011.

21. Nguyễn Đăng Dung (2007), “*Trọng tâm của công tác cải cách tư pháp hiện nay là đảm bảo cho nguyên tắc độc lập có hiệu lực trên thực tế*”, *Tạp chí Dân chủ và pháp luật*.

22. PGS.TS Nguyễn Đăng Dung (2004), *Thế chế tư pháp trong nhà nước pháp quyền*, Nxb Tư pháp, Hà Nội.

23. Đảng Cộng sản Việt Nam (2006), *Văn kiện đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.

24. Đảng Cộng sản Việt Nam (2011), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, Nxb Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội.

25. Đảng Cộng sản Việt Nam (2012), *Nghị quyết trung ương 4 (khóa XI) về một số vấn đề cấp bách trong công tác xây dựng Đảng hiện nay*, Hà Nội.

26. Đại học Luật Hà Nội (2005), *Giáo trình luật hành chính Việt Nam*, Nxb Công an nhân dân, Hà Nội.
27. Đại học Luật Hà Nội năm (2007), *Giáo trình Luật tổ tụng hành chính Việt Nam*, Nxb Tư pháp, Hà Nội.
28. Trần Văn Độ (2003), *Một số vấn đề về hoạt động tư pháp và kiểm sát hoạt động tư pháp ở nước ta hiện nay*, Đề tài kỹ yếu cấp bộ: Viện kiểm sát nhân dân tối cao.
29. TS Lê Thị Vân Hạnh (2003), *“Cải cách hành chính” trong cuốn Hành chính công*, Nxb Thống kê, Hà Nội.
30. Hiến pháp nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 1980, 1992, 2013.
31. Hội nghị Ban chấp hành trung ương lần thứ 8 (khóa VII) về *“Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, trọng tâm là cải cách một bước nên hành chính”*.
32. Học viên Hành chính Quốc gia (1995), *“Thiết lập tài phán hành chính ở nước ta”*, Nxb Giáo dục, Hà Nội.
33. Lê Thị Tuyết Hoa (2002), *“Nâng cao chất lượng thực hành quyền công tố của viện kiểm sát trong giai đoạn điều tra tội phạm”*.
34. Lê Thị Tuyết Hoa (2002), *“Quyền công tố ở Việt Nam”*, Viện Nhà nước và pháp luật, Hà Nội.
35. Vũ Thị Hòa (2011), *“Đối tượng khởi kiện và thẩm quyền xét xử theo Luật Tố tụng hành chính 2010”*, ngày 02/4/2011, nguồn <http://hocvientuphap.edu.vn>.
36. Nguyễn Thị Thủy Khiêm (2016), *“Nhiệm vụ của công tác kiểm sát việc giải quyết vụ án hành chính và kiểm sát thi hành án hành chính trong thời gian tới”*, Tạp chí kiểm sát số 24 năm 2016.
37. Trần Đình Khánh (2011), *“Những vấn đề cơ bản của Luật Tố tụng hành chính”*, Tạp chí Kiểm sát số 04 năm 2011.
38. Lê Song Lê (2016), *“Vai trò của kiểm sát viên tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm, giám đốc thẩm và tái thẩm vụ án hành chính”*, Tạp chí Kiểm sát số 24 năm 2016.

39. Đào Thị Xuân Lan (2011), *“Thẩm quyền và điều kiện khởi kiện vụ án hành chính theo Luật Tố tụng hành chính”*, Tạp chí Kiểm sát số 04 năm 2011.

40. GS.TS Đinh Văn Mậu – Chủ nhiệm (2006) đề tài khoa học: *“Hệ thống thẩm quyền hành chính nhà nước để nâng cao chất lượng chương trình, tài liệu bồi dưỡng cán bộ công chức nhà nước ở Học viện hành chính quốc gia”*, Học viện hành chính quốc gia, Hà Nội.

41. Cao Thị Thùy Như (2009), *“Tổ chức và hoạt động của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bến Tre”*.

42. Nguyễn Nông (2016), *“Luật tố tụng hành chính năm 2015 và những vấn đề đặt ra cho công tác kiểm sát thi hành án hành chính”*, Tạp chí Kiểm sát số 24 năm 2016.

43. *“Những điểm mới về vai trò của Viện kiểm sát nhân dân trong tố tụng hành chính theo quy định của Luật Tố tụng hành chính”*, Kỷ yếu Hội nghị tập huấn Luật Tố tụng hành chính, tháng 8 năm 2011.

44. Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XII, *Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Thanh Hóa lần thứ XVIII về một số nhiệm vụ trọng tâm trong xây dựng địa phương trong thời gian sắp tới*.

45. Nghị quyết số 08-NQ/HNTW Hội nghị lần thứ tám Ban chấp hành Trung ương Đảng khoá VII về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước Cộng hoà XHCN Việt Nam, trọng tâm là cải cách một bước nền hành chính,

46. PGS. TS Nguyễn Như Phát, PGS.TS Nguyễn Thị Việt Hương (2010), *Tài phán hành chính trong bối cảnh xây dựng nhà nước pháp quyền và hội nhập quốc tế ở Việt Nam hiện nay*”, sách chuyên khảo, Nxb Khoa học xã hội Hà Nội.

47. Nguyễn Hợp Phó (2011), *“Địa vị pháp lý của Viện kiểm sát nhân dân trong Tố tụng hành chính”*, Tạp chí Kiểm sát số 04 năm 2011.

48. Trần Công Phàn (2012), *“Một số vấn đề về chủ trương tăng cường trách nhiệm công tố trong hoạt động điều tra, gắn công tố với hoạt động điều tra theo yêu cầu cải cách tư pháp”*.

49. *“Pháp lệnh thủ tục giải quyết các vụ án hành chính (2006)*, Nxb chính trị quốc gia, Hà Nội.

50. Nguyễn Hợp Phố “Địa vị pháp lý của Viện kiểm sát nhân dân trong tổ tụng hành chính”, *Tạp chí Kiểm sát* số 4 năm 2011.
51. Trần Thi Thu Phương (2027), “*Thẩm quyền xét xử các vụ án hành chính của Tòa án nhân dân – từ thực tiễn tỉnh Thanh Hóa*”.
52. Nguyễn Văn Quang (2011), “*Luật Tố tụng hành chính năm 2010 và vấn đề nâng cao hiệu quả xét xử hành chính ở nước ta trong giai đoạn hiện nay*”, ngày 01/4/2011, nguồn <http://hocvientuphap.edu.vn>.
53. Nguyễn Văn Sản – Chủ nhiệm (2001), đề tài khoa học cấp bộ: “*Những căn cứ lý luận và thực tiễn hoàn thiện chế định hội thẩm trong cải cách tư pháp ở Việt Nam*”.
54. Lê Việt Sơn – Đoàn Thị Vĩnh Hà (2016), “*Vai trò của Viện kiểm sát nhân dân trong tổ tụng hành chính theo Luật Tố tụng hành chính năm 2015*”, *Tạp chí Kiểm sát* số 05 năm 2016.
55. Lê Việt Sơn (2016), “*Thủ tục xét xử rút gọn vụ án hành chính theo Luật Tố tụng hành chính năm 2015*”, *Tạp chí Kiểm sát* số 24 năm 2016.
56. Phương Thanh (2013), “*Địa vị pháp lý của Kiểm sát viên trong tổ tụng hành chính ở nước ta hiện nay*”.
57. Nguyễn Thị Băng Tâm (2013), “*Địa vị pháp lý của Viện kiểm sát trong tổ tụng hành chính ở Việt Nam hiện nay*”.
58. Nguyễn Thị Thế (2016), “*Kiểm sát việc trả lại đơn khởi kiện, thụ lý vụ án hành chính theo luật Tố tụng hành chính năm 2015*”, *Tạp chí Kiểm sát* số 24 năm 2016.
59. TS Nguyễn Văn Thanh, luật gia Đinh Văn Minh (2004), “*Một số vấn đề về đổi mới cơ chế giải quyết khiếu kiện hành chính ở Việt Nam*”, Nxb Tư pháp, Hà Nội.
60. Lê Hữu Thế - Chủ biên (2008), *Thực hành quyền công tố và kiểm sát hoạt động tư pháp trong giai đoạn điều tra*, Nxb Tư pháp, Hà Nội.
61. Thủ tướng Chính phủ (2001), “*Quyết định số 136/2001/QĐ-TTG ngày 17/09/2001, “Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2001-2010*”.

62. Tòa hành chính Tòa án nhân dân tối cao (2001), *Những điều cần biết khi xét xử vụ án hành chính theo thủ tục phúc thẩm – chuyên đề: “Tòa hành chính và việc giải quyết khiếu kiện của tổ chức, công dân, Tòa án nhân dân”*.

63. Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Viện nghiên cứu lập pháp (2010), *Pháp luật về tổ tụng hành chính một số nước và kinh nghiệm tham khảo đối với pháp luật Việt Nam*, Hà Nội.

64. Ủy ban Thường vụ Quốc hội (2006), *Pháp lệnh thủ tục giải quyết vụ án hành chính đã sửa đổi, bổ sung*, Hà Nội.

65. Viện kiểm sát nhân dân tối cao, “*Quyết định 121/2003/QĐ-VTC ngày 19/4/2003 quy định bộ máy làm việc của Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện*”.

66. Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa, “*Báo cáo tổng kết công tác Ngành Kiểm sát tỉnh Thanh Hóa các năm 2010-2017*”.

67. Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa, “*Báo cáo phục vụ đoàn giám sát của Ủy ban tư pháp của Quốc hội*”, số 32/BC-VKS-P10.

68. Viện Khoa học Kiểm sát, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao (2005), *Những giải pháp nâng cao chất lượng thực hành quyền công tố và kiểm sát các hoạt động tư pháp*, Đề tài khoa học cấp Bộ, Hà Nội.

69. Viện Khoa học Kiểm sát, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao (2005), *Vai trò của viện kiểm sát trong thực hành quyền công tố và kiểm sát các hoạt động tư pháp theo tinh thần Nghị quyết số 08-NQ/TW của Bộ Chính trị*, Đề tài khoa học cấp Bộ, Hà Nội.

70. Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa, “*Kế hoạch công tác Kiểm sát tỉnh Thanh Hóa các năm 2010-2017*”.